

HDBank

Cam kết lợi ích cao nhất



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015



MỤC LỤC

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG QUAN

Giới thiệu chung về HDBank
Tầm nhìn/Sứ mệnh/Giá trị cốt lõi
Các cột mốc phát triển
10 sự kiện nổi bật năm 2015
Các giải thưởng nổi bật

QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

Cơ cấu tổ chức
Hội đồng Quản trị
Báo cáo của Hội đồng Quản trị
Ban Kiểm soát
Báo cáo của Ban Kiểm soát
Ban Điều hành
Báo cáo về quản trị ngân hàng

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

Báo cáo hoạt động chung của Ban điều hành
Khối Khách hàng cá nhân
Khối Khách hàng doanh nghiệp
Khối Khách Hàng Doanh Nghiệp Lớn Và Định Chế Tài Chính (CIB)
Khối Nguồn vốn & Kinh doanh tiền tệ
Khối Quản trị rủi ro
Khối Vận hành
Khối Nhân sự
Khối Công nghệ thông tin và ngân hàng điện tử
Hoạt động an sinh xã hội

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Công bố của Ban giám đốc
Ý kiến của Kiểm toán độc lập

MẠNG LƯỚI

THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thưa Quý Khách hàng, Quý Cổ đông và toàn thể cán bộ nhân viên Ngân hàng TMCP Thành phố HCM,

Năm 2015, nền kinh tế Việt Nam đã có nhiều chuyển biến tích cực với các dấu ấn lớn như: GDP đạt mức cao nhất trong năm 5, lạm phát ổn định, tham gia đàm phán thành công hiệp định TPP. Tuy nhiên, những bất ổn của thị trường tài chính thế giới (thị trường chứng khoán Trung Quốc vỡ bong bóng, biến động lãi suất đồng USD, đồng nhân dân tệ phá giá, biến động giá dầu...) tiếp tục gây không ít ảnh hưởng bất lợi cho thị trường tài chính, tiền tệ trong nước. Từ những năm trước đây, do những khó khăn bất ổn của nền kinh tế và thị trường tài chính trong nước, quốc tế, nhiều doanh nghiệp và ngân hàng đã rơi vào tình trạng mất an toàn và có nguy cơ vỡ nợ, một số ngân hàng đã bị đưa vào tình trạng kiểm soát đặc biệt và buộc phải sáp nhập.

Nhận thức được những khó khăn thách thức phải đối mặt, HDBank đã triển khai và quyết liệt hoàn thiện phương án tự cơ cấu và cải cách toàn diện thông qua việc sáp nhập với Ngân hàng Đại Á và mua lại công ty Tài chính SGVF (hiện nay là HD SAISON). Năm 2015 đã ghi nhận những nỗ lực, quyết tâm của toàn thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên HDBank: Về cơ bản ngân hàng sau sáp nhập đã đi vào hoạt động ổn định và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

Về hoạt động kinh doanh, các chỉ tiêu chính như tổng tài sản, số dư huy động, cho vay, lợi nhuận đều có sự gia tăng so với năm 2014: Tổng tài sản toàn hàng năm 2015 đạt 106 486 tỷ VND, tăng 7% so với năm 2014; Tổng huy động đạt 82 390 tỷ VND, tăng 19,4% so với 2014; Tổng cho vay đạt 67 180 tỷ VND tăng 24,1% so với 2014, trong đó cho vay của HDBank riêng lẻ tăng 21,8%; Lợi nhuận sau thuế đạt 647 tỷ, tăng 32,1% so với năm 2014. Phần lớn các chỉ tiêu kinh doanh đều gần đạt và vượt kế hoạch đã trình ĐHCĐ cho năm 2015.

Các công tác hỗ trợ kinh doanh như quản lý rủi ro, tổ chức nhân sự, phát triển mạng lưới, công nghệ thông tin cũng được cải thiện rõ rệt: Năm 2015, mức nợ xấu tại ngân hàng đã giảm xuống đáng kể so với năm 2014, các tỷ lệ quản lý rủi ro của ngân hàng đều nằm trong phạm vi giới hạn NHNN quy định; Đội ngũ nhân sự trong năm 2015 về cơ bản đã ổn định và được chú trọng nâng cao chất lượng thông qua nhiều chương trình đào tạo; Mạng lưới hoạt động của ngân hàng tiếp tục được mở rộng, tăng thêm 8 chi nhánh và 3 phòng giao dịch, đưa mạng lưới HDBank lên 220 điểm hoạt động trên toàn quốc; Công nghệ thông tin từng bước được phát triển và đưa vào ứng dụng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh cũng như hoạt động quản trị ngân hàng.

Cùng với các hoạt động nghiệp vụ, các hoạt động an sinh xã hội cũng luôn được ngân hàng chú trọng thực hiện thông qua nhiều chương trình từ thiện thiết thực như trao tặng thẻ bảo hiểm y tế cho các hộ gia đình nghèo, xây dựng nhà tình thương, tình nghĩa và trình trao tặng học bổng, trao quà cho các xã nghèo, thăm hỏi các cơ sở nuôi dưỡng bệnh nhân nghèo, viện dưỡng lão...

Năm 2015, HDBank tự hào tiếp tục nhận được nhiều phần thưởng quý giá từ các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan truyền thông trong nước, quốc tế và sự tin yêu của khách hàng và các cổ đông. Theo kết quả tự đánh sơ bộ toàn hệ thống ngân hàng TMCP (không kể 4 NHTMCP lớn vốn nhà nước), HDBank nằm trong danh sách 10 ngân hàng TMCP lớn nhất trong tổng số khoảng 30 ngân hàng TMCP của Việt Nam.

Có được những thành quả trên là nhờ những nỗ lực, đóng góp và lao động hết mình của toàn thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên HDBank; sự chỉ đạo và giúp đỡ hiệu quả của các cơ quan quản lý nhà nước, đặc biệt là NHNN Việt Nam; sự tin tưởng, ủng hộ của gần 2000 cổ đông; sự tin tưởng của khách hàng và các đối tác



Hội đồng quản trị HDBank trân trọng cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ của các Quý vị cổ đông, Quý vị đối tác, Quý vị khách hàng, Cơ quan quản lý Nhà nước các cấp; cảm ơn toàn thể cán bộ nhân viên HDBank đã chung tay xây dựng HDBank bền vững và phát triển ngày hôm nay.

trong, ngoài nước; sự quan tâm chia sẻ của các cơ quan báo chí...

Năm 2016 được dự báo sẽ có nhiều chuyển biến. Việt Nam chính thức trở thành thành viên của cộng đồng kinh tế ASEAN; Hiệp định hợp tác TPP sắp được ký kết; Chính sách và quyết tâm tiếp tục cơ cấu, đổi mới nền kinh tế Việt nam theo hướng mở cửa hội nhập của Đảng và Chính phủ không chỉ mở ra nhiều cơ hội để tạo lập môi trường tài chính phát triển bền vững mà còn đặt ra nhiều thách thức đối với hoạt động của Ngân hàng để có thể tồn tại phát triển trong xu hướng cạnh tranh.



Tự hào về những kết quả đã đạt được trong năm 2015 nhưng chúng ta cũng cần ý thức được những vấn đề còn tồn tại và các rủi ro đang tiềm ẩn như quản trị ngân hàng, chất lượng dịch vụ, hiệu quả kinh doanh, nợ xấu... để cùng nhau cố gắng, nỗ lực nhiều hơn nữa. Vì vậy, HĐQT sẽ cùng Ban điều hành chỉ đạo triển khai quyết liệt việc thực hiện kế hoạch 2016 và mục tiêu 5 năm được ĐHCĐ thông qua, hướng tới xây dựng HDBank trở thành ngân hàng TMCP hiện đại, được quản trị theo tiêu chuẩn quốc tế, hoạt động hiệu quả và phát triển bền vững.

Hội đồng quản trị HDBank tin rằng, với

sự đồng lòng quyết tâm của toàn bộ lãnh đạo và nhân viên HDBank, với sự tin tưởng của các cổ đông, các đối tác và sự hỗ trợ từ Cơ quan quản lý các cấp, chúng ta sẽ vượt qua thách thức, nắm bắt cơ hội để thực hiện tốt mục tiêu kế hoạch đã đặt ra. HĐQT cam kết sẽ luôn đồng hành cùng Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên HDBank trên con đường đưa mục tiêu của HDBank thành hiện thực.

Thay mặt lãnh đạo ngân hàng HDBank, xin trân trọng cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ của các Quý vị cổ đông, Quý vị đối tác, Quý vị khách hàng, Cơ quan quản

lý Nhà nước các cấp; cảm ơn toàn thể CBNV HDBank đã chung tay xây dựng HDBank bền vững và phát triển ngày hôm nay. Hy vọng Quý vị sẽ luôn đồng hành cùng HDBank trên những chặng đường phát triển tiếp theo.

Xin kính chúc toàn thể Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

**Thay mặt Hội đồng quản trị HDBank
Chủ Tịch**


LÊ THỊ BĂNG TÂM

TỔNG QUAN


Giới thiệu chung về HDBank

Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi

Các mốc phát triển chính

10 sự kiện nổi bật năm 2015

Các giải thưởng nổi bật



“HDBank đang có những chuyển biến mạnh mẽ nhất Việt Nam và đang vươn ra thế giới. Trên chặng đường 26 năm phát triển, chúng tôi luôn tiên phong trong việc sáng tạo và đổi mới nhằm mang đến những giải pháp tài chính tốt nhất cung cấp cho mọi đối tượng khách hàng. Để mang lại những lợi ích cao nhất cho khách hàng, đối tác, cổ đông và cộng đồng xã hội, HDBank đã nỗ lực tăng quy mô và năng lực phát triển thông qua việc tiên phong hội nhập và tái cấu trúc hệ thống ngân hàng”



GIỚI THIỆU VỀ HDBANK

- **Tên giao dịch:** NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (HDBank)
- **Ngày thành lập:** 04/01/1990
- **Trụ sở chính:** 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- **Điện thoại:** (08) 62 915 916 | **Fax:** (08) 62 915 901
- **Email:** info@hdbank.com.vn
- **Website:** www.hdbank.com.vn
- **Mạng lưới hoạt động:** Đến 31/12/2015, HDBank đã có 220 điểm giao dịch (bao gồm: 1 Trụ sở chính; 1 văn phòng Đại diện phía Bắc; 51 chi nhánh; 167 Phòng giao dịch), 02 công ty con và trên 4.500 điểm giới thiệu dịch vụ.

Là một trong 10 Ngân hàng TMCP hàng đầu Việt Nam, với hơn 26 năm kinh nghiệm hoạt động tại Việt Nam và đang vươn mình ra thế giới, HDBank có tiềm lực tài chính mạnh mẽ và công nghệ hiện đại, cung cấp đa dạng về dịch vụ tài chính ngân hàng cá nhân, doanh nghiệp và nhà đầu tư. HDBank đã hoàn thiện mô hình điểm giao dịch hiện đại, dịch vụ khách hàng chuyên nghiệp, thân thiện với thông điệp **“Cam kết lợi ích cao nhất”** cho khách hàng và cộng đồng xã hội.

Với sức mạnh hội nhập từ DaiABank và SGVF - nay là HD SAISON Finance, HDBank trở thành một trong những ngân hàng lớn tại Việt Nam. Đến 31/12/2015, HDBank có tổng tài sản gần 110.000 tỷ đồng, vốn điều lệ là 8.100 tỷ đồng, đội ngũ nhân viên gần 10.000 người; mạng lưới hoạt động với hơn 220 điểm giao dịch ngân hàng, trên 4.500 điểm giao dịch tài chính trên khắp cả nước và đang xúc tiến mở các chi nhánh tại nước ngoài. Trên thị trường quốc tế, HDBank đã thiết lập quan hệ đại lý với hơn 450 ngân hàng tại hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ khác nhau.

HDBank đang không ngừng lớn mạnh, phát triển toàn diện và vươn lên tầm thế giới.





HD Bank



HD Bank

HD Bank

CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT



Địa chỉ: Tầng 8-9-10, Tòa Nhà Gilimex, 24C Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh

HD SAISON là Công ty Tài chính tiêu dùng có vốn điều lệ là 550 tỷ VND. Trước khi được HDBank mua lại, Công ty có tên gọi tắt là SGVF, thuộc sở hữu của Ngân hàng Pháp Société Générale. Sau khi được HDBank mua lại, SGVF đổi tên thành HDFinance. Đến tháng 3-2015, CREDIT SAISON (Nhật Bản) đầu tư vào HDFinance, nắm giữ 49% vốn điều lệ và HDFinance được đổi tên thành HD SAISON như hiện nay. HDBank sở hữu 50% HD SAISON và 1% còn lại đầu tư bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC).

HD SAISON là một trong 3 Công ty Tài chính tiêu dùng lớn nhất tại thị trường cho vay tiêu dùng Việt nam hiện nay. Công ty hiện đang cung cấp rộng rãi khắp cả nước các sản phẩm chính là cho vay mua xe máy, hàng điện máy và cho vay tiền mặt vì mục đích tiêu dùng.



CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ NỢ VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN - NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP HCM (AMC-HDBank)

Địa chỉ: L519 Nguyễn Thị Định-Phường Cát Lái-Quận 2-TpHCM

Công ty AMC-HDBank chính thức đi vào hoạt động từ ngày 13/01/2011 với tổng vốn điều lệ là 150 tỷ. Các chức năng hoạt động chính của Công ty AMC-HDBank:

- Tiếp nhận, quản lý các khoản nợ tồn đọng liên quan đến các khoản nợ để xử lý, thu hồi vốn nhanh nhất.
- Chủ động khai thác các tài sản bảo đảm nợ vay thuộc quyền định đoạt của HDBank, nhằm đem lại lợi nhuận cho HDBank.
- Cơ cấu lại nợ tồn đọng bằng các biện pháp: giãn nợ, miễn giảm lãi suất, đầu tư thêm, chuyển đổi nợ thành vốn góp.

Sau khi sát nhập vào HDBank (11/2013) và chuyển trụ sở từ Biên Hòa, Đồng Nai về TP.HCM (10/2014), Công ty AMC-HDBank đã triển khai nhiều biện pháp xử lý và tích cực thu hồi nợ quá hạn cho Ngân hàng mẹ (bám sát Khách hàng, tích cực hỗ trợ Tòa án và Cơ quan Thi hành án...). Tổng giá trị nợ quá hạn thu hồi được trong năm 2015 như sau (ĐVT: VNĐ):

	2015
Tổng giá trị nợ thu:	90.789.114.722
Thu gốc	42.996.785.314
Thu lãi	6.653.015.941
Thu 01 phần	41.139.313.467

Công ty AMC-HDBank luôn hoạt động với phương châm chủ đạo là đảm bảo thu đủ chi, không lỗ. Với sự hỗ trợ kịp thời và sâu sát từ Ngân hàng mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty AMC-HDBank trong năm 2015 khá tốt, đạt mức lợi nhuận cao, như sau (ĐVT: VNĐ):

	2015
Doanh thu cung cấp dịch vụ	5.137.307.306
Giá vốn hàng bán	2.416.263.182
Lợi nhuận gộp	2.721.044.124
Doanh thu tài chính	25.560.522.098
Chi phí tài chính	22.664.999.999
Chi phí quản lý	2.315.581.197
Lợi nhuận từ HĐ KD	3.300.985.026
Lợi nhuận khác	(471.347.639)
Lợi nhuận trước thuế	2.829.637.387
Lợi nhuận sau thuế	2.829.637.387

► TÂM NHÌN

Trở thành một tập đoàn tài chính hàng đầu với cốt lõi là NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI thuộc TOP DẪN ĐẦU TẠI VIỆT NAM, có sản phẩm và dịch vụ khách hàng vượt trội, mạng lưới quốc tế, hoạt động hiệu quả và có thương hiệu được các khách hàng tự hào tin dùng.

► SỨ MỆNH

Đối với khách hàng

HDBank cam kết mang lại giá trị cao nhất cho khách hàng bằng các giải pháp tài chính trọn gói và sáng tạo, đáp ứng được nhu cầu đa dạng và luôn thay đổi dựa trên sự thấu hiểu khách hàng.

Đối với nhân viên

HDBank tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp, thú vị và có mức đãi ngộ xứng đáng giúp nhân viên có thể học hỏi, sáng tạo và cống hiến để cùng thành đạt về sự nghiệp.

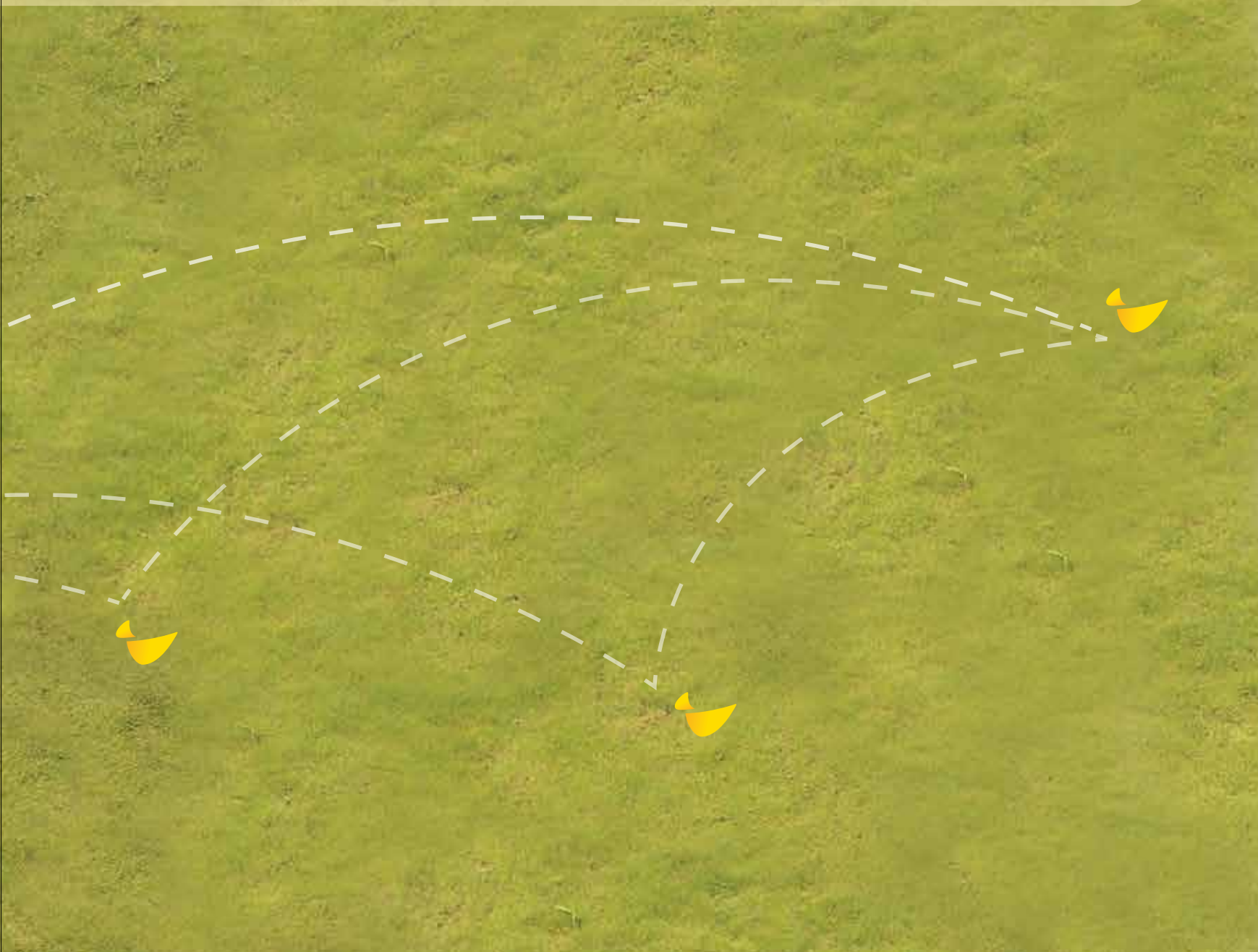
Đối với đối tác

HDBank cam kết tối đa hóa lợi ích cho cổ đông và các đối tác nhờ tăng trưởng mạnh và bền vững đi cùng với hệ thống quản trị doanh nghiệp hiệu quả và quản lý rủi ro chặt chẽ.

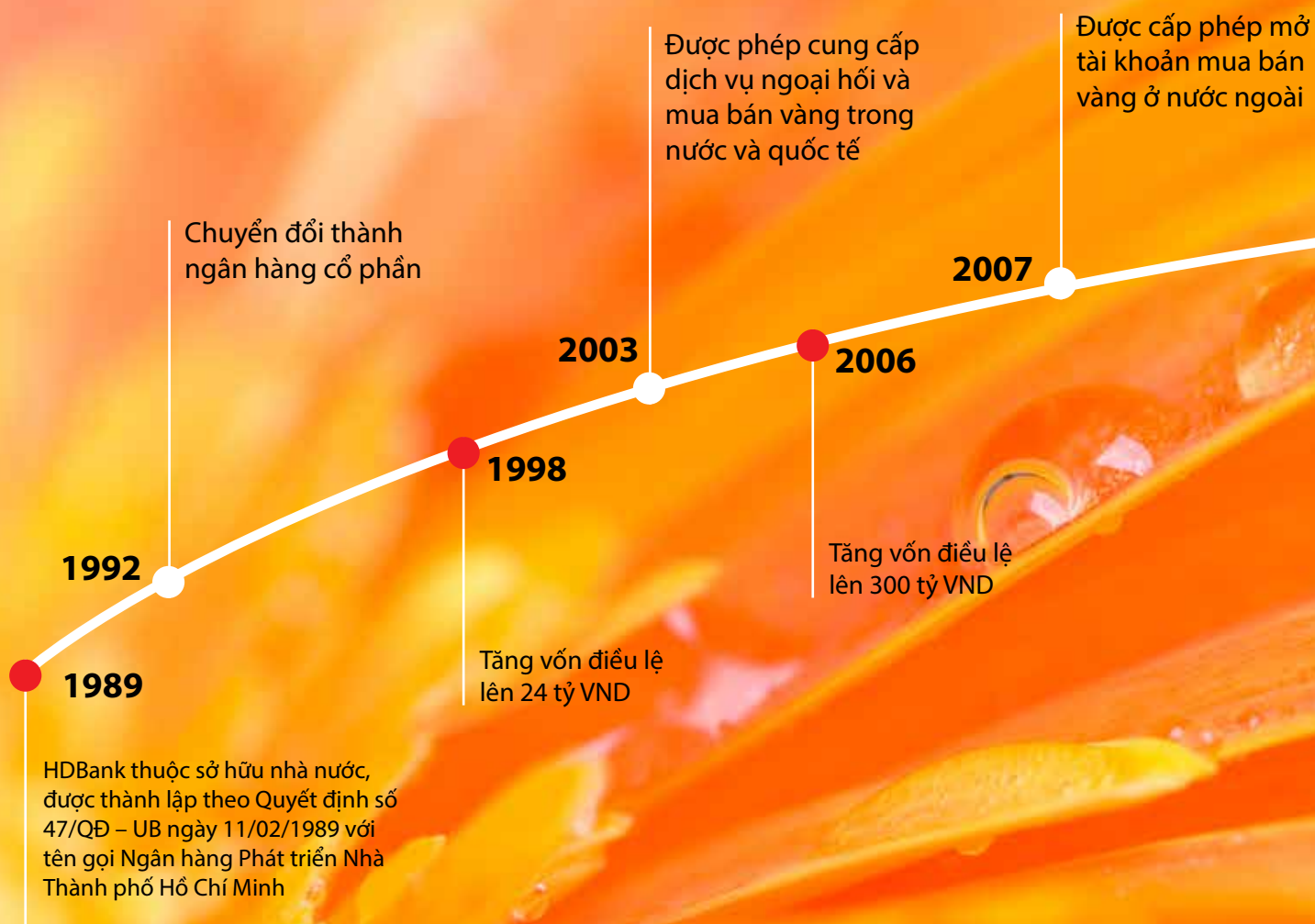


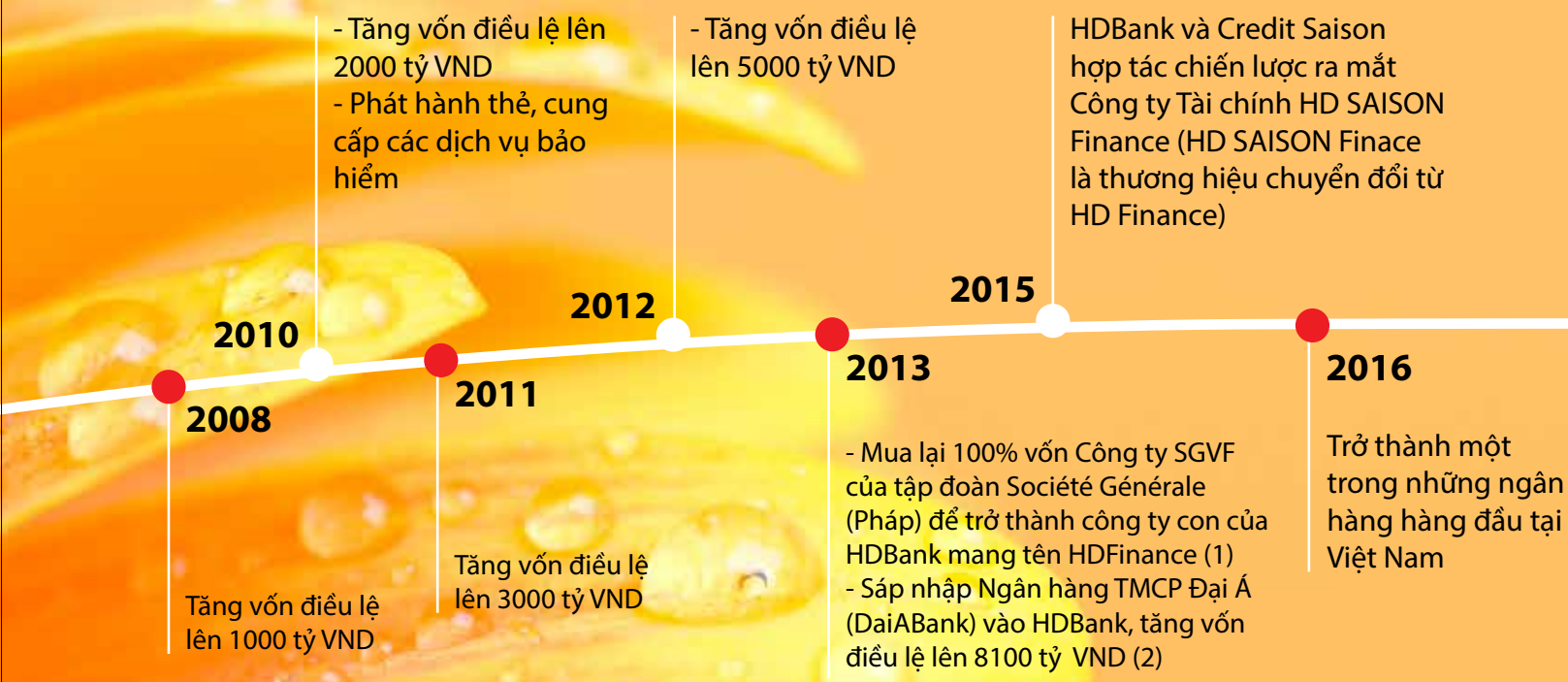
► GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- **KHÁCH HÀNG LÀ TRỌNG TÂM:** HDBank luôn coi khách hàng là trọng tâm trong mọi hoạt động của ngân hàng và luôn phấn đấu đáp ứng tốt nhất những mong đợi của khách hàng;
- **NHẤT QUÁN VÀ LINH HOẠT:** HDBank hiểu rõ mục tiêu của mình và nhất quán trong việc theo đuổi các mục tiêu đó. Trong hành động, chúng ta luôn năng động và linh hoạt để đạt được mục tiêu đã đề ra;
- **HIỆU QUẢ VÀ SÁNG TẠO:** HDBank không ngừng học hỏi, sáng tạo và tự hoàn thiện để hoạt động hiệu quả và vượt trội trong việc phục vụ khách hàng;
- **CHUYÊN NGHIỆP VÀ HỢP TÁC:** HDBank làm việc và ứng xử một cách chuyên nghiệp. Chúng ta chia sẻ và hợp tác thân thiện với đồng nghiệp và đối tác dựa trên sự tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau;
- **TRUNG THỰC VÀ TRÁCH NHIỆM:** HDBank là người đáng tin cậy, trung thực, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm.



CÁC MỐC PHÁT TRIỂN CHÍNH





(1) Năm 2013, HDBank mua lại 100% vốn Công ty TNHH MTV Tài chính Việt-Societe Generale (SGVF) của tập đoàn Société Générale (Công hòa Pháp) _ một trong ba công ty tài chính lớn nhất trên thị trường cho vay tiêu dùng ở Việt nam để trở thành công ty con của HDBank mang tên HDFinance

(2) Ngân hàng Đại Á là một ngân hàng bề dầy 20 năm hoạt động ngân hàng, vốn điều lệ là 3.100 tỷ đồng. Thông qua sáp nhập với Đại Á, HDBank đã tăng vốn điều lệ lên 8.100 tỷ, tổng tài sản gần 90.000 tỷ và trở thành 1 trong top 10 ngân hàng thương mại lớn nhất Việt nam.

10 SỰ KIỆN NỔI BẬT TRONG NĂM 2015

1. Đón Huân chương Lao động hạng Ba lần 2 và nhiều giải thưởng uy tín

Năm 2015, HDBank vinh dự đón nhận Huân chương Lao động hạng Ba lần 2 do Chủ tịch nước trao tặng vì những thành tích xuất sắc nổi bật của HDBank trong tiến trình đổi mới của ngành Ngân hàng, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Ngoài ra, năm 2015 HDBank tiếp tục nhận được những giải thưởng uy tín như: Doanh nghiệp quản lý tốt nhất tại khu vực Châu Á do Tạp chí tài chính toàn cầu Euromoney (Vương quốc Anh) trao tặng; "Tăng trưởng tốt tài trợ thương mại" Quý I/2014 - Good Trade Growth in the first quarter 2015 do Wells Fargo trao tặng; Giải thưởng ngân hàng quản lý tốt nhất 2015 do Euromoney trao tặng; Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về thành tích xuất sắc cho Dự án tín dụng Quốc tế ODA...

2. Ra Mắt Công Ty Tài Chính HD SAISON Finance

Tháng 4/2015, HDBank và Credit Saison- Tổ chức phát hành thẻ tín dụng hàng đầu Nhật Bản- đã hoàn tất các thủ tục về vốn góp tại HDFinance và đổi tên thành Công ty TNHH Tài chính HD SAISON (HD SAISON Finance). Hiện nay, HD SAISON Finance có hơn 4.000 điểm giới thiệu dịch vụ trên toàn quốc. Từ lợi thế sẵn có về kinh nghiệm kinh doanh của Credit Saison và sự am hiểu thị trường, mạng lưới rộng khắp Việt Nam của HDBank, HD SAISON Finance cung cấp cho thị trường Việt Nam các sản phẩm dịch vụ như thẻ tín dụng, thẻ trả trước, sản phẩm cho vay.

Cùng với kế hoạch phát triển tại Việt Nam, sự hợp tác chiến lược giữa HDBank và Credit Saison sẽ được mở rộng ra thị trường các nước trong khu vực Asean như Myanmar, Campuchia...

3. Phát triển mạng lưới phủ rộng cả nước

Với định hướng mang ngân hàng đến gần với khách hàng hơn, tạo sự thuận lợi cho khách hàng, trong năm 2015, HDBank tiếp tục phủ rộng mạng lưới đến các tỉnh thành trên cả nước. Theo đó, HDBank Thanh Hóa, HDBank Bình Phước, HDBank Quảng Ngãi, HDBank Lạng Sơn, HDBank Thanh Hóa... tiếp tục ghi tên vào bản đồ các điểm giao dịch HDBank. HDBank hiện có hơn 220 điểm giao dịch ngân hàng, hơn 4000 điểm giao dịch tài chính trên toàn quốc và đang mở rộng mạng lưới ra quốc tế.

4. Hợp tác nhiều đối tác chiến lược trong và ngoài nước

Năm 2015, HDBank triển khai sâu rộng các quan hệ hợp tác trong nước liên quan đến cung cấp dịch vụ ngân hàng, như triển khai thỏa thuận hợp tác với Tổng Cục Thuế dịch vụ nộp thuế điện tử; hợp tác với Kho Bạc Nhà nước triển khai dịch vụ thu hộ các khoản thu ngân sách; hợp tác với Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) cung cấp các dịch vụ ngân hàng; thỏa thuận hợp tác với VNPT; ký kết các Thỏa thuận hợp tác với Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam (VATM); ký hợp đồng giải ngân vốn ODA với Bộ Tài chính, đã giải ngân được 23% tổng số vốn...

Ngoài ra, HDBank tiếp tục mở rộng các quan hệ hợp tác nước ngoài, như ký kết hợp tác với Công ty Bảo hiểm Dai-ichi Life VN và đang triển khai với một số Công ty bảo hiểm khác; ký kết hợp tác chiến lược với HanaBank (Hàn Quốc).





3



4



5

5. Mở rộng quan hệ quốc tế

Nằm bắt xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, hướng tới lợi ích lâu dài về phát triển hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trên nhiều phương diện, năm 2015, HDBank tiếp tục tìm kiếm các đối tác chiến lược tiềm năng, phù hợp với chiến lược phát triển của ngân hàng. HDBank đã tiếp đón đoàn đại sứ Hoa Kỳ, đoàn doanh nghiệp đa quốc gia như: Hong Leong - Malaysia, Myanmar, Thái Lan, ... Ngoài ra, HDBank cũng đã và đang tiếp xúc trao đổi với một số đối tác từ Nhật, Châu Âu, Hàn Quốc...



6

6. Hoạt động an sinh xã hội

Trong năm 2015, HDBank tiếp tục triển khai các hoạt động an sinh xã hội trên toàn quốc. HDBank trao thẻ Bảo hiểm y tế cho các hộ cận nghèo trên cả nước qua chương trình 10.000 thẻ Bảo hiểm y tế. Đồng thời, HDBank tiếp tục tặng nhà tình nghĩa, tình thương cho các hộ gia đình tại các tỉnh Thừa Thiên Huế; Quảng Ngãi, Bình Phước...; trao học bổng cho các sinh viên nghèo vượt khó. Ngoài ra, các hoạt động xã hội thường niên như thăm hỏi, chăm sóc người có công, người già neo đơn, trẻ em ở các cơ sở xã hội... luôn được duy trì và trở thành hoạt động văn hoá truyền thống tốt đẹp của HDBank.



7

7. Đồng hành cùng Giải Cờ vua Quốc tế

HDBank 2015

Giải Cờ vua Quốc tế HDBank lần 5 năm 2015 thu hút sự tham gia của 85 kỳ thủ đến từ 14 quốc gia trên thế giới. Trong đó, có 42 kỳ thủ Việt Nam và 43 kỳ thủ quốc tế đến từ các cường quốc cờ vua như: Đức, Ấn Độ, Thụy Sĩ, Indonesia, Philippines, Úc, Singapore, Nga, Ukraine, Uzbekistan, Hungary.... So với mùa giải 2014, Giải năm nay thu hút thêm các kỳ thủ đến từ 3 quốc gia được đánh giá có phong trào Cờ vua phát triển mạnh là Đức, Thụy Sĩ, Hàn Quốc. Giải năm nay thu hút nhiều kỳ thủ tài năng trên thế giới, trong đó có kỳ thủ có Elo lên đến 2.721, hệ số Elo trung bình của giải là 2.229, trong đó có 22 GM, WGM (Đại kiện tướng); 21 IM, WIM (Kiện tướng Quốc tế); 14 FM, WFM (Kiện tướng FIDE); 5 CM, WCM (Dự bị kiện tướng).



8



9

HDBank **HỘI THẢO LÃNH ĐẠO CẤP CAO**
Chân kết lợi ích cao - sống
Thập lăm niềm tin
Đầu tháng 11 năm 2015

8. Trưng bưng Hội thao HDBank toàn quốc

Hội thao HDBank toàn quốc lần này xác lập những kỷ lục mới với 400 vận động viên tham gia 197 ván/trận ở 4 bộ môn: bóng đá, bóng bàn, cầu lông và tennis.

Trước đó, Vòng loại tại 3 khu vực: miền Nam, miền Bắc và miền Trung đã được tổ chức thành công rực rỡ tại Đồng Nai, Nghệ An và Bình Định. Các vòng loại đã thu hút gần 1000 vận động viên tham dự 311 ván/trận ở tất cả các bộ môn. Để tăng tính hấp dẫn của Hội thao, cơ cấu giải thưởng năm nay cũng được thay đổi nhằm khích lệ tinh thần thi đấu của các vận động viên. Không chỉ là một sân chơi tranh tài sôi nổi, Hội thao hàng năm cũng là dịp để các CBNV trên toàn hệ thống gặp gỡ giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trên tinh thần vui khỏe, đoàn kết, thể hiện nét đẹp văn hóa doanh nghiệp HDBank.

9. Triển khai chương trình “Thắp lửa niềm tin”

Tổ chức thành công hội thảo và teambuilding “Thắp lửa niềm tin” cho Lãnh đạo cấp cao tại TP. Nha Trang (Khánh Hòa); hội thảo và teambuilding dành cho lãnh đạo cấp trung khu vực phía Nam tại tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu và Khu vực Bắc – Trung & Tây Nguyên tại tỉnh Vĩnh Phúc. Các chương trình “Thắp lửa niềm tin” đã góp phần thắt chặt mối gắn bó và tình đoàn kết trong tập thể lãnh đạo HDBank.

Trong chương trình “Thắp lửa niềm tin”, HĐQT cũng chính thức phát động Dự án “Hoa đồng tiền”. Dự án mang tính chỉ đạo toàn diện trên hệ thống HDBank nhằm mục đích rà soát và điều chỉnh lại mô hình tổ chức, công tác nhân sự cũng như toàn bộ các quy định, quy trình nghiệp vụ của ngân hàng.

10. Hoàn tráng Hội diễn văn nghệ toàn quốc HDBank

Sau hai hội diễn vòng loại phía Nam và phía Bắc, Chung kết Hội diễn văn nghệ HDBank toàn quốc với chủ đề “Thắp lửa niềm tin” đã quy tụ hơn gần 1000 diễn viên với 58 tiết mục ca, múa, tạp kỹ. Các tiết mục văn nghệ được được đầu tư công phu từ thời gian tập dượt, trang phục, con người. Sân khấu Hội diễn Văn nghệ HDBank rực rỡ, nhiều màu sắc, phong phú hình ảnh, âm điệu các vùng miền, không khác gì một sân chơi chuyên nghiệp.





CÁC GIẢI THƯỞNG NỔI BẬT



TRONG NƯỚC

- Huân chương Lao động hạng 3 lần 2 do Chủ tịch nước trao tặng
- Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà Nước về thành tích xuất sắc cho vay Dự án tín dụng quốc tế ODA
- Giải thưởng Sao Vàng đất Việt
- Giải thưởng “Ngân hàng uy tín nhất” năm 2015 do Thời báo Kinh tế Việt Nam trao tặng.
- Giải thưởng “Ngân hàng có chất lượng dịch vụ tốt nhất” năm 2015 do Thời báo Kinh tế Việt Nam trao tặng.
- Bằng khen của Liên đoàn Cờ vua Đông Nam Á cho HDBank cho những đóng góp của phong trào cờ vua khu vực

QUỐC TẾ

- Euromoney – Doanh nghiệp quản lý tốt nhất châu Á 2015
- Nhiều năm liền nhận giải thưởng “Ngân hàng Việt Nam Quản lý tiền mặt tốt nhất” do tạp chí AsiaMoney và EuroMoney trao tặng
- Wells Fargo (Mỹ) – “Tăng trưởng tốt tài trợ thương mại Quý I/2015”

QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

Cơ cấu tổ chức

Hội đồng Quản trị

Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Ban Kiểm soát

Báo cáo của Ban Kiểm soát

Ban Điều hành

Báo cáo về quản trị ngân hàng







HỆ THỐNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

Hệ thống quản trị ngân hàng là nền tảng quyết định hiệu quả quản lý và vận hành của một ngân hàng. Bởi vậy, quản trị ngân hàng hiệu quả luôn nguyên tắc hàng đầu của HDBank. Cơ cấu tổ chức đảm bảo phối hợp hiệu quả giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban quản trị và Ban Kiểm soát; Hệ thống lương thưởng dựa trên kết quả lao động; Báo cáo minh bạch và kịp thời và Quan hệ tốt với cổ đông là bốn nguyên tắc trọng yếu cấu thành nên một hệ thống quản trị ngân hàng hiệu quả.

Hệ thống quản trị của HDBank được xây dựng dựa trên các quy định và chuẩn mực trong nước và quốc tế. Cơ sở pháp lý tiên đề cho hệ thống quản trị của HDBank là Luật các tổ chức Tín dụng của Việt nam, Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ thành lập ngân hàng HDBank. Các quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước cũng có ảnh hưởng đến hệ thống quản trị của HDBank với tư cách là một công ty đại chúng. Ngoài ra, hệ thống quản trị của HDBank cũng được xây dựng với phù hợp với các chuẩn mực và thông lệ quốc tế theo tư vấn của công ty TNHH Price Water House Coopers Việt nam. HDBank thường xuyên rà soát, kiểm tra lại hệ thống quản trị của mình mỗi khi có sự kiện mới, quy định mới hoặc có sự thay đổi về chuẩn mực để có những điều chỉnh thích hợp.



CƠ CẤU TỔ CHỨC

Tính độc lập cũng như sự phối hợp hiệu quả giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành được đảm bảo bởi cơ cấu tổ chức, phân quyền hợp lý và bộ máy lãnh đạo có trách nhiệm của HDBank.

Cơ chế phân cấp ủy quyền được thiết lập, thực hiện một cách hợp lý, cụ thể, rõ ràng, tránh các xung đột lợi ích; đảm bảo một cán bộ không đảm nhiệm cùng một lúc những cương vị, nhiệm vụ có mục đích, quyền lợi mâu thuẫn hoặc chống chéo với nhau; đảm bảo mọi cán bộ trong Ngân hàng không có điều kiện để thao túng hoạt động, bưng bít thông tin phục vụ các mục đích cá nhân hoặc che giấu các hành vi vi phạm quy định của pháp luật và quy định nội bộ.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

BAN KIỂM SOÁT

PHÒNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

KHỐI NGUỒN VỐN & KINH DOANH TIỀN TỆ

- ▶ Kinh doanh ngoại tệ
- ▶ Kinh doanh ngoại hối, vàng
- ▶ Quản lý & Điều hòa vốn
- ▶ Ngân hàng đầu tư

KHỐI KHDN LỚN & ĐCTC

- ▶ Trung tâm Khách Hàng Doanh Nghiệp Lớn
- ▶ Định chế tài chính-H
- ▶ Phát triển Kinh doanh & Hỗ trợ Doanh nghiệp Lớn

KHỐI KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

- ▶ Phát triển Doanh nghiệp
- ▶ Quản lý tiền mặt & Tài trợ Thương mại
- ▶ Tái thẩm định doanh nghiệp
- ▶ Hỗ trợ & Dịch vụ Khách Hàng Doanh Nghiệp

KHỐI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

- ▶ Phát triển Kinh doanh bán lẻ
- ▶ Phát triển sản phẩm bán lẻ
- ▶ Thẩm định tín dụng bán lẻ

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

TRUNG TÂM THẺ

- ▶ Kinh doanh Thẻ
- ▶ Vận hành Thẻ
- ▶ Kỹ thuật Thẻ

PHÒNG MARKETING

- ▶ Thương hiệu & Thiết kế
- ▶ PR, Sự kiện & Truyền thông
- ▶ Nghiên cứu thị trường, Hỗ trợ phát triển Kinh doanh

KHU VỰC BÁN HÀNG VÀ PHÂN PHỐI (CHIA THÀNH CÁC KHU VỰC THEO ĐỊA LÝ QUẢN LÝ)

KHU VỰC MIỀN BẮC

KHU VỰC MIỀN TRUNG

KHU VỰC MIỀN ĐÔNG NAM BỘ & TÂY NGUYÊN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG GIÁM ĐỐC

ỦY BAN QUẢN LÝ RỦI RO

ỦY BAN TÍN DỤNG

ỦY BAN NHÂN SỰ

ỦY BAN CÔNG NGHỆ

HỘI ĐỒNG ĐẦU TƯ

HỘI ĐỒNG SẢN PHẨM

ALCO

VĂN PHÒNG LÃNH ĐẠO

- ▶ Trợ lý
- ▶ Thư ký
- ▶ Quản lý dự án - PMO
- ▶ Đối ngoại cổ đông

**KHOẢNG VẬN HÀNH
(COO)**

Vận hành

DV Nội bộ

- ▶ Trung tâm thanh toán (Trong nước & Quốc tế, Hỗ trợ Nghiệp vụ & Kinh doanh Tiên tệ)
- ▶ Phòng Quản lý Dịch vụ & Kho quỹ Trung tâm Quản lý & Hỗ trợ tín dụng Thẩm định giá

- ▶ Quản lý Chất lượng (QM)
- ▶ Hành chính QT
- ▶ Quản lý tài sản
- ▶ Mua sắm
- ▶ Phát triển mạng lưới & Xây dựng cơ bản

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- ▶ Phát triển Core Banking
- ▶ Cơ sở dữ liệu
- ▶ Dịch vụ Công nghệ thông tin
- ▶ Hạ tầng công nghệ An toàn & Bảo mật thông tin
- ▶ Ngân hàng điện tử Dự án

KHOẢNG QUẢN LÝ RỦI RO (CRO)

- ▶ Quản lý rủi ro Tín dụng
- ▶ Quản lý rủi ro Thị trường
- ▶ Chính sách Quản lý rủi ro Vận hành
- ▶ Xử lý & Thu hồi nợ (KV Miền Nam, KV Miền Bắc)

BAN PHÁP CHẾ & KIỂM SOÁT TUẦN THỦ

- ▶ Pháp chế
- ▶ Kiểm soát tuần thủ

KHOẢNG TÀI CHÍNH & KẾ HOẠCH (CFO)

- ▶ Kế toán tài chính, Thuế
- ▶ Kế toán Quản trị, Kế hoạch & Phân tích tài chính
- ▶ ALM
- ▶ Chính sách Kế toán & Kho quỹ
- ▶ Giám sát Kế toán (Hội sở & bao gồm kiểm soát sau khu vực)

KHOẢNG NHÂN SỰ

- ▶ Chính sách & Quản trị nhân lực
- ▶ Tuyển dụng
- ▶ Đào tạo
- ▶ Dịch vụ & nhân sự

CÁC VÙNG, CỤM, CHI NHÁNH/PHÒNG GIAO DỊCH VÀ QUỸ TIẾT KIỆM)

KHU VỰC TP. HỒ CHÍ MINH

KHU VỰC MIỀN TÂY



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Là cơ quan quản trị Ngân hàng, có toàn quyền nhân danh Ngân hàng để quyết định, thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, số lượng thành viên Hội đồng quản trị từng nhiệm kỳ và các thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội cổ đông quyết định phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng. Hội đồng quản trị quy định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý, điều hành ngân hàng phù hợp với quy định và quy mô hoạt động kinh doanh của Ngân hàng. Hội đồng quản trị xây dựng cơ chế ủy quyền, phân công trong nội bộ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và bộ máy giúp việc. Thành viên Hội đồng quản trị của Ngân hàng không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng. Chủ tịch Hội đồng quản trị của Ngân hàng không được đồng thời là người điều hành của Ngân hàng; không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức đó là công ty con của Ngân hàng.



Bà LÊ THỊ BĂNG TÂM
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Bà rất thành công trong lĩnh vực quản lý tài chính và ngân sách quốc gia và đặc biệt thành công trong công tác tài chính đối ngoại. Là người đứng đầu HDBank, Bà đã có những đóng góp đáng kể trong các thành quả mà HDBank đã đạt được trong thời gian qua cũng như việc hoạch định chiến lược phát triển ngân hàng trong thời gian tới. Bà đã từng là Cục trưởng, Tổng

giám đốc kho bạc Nhà nước Trung ương - Bộ tài chính. Thứ trưởng, ủy viên Ban cán sự Bộ tài chính, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC). Bà tốt nghiệp khóa học Quản lý kinh tế cao cấp tại Liên Xô, Tiến sỹ Kinh tế tại Liên Xô chuyên ngành tài chính tín dụng, Chứng chỉ Tài chính quốc tế tại North University London.



Bà NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO
Phó chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị

Bà đã có nhiều năm kinh nghiệm hoạt động kinh tế tại Việt Nam và các nước khác trên thế giới trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là Tài chính - Ngân hàng, tham gia điều hành một số ngân hàng ở nước ngoài, sáng lập và quản trị một số ngân hàng tại Việt Nam. Với cương vị là Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Quản trị HDBank, Bà đã thực hiện nhiều đổi mới, đóng góp vào sự tăng trưởng và phát triển bền vững của HDBank. Bên cạnh việc kinh doanh hiệu

quả, Bà tham gia tích cực trong các tổ chức giáo dục đào tạo, xã hội, từ thiện... với mục đích gắn kết cộng đồng. Bà là Tiến sỹ Học viện Mendeleev ngành điều khiển học kinh tế, Cử nhân Tài chính tín dụng tại Học viện Thương mại Matcova, Cử nhân ngành Quản lý kinh tế lao động Trường Kinh tế Quốc dân Matcova, Ủy viên sáng lập Viện Hàn Lâm Nghiên cứu Hệ thống Liên Bang Nga.



Ông LƯU ĐỨC KHÁNH
Phó chủ tịch chuyên trách Hội đồng quản trị

Ông là chuyên gia của lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng. Tham gia vào HĐQT HDBank, ông đã có nhiều định hướng chiến lược cho các hoạt động kinh doanh, quản trị rủi ro, công nghệ... nhằm phát triển HDBank trở thành ngân hàng hiện đại tiêu chuẩn quốc tế. Ông đã từng giữ các vị trí lãnh đạo quan trọng tại các Ngân hàng như: HSBC,

Techcombank, ABBANK... góp phần giúp các ngân hàng này đạt được những thành công vững chắc tại thị trường Việt Nam. Ông có bằng Cử nhân tại Đại học Bách khoa Lvov (Liên Xô), Cử nhân kinh tế trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và bằng MBA của Đại học New England (Úc).

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông DIỆP DŨNG
Phó chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, công nghiệp và cả lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. Là thành viên Hội đồng Quản trị HDBank, ông đã góp phần đem lại các cơ hội và hỗ trợ hoạt động kinh doanh của HDBank, sát cánh cùng Ban điều hành vạch ra những bước đi cụ thể nhằm đạt kết quả cao nhất cho HDBank. Ông từng giữ

các vị trí quản lý tại các đơn vị: Công ty Liên doanh Xây dựng và Kinh doanh Khu Chế Xuất Tân Thuận, Công ty Phát triển Công nghiệp Tân Thuận, Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Tp.HCM...

Ông có bằng Thạc sỹ khoa học ngành Tài chính Doanh nghiệp, Lý luận cao cấp chính trị.



Bà NGUYỄN THỊ TÂM
Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Bà là chuyên gia cao cấp, đã hoạt động 35 năm trong lĩnh vực tài chính- ngân hàng. Đặc biệt, bà có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý, điều hành tổ chức tín dụng và thanh toán nhập khẩu. Bà từng giữ nhiều chức vụ quan trọng tại Vietcombank, gần đây nhất là cương vị Phó Tổng giám đốc, thành viên HĐQT và cố vấn cho HĐQT

Vietcombank.

Bà là Cử nhân tiếng Anh, Chứng chỉ cao cấp lý luận ngân hàng, Chứng chỉ quản trị kinh doanh của Tổ chức hợp tác quốc tế Thụy sỹ và Trường AMOS TUCK Hoa Kỳ, Lý luận cao cấp chính trị. Bà từng nhận được nhiều Huân chương, Bằng khen của Chủ tịch nước, Chính phủ và ngành ngân hàng.



Ông LƯU VĂN SƠN
Thành viên Chuyên trách Hội đồng quản trị

Ông đã đạt nhiều kinh nghiệm trong các hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu, công tác đối ngoại trong và ngoài nước. Với khả năng tìm kiếm và nắm bắt những cơ hội kinh doanh, ông hứa hẹn đem đến cho HDBank những thành quả mới, khẳng định bước tiến vượt bậc trong hệ thống Ngân hàng Thương mại tại Việt Nam. Ông

có nhiều năm kinh nghiệm quản lý thông qua các vị trí chủ chốt tại: Công ty SOVICO ZAO tại Tp. Hồ Chí Minh, Công ty CP Xuất nhập khẩu điện tử VN, Công ty CP Đầu tư Cao su SGS, Công ty CP Sovico Sài Gòn Phú Quốc...

Ông là Cử nhân ngành Quản trị Kinh doanh



Ông NGUYỄN HỮU ĐẶNG

Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc HDBank

Ông đã có hơn 16 năm gắn bó với HDBank. Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng, ông thường xuyên đưa ra những hướng đi mới, đem lại kết quả thiết thực cho sự phát triển của HDBank. Ông từng giữ các vị trí: Cán bộ chuyên quản các

Tổ chức Tín dụng ngoài quốc doanh, cán bộ tín dụng... Ông đã có thời gian công tác tại Ngân hàng Nhà nước tỉnh Đồng Tháp, Ngân hàng Công Thương. Ông là Thạc sỹ ngành Ngân hàng.



Ông CHU VIỆT CƯỜNG

Thành viên Hội đồng quản trị

Ông có nhiều năm kinh nghiệm quản lý điều hành tại các tổ chức Tài chính- Tín dụng và các doanh nghiệp lớn trong nước và nước ngoài. Ông từng là Tổng Giám đốc BNP Paribas- Prevoir JV; Phó Tổng giám đốc Prudential Assurance LTD; Chủ tịch HĐQT

Ngân hàng Đại Á... Ông là Cử nhân/ Thạc sỹ kinh tế Đại học Tổng hợp Khaccop, Liên Xô. Thạc sỹ Anh Quốc và Thạc sỹ MIT Hoa Kỳ/NTU Singapore.



Ông LIM PENG KHOON

Thành viên Hội đồng quản trị

Ông có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực: Tài chính- Ngân hàng, Chứng khoán và Công nghệ thông tin. Ông từng giữ nhiều chức vụ quan trọng tại Ngân hàng HSBC Hong Kong, Sở giao dịch thị trường chứng khoán và giao sau (futures) tại Hong Kong, Ủy

ban tiền tệ Hong Kong và một số tổ chức tài chính tại Việt Nam. Ông có chứng chỉ tại Học viện đào tạo chuyên gia ngân hàng tại Anh Quốc, chứng chỉ chuyên viên cấp cao- Học viện Ngân hàng Malaysia.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá hoạt động ngân hàng năm 2015

Năm 2015 mặc dù đã có nhiều chuyển biến tích cực nhưng nền kinh tế Việt nam nói chung và ngành ngân hàng nói riêng vẫn phải đối diện với nhiều khó khăn thách thức, từ những khó khăn trong quá khứ còn tiếp tục phải khắc phục đến những ảnh hưởng bất lợi đến từ biến động trên thị trường thế giới như thị trường chứng khoán Trung quốc vỡ bong bóng, biến động lãi suất đồng USD, đồng nhân dân tệ phá giá, biến động giá dầu... Trong bối cảnh đó, HDBank vẫn tiếp tục quyết liệt hoàn thiện phương án tự cơ cấu và cải cách toàn diện thông qua việc sáp nhập với Ngân hàng Đại Á và mua lại công ty Tài chính SGVF(hiện nay là HD SAISON). Năm 2015 đã ghi nhận những nỗ lực, quyết tâm của toàn thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên HDBank: Về cơ bản ngân hàng sau sáp nhập đã đi vào hoạt động ổn định và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ:

Hoạt động kinh doanh

Dưới sự chỉ đạo định hướng cũng như hỗ trợ tích cực của HĐQT, cùng với nỗ lực các khối, phòng ban và đơn vị kinh doanh toàn hàng, hoạt động kinh doanh hợp nhất của toàn hệ thống trong năm 2015 đã thu được kết quả như sau:

Kết quả hợp nhất ngày 31/12/2015 (Đơn vị: tỷ VND, %)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	So với KH 2015	Tăng (+)/Giảm(-) so với thực hiện 2014
1. Tổng tài sản	106.486	88,1%	+7,0%
2. Vốn huy động TT1	82.390	107,1%	+19,4%
3. Cho vay TT1 (bao gồm cả TPDN)1	67.180	109,8%	+24,1%
4. Lợi nhuận trước thuế	788	94,9%	+26,7%
5. Lợi nhuận sau thuế	630	97,4%	+32,1%
6. Mức sinh lời:			
- ROE	8,28%	103,5%	+1,4%
- ROA	0,61%	105,5%	0,0%

So với năm 2014, về cơ bản mọi chỉ số đều thể hiện kết quả hoạt động đạt được trong năm 2015 có sự cải thiện, thể hiện qua tổng tài sản, các số dư huy động, cho vay, lợi nhuận trước và sau thuế đều có sự gia tăng. Tuy nhiên, so với kế hoạch đã đặt ra cho năm 2015, một số chỉ tiêu vẫn chưa đạt mức kế hoạch mà HĐQT đã trình ĐHCĐ. Các yếu tố khách quan như bối cảnh kinh tế chưa thực sự thuận lợi như mong đợi, giới hạn tăng trưởng tín dụng của NHNN là những nguyên nhân chính dẫn đến việc ngân hàng không thực hiện được 100% kế hoạch đã đặt ra. Bên cạnh đó, không thể không kể đến những nguyên nhân chủ quan của chính HDBank như: Công tác quản lý và kiểm soát chi phí mặc dù luôn được nhấn mạnh trong mọi cuộc họp HĐQT và bắt đầu có những chuyển biến tích cực trong năm 2015, nhưng vẫn chưa đạt được hiệu quả như mong đợi; Chính sách phát triển sản phẩm dịch vụ giúp tăng được doanh số huy động, cho vay nhưng chênh lệch lãi suất thu được chưa cao; Bản thân công tác lập và thực hiện kế hoạch cần phải có những điều chỉnh hợp lý và đồng bộ theo hướng các kế hoạch phải có sự tương hỗ lẫn nhau và mọi kế hoạch đều phải đảm bảo đưa ra được những chương trình hành động khả thi nhất.

Quản trị rủi ro và công tác xử lý/ thu hồi nợ xấu

Công tác quản trị rủi ro: Trong năm 2015, HĐQT đã chú trọng chỉ đạo tăng cường công tác quản trị rủi ro trên mọi mặt hoạt động của ngân hàng như: chấn chỉnh lại quản lý danh mục cho vay và các khoản nợ quá hạn; ban hành nhiều quy định mới liên quan đến giám sát giao dịch đáng ngờ, tự đánh giá và kiểm soát rủi ro; ban hành bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp nhằm nâng cao ý thức về rủi ro trên toàn hệ thống; sửa đổi một số quy định về Tài sản đảm bảo, Mẫu hợp đồng giao dịch, xếp hạng tín dụng theo hướng nâng cao chất lượng tín dụng nhưng lại đơn giản hoá công tác xếp hạng tín dụng và cho vay; ứng dụng các công cụ công nghệ thông tin cho lĩnh vực quản lý rủi ro; bám sát các chủ trương, chính sách của Ngân hàng Nhà nước liên quan đến quản lý rủi ro, FATCA và Basel để có chỉ đạo thường xuyên, kịp thời.

Công tác xử lý và thu hồi nợ xấu: Công tác xử lý và thu hồi nợ xấu tiếp tục được triển khai quyết liệt trong năm 2015. Kết quả đạt được: đến cuối năm 2015, tỷ lệ nợ xấu tại HDBank chỉ còn 1,08%, tỷ lệ nợ xấu hợp nhất trên toàn hệ thống là 1,31% (dưới ngưỡng 3% theo quy định của NHNN và thấp hơn nhiều so với năm 2014). Tuy nhiên, do nhiều yếu tố chủ quan và khách quan, khả năng nợ xấu, nợ quá hạn phát sinh mới vẫn còn tiềm ẩn khá cao, vì vậy HĐQT vẫn luôn yêu cầu chú trọng công tác quản trị rủi ro để có biện pháp cảnh báo và xử lý kịp thời trên toàn hệ thống.

Quản trị ngân hàng, tổ chức nhân sự và phát triển mạng lưới

Quản trị ngân hàng: Để phục vụ công tác rà soát mô hình, cơ cấu tổ chức, quy chế, quy định, quy trình đang áp dụng của toàn bộ hệ thống và nâng cao năng lực công tác quản trị, HĐQT đã thành lập Tổ công tác rà soát Dự án Tái cấu trúc HDBank (theo Quyết định số 59/2015/QĐ-HĐQT ngày 11/05/2015), trong đó có sự tham gia, chỉ đạo trực tiếp của Thành viên HĐQT. Dưới sự chỉ đạo của HĐQT về yêu cầu nâng cao năng lực quản trị và quy trình quản trị, BĐH và các Khối/ phòng ban cũng đã thực hiện công tác rà soát, lên kế hoạch, sửa đổi, cập nhật, xây dựng mới quy chế, quy định và quy trình nghiệp vụ để phù hợp với quy định của Ngân hàng nhà nước cũng như điều kiện thực tế của HDBank.

Tổ chức nhân sự: Với đội ngũ nhân sự trên toàn hệ thống HDBank và các công ty con lên tới 7.278 cán bộ nhân viên vào cuối năm 2015 (tăng hơn 6,7% so với cuối năm 2014), HĐQT xác định tổ chức và quản lý nhân sự luôn là công tác cần được chú trọng quan tâm. Vì vậy, HĐQT đã chỉ đạo Khối Nhân sự và các đơn vị liên quan từng bước chuẩn hoá mô hình tổ chức nhân sự tại Hội sở cũng như các đơn vị kinh doanh, tổ chức kiểm tra giám sát hiệu suất và nâng cao chất lượng nhân sự toàn hàng. Nhờ vậy, đến cuối năm 2015 nhân sự về cơ bản đã được đảm bảo ổn định cho từng đơn vị mạng lưới cũng như cho toàn hệ thống. Công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự chủ chốt bắt đầu được triển khai trong năm 2015 và đã hoàn thành lớp đào tạo giám đốc chi nhánh đầu tiên.



Phát triển mạng lưới: HĐQT đã chỉ đạo tiếp tục thực hiện kế hoạch sắp xếp lại hệ thống mạng lưới đã được ngân hàng nhà nước thông qua: chính thức khai trương và đưa vào hoạt động mới thêm 8 Chi nhánh và 3 Phòng giao dịch trong năm 2015, đưa mạng lưới hoạt động của HDBank lên tới 220 điểm bao gồm: 01 Trụ sở chính, 01 Văn phòng Đại diện khu vực phía Bắc, 51 Chi nhánh và 167 Phòng giao dịch; sắp xếp lại địa điểm và hoàn thiện thương hiệu của một số chi nhánh và phòng giao dịch của HDBank và Đại Á Bank trước sáp nhập nhằm phù hợp với điều kiện địa lý, mô hình hoạt động của ngân hàng sau sáp nhập.

Hợp tác với đối tác trong nước và nước ngoài.

Trong năm 2015, HĐQT tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc hợp tác với các đối tác trong nước và nước ngoài theo lộ trình đã đề ra nhằm tạo cơ hội thu hút tối đa các nguồn lực tài chính và phát triển dịch vụ ngân hàng.

- Đối tác trong nước: Tổng cục thuế, Kho Bạc Nhà nước, Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB), Tổng công ty Bưu Chính Viễn Thông (VNPT), Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam (VATM), Tổng công ty Điện lực (EVN), Bộ Tài chính (phục vụ giải ngân vốn ODA)...
- Đối tác nước ngoài: Các tổ chức tài chính quốc tế trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm như ADB, WorldBank, JICA, Hababank, Diachi Life...

Trước những biến động của thị trường tài chính, HĐQT luôn bám sát diễn biến thị trường trong nước và quốc tế để tìm kiếm đối tác chiến lược tiềm năng cho HDBank.

Công tác xã hội

Trong năm 2015, HĐQT chỉ đạo ngân hàng tiếp tục thực hiện các chương trình từ thiện thiết thực như: xây dựng nhà tình thương, tình nghĩa; bảo trợ Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, người già neo đơn; tài trợ mổ mắt cho người mù nghèo trên khắp cả nước; trao học bổng cho học sinh sinh viên nghèo hiếu học, trao tặng thẻ BHYT cho gia đình nghèo...

Nhìn chung, trong năm 2015, mặc dù vẫn phải đối mặt với không ít thách thức khó khăn khách quan cũng như chủ quan, dưới sự chỉ đạo tích cực và giám sát sát sao của HĐQT, Ban Điều hành cũng như toàn bộ Cán bộ Nhân viên HDBank đã lao động, nỗ lực hết mình và đem lại nhiều kết quả đáng khích lệ cho Ngân hàng.

Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

Để đạt được những kết quả đáng khích lệ trong năm 2015, Hội đồng quản trị và các Ủy ban chuyên trách đã chỉ đạo và phối hợp, đồng thời giám sát sát sao Ban điều hành để điều hành ngân hàng theo đúng định hướng chiến lược phát triển dài hạn của ngân hàng và kế hoạch kinh doanh năm 2015 mà ĐHCĐ đã thông qua. Ban điều hành, đứng đầu là Tổng giám đốc, thường xuyên báo cáo HĐQT về các tình hình quản trị và hoạt động kinh doanh của ngân hàng, luôn nỗ lực triển khai một cách hiệu quả nhất các giải pháp trọng tâm được Hội đồng quản trị phê duyệt và thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo tại Nghị quyết/ Quyết định/ Thông báo của Hội đồng quản trị cũng như các kiến nghị/ đề xuất tại các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm toán nội bộ. Có thể nói, Tổng giám đốc và bộ máy giúp việc đã thực hiện tốt vai trò, chức năng nhiệm vụ của mình trong năm 2015 và đã hoàn thành tốt các mục tiêu được Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị giao phó, cụ thể là:

- Hoàn thành cơ bản các công việc, kế hoạch hoạt động năm 2015 được Đại hội cổ đông thông qua
- Cơ bản hoàn thiện của dự án tái cấu trúc ngân hàng thông qua hoạt động sáp nhập ngân hàng DaiABank vào HDBank và mua lại 100% Công ty tài chính SGVF, đưa ngân hàng đi vào hoạt động ổn định
- Tích cực triển khai thực hiện các Dự án tìm kiếm đối tác chiến lược nước ngoài, Dự án tái cơ cấu toàn hệ thống và cơ chế hoạt động, Dự án quản lý chất lượng ISO... nhằm xây dựng các nền tảng phát triển bền vững.





BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát thực hiện kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của Pháp luật, Điều lệ, quy định nội bộ và việc thực hiện các chủ trương nghị, quyết định của Đại Hội Đồng cổ đông, Hội Đồng quản trị; kiểm tra hoạt động tài chính, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động kiểm tra, kiểm soát và kiểm toán nội bộ HDBank.

Ban kiểm soát phụ trách bộ phận Kiểm toán nội bộ và thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ và kiểm soát tuân thủ, có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Ngân hàng để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

Ban kiểm soát có trách nhiệm kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị khi phát hiện người quản lý Ngân hàng có hành vi vi phạm; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có. Ban kiểm soát đồng thời báo cáo Đại hội cổ đông về hoạt động quản lý Ngân hàng của Tổng Giám đốc cũng như Hội Đồng quản trị. Ban Kiểm soát có quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của ngân hàng.

Bà NGUYỄN THỊ PHỤNG

Thành viên Ban kiểm soát

Bà có 22 năm kinh nghiệm trong ngành Tài chính – Ngân hàng. Bà đã có những đóng góp tích cực trong sự phát triển của HDBank trong nhiều năm qua. Bà gia nhập HDBank từ năm 2003 với vị trí kiểm soát viên và kiểm toán viên nội bộ. Từ năm 2008, bà là thành viên Ban kiểm soát HDBank.

Bà là Cử nhân chuyên ngành Tiền tệ Tín dụng.

Ông ĐÀO DUY TƯỜNG

Trưởng Ban kiểm soát

Ông có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính- kế toán. Là một người năng động, vững chuyên môn, ông đóng vai trò quan trọng trong việc kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, đảm bảo các chỉ tiêu hoạt động an toàn & hiệu quả theo đúng yêu cầu của HDBank và NHNN. Ông gia nhập Ban kiểm soát HDBank từ năm 2010.

Ông là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế Toán.

Bà NGUYỄN THỊ TÍCH

Thành viên Ban kiểm soát

Bà từng công tác tại Ngân hàng Nhà nước tỉnh Lào Cai, tỉnh Thái Nguyên, Agribank. Bà từng làm việc trong nhiều lĩnh vực nghiệp vụ của ngành ngân hàng và từng giữ vị trí Phó Tổng giám đốc, Tổng giám đốc tại Techcombank.

Bà là Cử nhân Kinh tế. Bà từng nhận nhiều Huy chương của Nhà nước và ngành ngân hàng.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Năm 2015, Ban Kiểm soát đã hoàn thành kế hoạch hoạt động do Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt với mục tiêu chính là bảo vệ lợi ích cổ đông thông qua công tác giám sát hoạt động quản trị điều hành Ngân hàng của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành HDBank.

Hàng quý, Ban Kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ, đồng thời hàng tháng họp giao ban với Kiểm toán Nội bộ nhằm tổng hợp và đánh giá các ghi nhận, phát hiện của Kiểm toán Nội bộ, từ đó có sự điều chỉnh hoặc bổ sung mục tiêu và kế hoạch hành động tiếp theo nếu xét thấy cần thiết, kịp thời hỗ trợ cho Kiểm toán Nội bộ nhằm đảm bảo khả năng hoàn thành kế hoạch kiểm toán đề ra. Thông qua Kiểm toán Nội bộ, Ban Kiểm soát đã tổ chức công tác giám sát định kỳ các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh vốn, tín dụng, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản, công nghệ thông tin, hạch toán kế toán, an toàn hoạt động; thực hiện giám sát thường xuyên công tác triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị; giám sát việc thực hiện khuyến nghị của Ban Kiểm soát và các khuyến nghị của Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng Nhà nước; thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm.

Với nguyên tắc kiểm toán định hướng theo rủi ro, Kiểm toán Nội bộ đã hoàn thành tốt kế hoạch kiểm toán đề ra. Cụ thể: thực hiện kiểm toán theo đoàn: 77 Đơn vị, đạt 110% kế hoạch; thực hiện 240 cuộc kiểm tra đột xuất và kiểm tra chuyên đề, đạt 104% kế hoạch. Mục tiêu kiểm toán trong năm tập trung vào các vấn đề được xác định là có mức độ rủi ro và tần suất vi phạm cao trong

những năm trước. Các đơn vị trong hệ thống được đánh giá có rủi ro cao trong hoạt động (rủi ro con người, rủi ro vận hành...) được tập trung lưu ý kiểm toán theo chính sách Kiểm toán Nội bộ hiện hành. Đồng thời, trong bối cảnh tình hình kinh tế vẫn còn nhiều bất ổn, nợ xấu vẫn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh, bong bóng bất động sản vẫn thuộc diện cảnh báo sẽ quay trở lại khi tín dụng cho lĩnh vực này có dấu hiệu tăng cao, Ban Kiểm soát đã chỉ đạo Kiểm toán Nội bộ thường xuyên kiểm toán các chỉ số an toàn hoạt động, giới hạn cấp tín dụng theo quy định, chỉ thị của Ngân hàng Nhà nước, đảm bảo HDBank hoạt động an toàn ổn định. Từ các phát hiện của Kiểm toán Nội bộ, Ban Kiểm soát đã cảnh báo các vấn đề gây rủi ro cho hoạt động của HDBank đến Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và các cấp quản lý của Ngân hàng nhằm có những chỉ đạo kịp thời trong định hướng kinh doanh, khắc phục sai sót, chấn chỉnh và bổ sung các quy định, quy trình và hướng dẫn nghiệp vụ, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ nhằm ngăn ngừa và hạn chế rủi ro cho HDBank.

Bộ máy Kiểm toán Nội bộ trong năm 2015 từng bước được kiện toàn, bổ sung đủ nhân sự có trình độ, kinh nghiệm và đạo đức nghề nghiệp. Kiểm toán Nội bộ được chia thành từng khu vực, bố trí đầy đủ nhân sự tại mỗi khu vực, cập nhật tình hình tại địa phương, đảm bảo triển khai công tác kiểm toán kịp thời, hiệu quả.

Trong năm 2016, Ban Kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động trình Đại hội cổ đông thông qua theo hướng nâng cao hơn nữa vai trò của Ban Kiểm soát trong kiểm soát hoạt động Ngân hàng. Các nhiệm

vụ chính của Ban Kiểm soát trong năm 2016 tập trung vào các việc sau:

Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, NHNN, HDBank và tuân thủ Điều lệ HDBank trong việc quản trị điều hành, vận hành hệ thống HDBank. Giám sát công tác quản trị, điều hành HDBank thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông đã biểu quyết thông qua. Cụ thể, bám sát triển khai chương trình hành động năm 2016 của Ban Điều hành theo 04 nội dung trọng tâm: Đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng gắn với hiệu quả, vận hành an toàn, chất lượng dịch vụ, kiểm soát chi phí.

Triển khai công tác Kiểm toán Nội bộ theo kế hoạch, hỗ trợ Ban Điều hành kiểm soát rủi ro, kịp thời phát hiện các sai phạm nhằm giúp đạt được 04 nội dung trọng tâm trong kế hoạch hành động nêu trên. Chú trọng đánh giá cơ chế phối hợp công tác quản trị rủi ro giữa Đơn vị Kinh doanh và các Khối/Phòng/Ban Hội sở, kiểm tra đánh giá chất lượng của Hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ do Ban Điều hành thiết lập, từ đó có các kiến nghị cụ thể nhằm kiện toàn Hệ thống này.

Giám sát hoạt động Kiểm toán Nội bộ về cả lượng và chất nhằm đạt kế hoạch đề ra; tổ chức tự đánh giá chất lượng công việc của Kiểm toán Nội bộ; định hướng và phê duyệt kế hoạch kiểm toán năm 2016; xây dựng bộ máy tổ chức; phê duyệt quy định nội bộ, công cụ, đề cương công việc của Kiểm toán Nội bộ nhằm vận hành hiệu quả, phục vụ tốt nhất cho mục tiêu của Ban Kiểm soát trong năm 2016.



Ông NGUYỄN HỮU ĐẶNG

Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc HDBank

Ông đã có hơn 16 năm gắn bó với HDBank. Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng, ông thường xuyên đưa ra những hướng đi mới, đem lại kết quả thiết thực cho sự phát triển của HDBank. Ông từng giữ các vị trí: Cán bộ ngân hàng Nhà nước chuyên quản các Tổ chức Tín dụng ngoài quốc doanh, cán bộ tín dụng... Ông đã có thời gian công tác tại Ngân hàng Nhà nước tỉnh Đồng Tháp, Ngân hàng Công Thương.

Ông là Thạc sỹ ngành Ngân hàng.



Ông NGUYỄN MINH ĐỨC

Phó Tổng Giám Đốc

Ông có nhiều năm kinh nghiệm quản lý điều hành tổ chức tài chính tín dụng. Ông đã đóng góp vào nhiều thành công của HDBank, đặc biệt là trong lĩnh vực Quản lý rủi ro, Kiểm soát tuân thủ... Ông nguyên là Giảng viên Khoa Kinh tế, Trường Đại Học Hàng Hải, đã từng giữ chức vụ cao ở một số ngân hàng tại Việt Nam.

Ông là Thạc sỹ Kinh tế, Cử nhân Luật



Ông PHẠM QUỐC THANH

Phó Tổng Giám Đốc

Ông đã có hơn 20 năm hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng. Ông có nhiều kinh nghiệm trong công tác Quản trị rủi ro, xây dựng và định hướng kinh doanh vĩ mô cho Khối Khách hàng doanh nghiệp. Ông từng nắm giữ nhiều vị trí lãnh đạo cao cấp tại các ngân hàng HSBC, ACB, ABBank, Techcombank.

Ông là cử nhân ngành tín dụng ngân hàng và cử nhân ngoại ngữ.



Ông LÊ THÀNH TRUNG

Phó Tổng Giám Đốc

Ông có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng trong và ngoài nước. Đặc biệt ông có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản trị điều hành hệ thống, tổ chức bộ máy, quản trị rủi ro, quan hệ khách hàng...

Ông từng giữ các vị trí lãnh đạo cao cấp tại Công ty cho thuê tài chính Vietcombank và các ngân hàng: Vietcombank, Shinhan Vina Bank Ông là Tiến sỹ kinh tế đồng thời là cử nhân Luật.

BAN ĐIỀU HÀNH

Bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Giám đốc tài chính và Giám đốc các khối. Tổng giám đốc là người đứng đầu Ban điều hành, là người điều hành cao nhất của Ngân hàng, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc điều hành hoạt động hàng ngày của Ngân hàng. Hội đồng quản trị bổ nhiệm trong số thành viên của mình hoặc một người khác làm Tổng giám đốc. Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và các chức danh tương đương không được đồng thời là người điều hành hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp đó là công ty con của Ngân hàng; không được là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của doanh nghiệp khác.



Ông TRẦN HOÀI NAM
Phó Tổng Giám Đốc

Ông có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng, đặc biệt trong quản lý các hoạt động về khách hàng doanh nghiệp và định chế tài chính. Ông là một lãnh đạo năng động, có nhiều sáng kiến đổi mới. Hiện tại, Ông đang đảm nhiệm việc quản lý và phát triển khách hàng doanh nghiệp lớn tại HDBank, đẩy mạnh hợp tác giữa HDBank với những đơn vị lớn, uy tín trong và ngoài nước.

Ông từng nắm giữ các vị trí lãnh đạo tại các ngân hàng như: Citibank, VIB...

Ông là Thạc sỹ Học viện Công nghệ Châu Á (Thái Lan) và là cử nhân trường Đại học Bách khoa Hà Nội.



Ông LÊ THANH TÙNG
Phó Tổng Giám Đốc

Ông đã gắn bó với HDBank hơn 17 năm qua các chức vụ như: Giám đốc chi nhánh, Giám đốc khu vực. Với năng lực lãnh đạo và sự nhạy bén, ông đã quản lý, phát triển hoạt động kinh doanh của các CN/PGD trong phạm vi khu vực, đóng góp không nhỏ vào công tác mở rộng mạng lưới hoạt động, góp phần vào sự tăng trưởng vượt bậc của HDBank trong thời gian qua. Ông có nhiều năm kinh nghiệm làm việc, quản lý trong các công ty tài chính, ngân hàng trước khi gia nhập HDBank và hiện là Bí Thư Đảng Ủy HDBank.

Ông là Thạc sỹ Quản Trị Kinh Doanh và Cử nhân Luật.



Ông TRẦN QUỐC ANH
Giám Đốc Khối

Khách hàng cá nhân

Ông đã có 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. Đặc biệt, ông có nhiều kinh nghiệm và đam mê kinh doanh trong lĩnh vực Ngân hàng Bán lẻ hiện đại.

Trước khi gia nhập HDBank, ông đã có nhiều năm làm việc tại ACB với nhiều vị trí quan trọng tại Khối Bán lẻ như Giám đốc Sản phẩm, Giám đốc Trung tâm tín dụng, Phó trưởng Ban Tín dụng Hội sở...

Ông là Cử nhân ngành Ngân hàng Đại học Ngân hàng Tp HCM.

BAN ĐIỀU HÀNH



Bà PHAN THỊ TRÂM ANH

Giám Đốc Khối Vận hành

Bà đã có gần 20 năm gắn bó với HDBank và kinh qua nhiều lĩnh vực nghiệp vụ ngân hàng. Với năng lực lãnh đạo, sự nhạy bén, bà đã có nhiều đóng góp lớn cho HDBank trong việc điều hành hoạt động kinh doanh trong các năm qua, đặc biệt là điều hành Khối Vận hành triển khai thành công mô hình Quản lý hỗ trợ tín dụng tập trung; điều phối Quỹ tiền mặt tập trung; quản lý và giám sát công tác vận hành trên toàn hệ thống..., góp phần đổi mới chất lượng dịch vụ của HDBank.

Bà là Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại ngữ và Cử nhân Luật..



Ông PHẠM VĂN ĐẦU

Giám Đốc Tài Chính

Ông có trên 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng. Trong đó, ông am hiểu và nắm vững các nghiệp vụ về tín dụng, kế toán, tài chính, nguồn vốn và kế hoạch. Ông là người nắm giữ nhiệm vụ quan trọng trong lĩnh vực tài chính của Ngân hàng, đảm bảo nguồn vốn được sử dụng hiệu quả nhất, đồng thời xây dựng các kế hoạch chi tiết cho quá trình phát triển của HDBank.

Ông là Thạc sỹ kinh tế.



Ông TRẦN THÁI HÒA

Phó Tổng Giám Đốc HDBank

Ông là người giàu kinh nghiệm làm việc và quản lý trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng với hơn 20 năm công tác tại các ngân hàng khác nhau. Trước khi gia nhập HDBank vào tháng 05/2015, ông đã có 13 năm làm việc tại ngân hàng Nhà nước TP. Hồ Chí Minh, và 7 năm tại Ngân hàng Việt Á với vai trò lãnh đạo như Trưởng phòng, Phó Tổng Giám đốc.

Ông là Cử nhân trường Đại học Ngân hàng TP.HCM.



Ông LÊ XUÂN VŨ
Phó Tổng Giám Đốc

Ông có gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. Đặc biệt, Ông là người có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực hiện đại hoá ngân hàng và luôn đi đầu trong đổi mới sáng tạo để thúc đẩy kinh doanh và áp dụng các chuẩn mực quốc tế về công tác quản trị các hoạt động tài chính, ngân hàng.

Ông là Thạc sĩ quản trị kinh doanh, MBA Trường Đại học NCU - North Central University – Hoa Kỳ.



Bà NGUYỄN ĐOÀN DUY ÁI
Phó Tổng Giám Đốc

Bà là một người phụ nữ năng động, tự tin và giàu kiến thức trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. Tại HDBank, Bà đã có đóng góp không nhỏ vào thành công của ngân hàng, đặc biệt là trong lĩnh vực Kinh doanh tiền tệ, đảm bảo an toàn thanh khoản cho toàn hệ thống, đóng góp vào thành công của HDBank hôm nay. Hiện tại, Bà đang quản lý phát triển các đơn vị trong khu vực Tp.HCM, kiêm Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn. Trước khi đến với HDBank, Bà đã từng công tác nhiều năm trong lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu, thanh toán quốc tế và tài chính ngân hàng tại Techcombank.

Bà là Cử nhân ngành Tín dụng Ngân hàng



Ông PHẠM THIÊN LONG
Phó Tổng Giám Đốc

Ông có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. Ông đã góp phần xây dựng và phát triển hoạt động của Khối khách hàng doanh nghiệp HDBank, đẩy mạnh hợp tác giữa HDBank với những đơn vị lớn, uy tín trong và ngoài nước. Ông từng nắm giữ các vị trí quan trọng tại HSBC, ACB, ABBANK...

Ông tốt nghiệp Cao học về Quản lý Quốc tế của Trường Quản lý ESCP-EAP, Pháp và là Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính Trường Quản lý AIT ở Thái Lan. Ông cũng trải qua những khóa đào tạo và làm việc ngắn hạn tại hơn 20 nước trên thế giới (Mỹ, Pháp, Canada...).

BÁO CÁO QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

Cơ sở pháp lý của mô hình quản trị của HDBank

Mô hình tổ chức quản trị của HDBank được thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của HDBank tại Quyết định 119B/2013/QĐ-HĐQT ngày 02/07/2013.

Các Ủy ban

Hội đồng quản trị HDBank có các Tiểu ban/Hội đồng trực thuộc, bao gồm Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Tín dụng, Ủy ban Công nghệ, Hội đồng đầu tư, ALCO. Các Ủy ban đều có sự tham gia của các thành viên của Hội đồng quản trị, hoạt động theo quy chế do Hội đồng quản trị ban hành và thường xuyên tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng với mục đích tư vấn, đề xuất cho HĐQT các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình liên quan công tác quản trị, điều hành ngân hàng.

- + Ủy ban Quản lý rủi ro (Thành lập theo Quyết định 55A/2013/QĐ-HĐQT ngày 13/05/2013, hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban quản lý rủi ro tại Quyết định 203/2013/QĐ-HĐQT ngày 07/11/2013); bao gồm có 06 thành viên, do Bà Nguyễn Thị Tâm đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban.
- + Ủy ban Nhân sự (Thành lập theo Quyết định 139F/2014/QĐ-HĐQT ngày 15/09/2014, hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân sự tại Quyết định 18/2013/QĐ-HĐQT ngày 19/03/2013) : có 04 thành viên, do Bà Lê Thị Bằng Tâm đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban.



+ Ủy ban Tín dụng (Thành lập theo Quyết định 139E/2014/QĐ-HĐQT ngày 15/09/2014, hoạt động theo Quy chế phê duyệt tín dụng tại Quyết định 239/2012/QĐ-HĐQT ngày 30/10/2012): có 14 thành viên, do Bà Nguyễn Thị Phương Thảo đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban.

+ ALCO (Thành lập theo Quyết định 64B/2014/QĐ-HĐQT ngày 25/04/2014, hoạt động theo Quy chế về Quản lý Tài sản nợ và Tài sản có tại Quyết định 77/2013/QĐ-HĐQT ngày 22/05/2013) : có 09 thành viên, do Bà Nguyễn Thị Phương Thảo đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban.

+ Ủy ban Công nghệ (Thành lập theo Quyết định 64A/2014/QĐ-HĐQT ngày 25/04/2014): có 04 thành viên, do Ông Lim Peng Khoon đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban.

+ Hội đồng đầu tư (Thành lập theo Quyết định 111C/2013/QĐ-HĐQT ngày 26/06/2013) : có 04 thành viên, do Bà Nguyễn Thị Phương Thảo đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng.

Chính sách phân cấp quản lý

Tương ứng với mô hình quản trị, hệ thống quản trị tại HDBank gồm: Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát. HDBank đã ban hành các văn bản nội bộ có liên quan gồm:

Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Quyết định 111B/2013/QĐ-HĐQT ngày 26/06/2013.

Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát ban hành kèm theo Quyết định 55B/2013/QĐ-HĐQT ngày 26/06/2013.

Quy chế làm việc của Tổng Giám đốc ban hành kèm theo Quyết định 123/QĐ-NHCPN ngày 27/12/1999 và Quyết định sửa đổi bổ sung số 115/2013/QĐ-HĐQT ngày 27/06/2013.

Hệ thống ủy quyền nội bộ từ Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật cho các Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Phòng Giao dịch thực hiện quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh tại Chi nhánh/ Phòng Giao dịch do mình quản lý.

Chính sách đối với giao dịch của các bên liên quan

Khi thực hiện giao dịch với Khách hàng, HDBank luôn tuân thủ thực hiện theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng đối với các đối tượng là người có liên quan. Đối với các giao dịch với các Bên có liên quan, HDBank thực hiện nghiêm túc thủ tục thông qua quyết định của cấp có thẩm quyền, ký kết giao dịch công khai, minh bạch, vì lợi ích của HDBank và phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước. Bên cạnh đó, HDBank đã xây dựng chính sách nội bộ để cụ thể hóa về các đối tượng Khách

hàng HDBank cho vay, hạn chế cho vay theo quy định của Pháp luật, thực hiện chế độ báo cáo, công khai các lợi ích có liên quan của người quản lý, điều hành HDBank và những người có liên quan của họ, thực hiện việc kê khai về người có liên quan của HDBank theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Hệ thống lương thưởng theo kết quả hoạt động kinh doanh

HDBank thực hiện đúng và đầy đủ các chính sách đối với người lao động như tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Hệ thống lương, cơ chế thưởng, phạt rõ ràng, công minh gắn thu nhập CBNV tại các đơn vị trên toàn hệ thống với hiệu quả làm việc, động viên kịp thời những cá nhân có thành tích tốt và xuất sắc.

Năm 2014, HDBank đã dành phần lớn doanh thu từ lương kinh doanh của năm để làm Quỹ khen thưởng cho tập thể, cá nhân, thuộc vào mức thưởng top 5 trong hệ thống Ngân hàng. Đồng thời cũng có các chế tài phù hợp đủ mạnh với các CBNV vi phạm kỷ luật và không hoàn thành nhiệm vụ. Bên cạnh các chế độ và phúc lợi được cải tiến, HDBank cũng luôn quan tâm đến việc phát triển nghề nghiệp của CBNV.

Công tác đào tạo đã được triển khai hiệu quả, đáp ứng kịp thời nguồn nhân lực phục vụ cho hệ thống, triển khai đào tạo đồng đều tại các khu vực theo tỉ lệ cán bộ và nhân viên, thực hiện đào tạo cho từng vị trí chức danh, đảm bảo toàn bộ Chương trình, kế hoạch được triển khai đồng bộ như nhau nhằm nâng cao hiệu quả công việc, tạo hình ảnh chuyên nghiệp cho HDBank.



Hệ thống báo cáo, thông tin kịp thời minh bạch

Báo cáo KM: phục vụ nhu cầu giao dịch, truy xuất dữ liệu, báo cáo của các đơn vị kinh doanh và Hội sở, đây cũng là kênh trao đổi thông tin, hỗ trợ các giao dịch online giữa Hội sở và các chi nhánh, phòng giao dịch, các đơn vị sự nghiệp, đơn vị trực thuộc khác trong toàn hệ thống HDBank.

Báo cáo quản trị: bao gồm các báo cáo được thiết lập theo định kỳ hàng ngày, tháng, quý, năm, về quản trị rủi ro, vận hành, PR, đánh giá năng lực cạnh tranh của HDBank, đánh giá thực hiện kế hoạch của các ĐVKD nhằm phục vụ nhu cầu quản trị điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban lãnh đạo.

Quan hệ và thông tin với các cổ đông

HDBank luôn chú trọng thực hiện các nghĩa vụ với cổ đông dựa trên nguyên tắc tuân thủ pháp luật và đảm bảo lợi ích cao nhất, công bằng cho các bên. Các quyền lợi về tài sản, quyền được nhận thông tin, được tham gia ý kiến và các quyền lợi khác của cổ đông theo Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ Ngân hàng đều được đảm bảo.

Những khó khăn chung của nền kinh tế trong những năm qua cộng với sự khủng hoảng của ngành ngân hàng tài chính, sự ảm đạm của thị trường chứng khoán đã tác động bất lợi lên hoạt động của ngành ngân hàng, khiến nhiều ngân hàng kinh doanh thua lỗ hoặc lợi nhuận suy giảm rõ rệt trong các năm qua. Tuy nhiên,

trong bối cảnh khó khăn này, năm 2013 HDBank đã thực hiện thành công xuất sắc kế hoạch sáp nhập với DaiABank và mua lại 100% công ty tài chính HDFinance, đưa ngân hàng lên một vị thế mới, đồng thời vẫn tiếp tục duy trì được hoạt động kinh doanh có lãi và trả cổ tức hàng năm cho các cổ đông.

Trong điều hành hoạt động ngân hàng, để đảm bảo giá trị tài sản của cổ đông, HDBank quy định rõ các hợp đồng giao dịch với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn và người có liên quan của Người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của Ngân hàng, công ty con, công ty liên kết của ngân hàng có giá trị lớn hơn 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã kiểm toán gần nhất thì phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận trước khi ký. Trong trường hợp này, các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết. Đối với hợp đồng có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã kiểm toán gần nhất (theo quy định của Ngân hàng nhà nước) thì phải được Hội đồng quản trị chấp thuận trước khi ký. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết. Thành viên Hội

đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các chức danh điều hành khác không được mua hoặc bán hoặc giao dịch cổ phiếu của Ngân hàng hay của các Công ty con khi họ có quyền chiếm hữu thông tin có thể ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu này trong khi các cổ đông khác không có thông tin đó.

Ngoài ra, HDBank luôn đảm bảo thực hiện các quyền lợi được báo cáo thông tin cũng như quyền được tham gia quyết định của mọi cổ đông thông qua việc tổ chức kỹ lưỡng và chu đáo Đại hội cổ đông thường niên đúng theo yêu cầu của Pháp luật. Ngoài ra các cổ đông cũng thường xuyên được cập nhật các thông tin liên quan hoạt động kinh doanh của ngân hàng, những đổi mới trong định hướng hoạt động qua nhiều kênh thông tin từ gửi thư trực tiếp đến công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của HDBank. Nội dung trang thông tin điện tử của HDBank ngày càng được đa dạng hóa và hoàn thiện hơn nhằm đảm bảo cổ đông cũng như mọi đối tác của HDBank có một hệ thống cung cấp thông tin về HDBank phong phú, chuyên nghiệp và hiệu quả. Mọi thông tin phản hồi, ý kiến đóng góp của cổ đông luôn được tiếp nhận và xử lý một cách tích cực.



Kiểm toán nội bộ và trách nhiệm thực hiện các kiến nghị của kiểm toán nội bộ

Thực hiện theo Quy chế hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ ban hành kèm theo Quyết định 110/2013/QĐ-TGD.

Là bộ phận trực thuộc Ban kiểm soát, hoạt động dưới chỉ đạo trực tiếp của Ban kiểm soát, là đơn vị chuyên trách thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ, kiểm soát tuân thủ của Ngân hàng. Kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá độc lập về sự tuân thủ cũng như tính thích hợp của quy định, chính sách nội bộ, thủ tục, quy trình đã được thiết lập trong Ngân hàng; đưa ra cảnh báo vi phạm, cảnh báo rủi ro và kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, quy trình, quy định, góp phần bảo đảm Ngân hàng hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật. Kiểm toán nội bộ của Ngân hàng được tổ chức thành hệ thống thống nhất theo ngành dọc. Tổ chức bộ máy của Kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát.

Kiểm toán độc lập

Ngoài bộ phận Kiểm toán nội bộ, HDBank cũng thuê công ty TNHH Ernst and Young Vietnam làm tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của Ngân hàng nhà nước để kiểm toán các hoạt động của Ngân hàng. Tổ chức kiểm toán độc lập của Ngân hàng sẽ kiểm tra, xác nhận tính trung thực và báo cáo trên cơ sở Báo cáo kế toán hàng năm các khoản thu chi của Ngân hàng và phải chuẩn bị Báo cáo Kiểm toán và trình báo cáo cho Hội đồng quản trị sau kết thúc mỗi năm

tài chính. Trong quá trình hoạt động, HDBank đã lựa chọn 01 tổ chức kiểm toán độc lập hàng đầu tại thị trường Việt Nam, đủ điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước để thực hiện kiểm toán các hoạt động của Ngân hàng trong năm tài chính.

Cam kết lợi ích cao nhất cho đối tác

“Cam kết lợi ích cao nhất” đối với khách hàng là một trong những chính sách chất lượng trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình hoạt động của HDBank trên cơ sở cung cấp các dịch vụ tài chính hoàn hảo, đội ngũ CBNV năng động, chuyên nghiệp, môi trường làm việc hiệu quả, đạt chuẩn mực quốc tế.

Các nội dung trên đã được HDBank cụ thể hóa tại Chính sách chất lượng số 1669/2013/CS-TGD ngày 20/11/2013, Sổ tay chất lượng số 775/2014/ST-TGD ngày 01/04/2014.

Trách nhiệm xã hội của HDBank

HDBank nhận thức và coi việc đóng góp cho sự phát triển và thịnh vượng của xã hội, cộng đồng là một phần vai trò, trách nhiệm của Ngân hàng.

Với ý thức trách nhiệm xã hội của mình, HDBank luôn chú trọng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng thuế cho nhà nước, tinh thần bảo vệ và thân thiện với môi trường, bình đẳng giới, chăm lo và nâng cao chất lượng đời sống người lao động, chính sách an toàn lao động, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực xuất sắc... Hàng

năm, HDBank đều phân bổ ngân sách cho các hoạt động tài trợ, tích cực tham gia các dự án cộng đồng, hoạt động từ thiện khác nhau như: xây dựng nhà tình thương, trao tặng học bổng cho học sinh nghèo, tạo điều kiện cho những sinh viên nghèo hiếu học có điều kiện tiếp tục vươn lên, cứu trợ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt, giúp đỡ trẻ em mồ côi, trẻ em khuyết tật, người già neo đơn, tài trợ các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao...

Các hoạt động đóng góp thiết thực vì xã hội đã tạo ra một hình ảnh HDBank tốt đẹp, gần gũi hơn với cộng đồng, qua đó đã và đang góp phần vào sự bền vững và các thành tựu tăng trưởng của HDBank trong các giai đoạn tiếp theo cũng như sự phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội và tiến trình hội nhập chung của đất nước.

Kế hoạch hành động sắp tới, HDBank sẽ tiếp tục duy trì và tăng cường các chương trình hiện có, thực hiện các sáng kiến mới phù hợp với giá trị cốt lõi là tinh thần sẵn sàng chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng và xã hội của HDBank.

25 năm phát triển bền vững, tiên phong hội nhập

Năm 2013, HDBank chủ động sáp nhập DaiABank vào HDBank. Đây là thương vụ sáp nhập tự nguyện đầu tiên của hai ngân hàng không thuộc diện yếu kém. Song song đó, HDBank mua lại 100% vốn Công ty Tài chính- Tiêu dùng Tài chính của Cộng hòa Pháp đầu tư tại Việt Nam - Công ty tài chính Việt-Société Générale (SGVF) và trở thành công ty con của HDBank mang tên HDFinance. Có thể nói HDBank đã mở đầu xu hướng mua bán sáp nhập tự nguyện của các tổ chức tài chính- tín dụng tại Việt Nam.

Năm	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015
Tỷ lệ chia cổ tức	6%	10%	14%	12.6%	7%	3.5%(*)		10%
Tỷ lệ lợi nhuận trên cổ phiếu EPS (VND/cổ phiếu)	594	1.253	1.698	1.427	814	434(*)	585	633

(*) Tỷ lệ chia cổ tức và EPS trên áp dụng riêng cho HDBank, không bao gồm DaiABank

THƯ KIỂM TOÁN

Số tham chiếu: 60752693/17910738-HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh ("Ngân hàng") và các công ty con được lập ngày 29 tháng 4 năm 2016 và được trình bày từ trang 6 đến trang 89 bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng và các công ty con liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng và các công ty con. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Xuân Đại
 Phó Tổng Giám đốc
 Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0452-2013-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 4 năm 2016

Võ Ngọc Minh
 Kiểm toán viên
 Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2105-2013-004-1



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

Báo cáo hoạt động chung của Ban điều hành

Khối Khách hàng cá nhân

Khối Khách hàng doanh nghiệp

Khối Khách Hàng Doanh Nghiệp Lớn Và Định Chế Tài Chính (CIB)

Khối Nguồn vốn & Kinh doanh tiền tệ

Khối Quản trị rủi ro

Khối Vận hành

Khối Nhân sự

Khối công nghệ thông tin và ngân hàng điện tử

Hoạt động an sinh xã hội



“ HDBank hôm nay đã có những bước đi vững chắc trên con đường trở thành một trong những ngân hàng TMCP lớn nhất Việt Nam ”



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Tình hình chung

Tình hình kinh tế thế giới trong năm 2015 dù đã xuất hiện một số tín hiệu lạc quan nhưng phát triển chậm và không ổn định. Tăng trưởng kinh tế ở nhiều quốc gia, khu vực không đồng đều, chưa ổn định và thiếu bền vững: Mỹ hồi phục tích cực nhất trong nhóm các nước phát triển, Khu vực đồng tiền chung Châu Âu phục hồi yếu, tăng trưởng chậm; đà phục hồi kinh tế của Nhật Bản còn rất bấp bênh, cú sốc trên thị trường chứng khoán Trung Quốc và sự giảm giá của đồng Nhân dân tệ đã dẫn đến sự bất ổn và tâm lý lánh xa các tài sản rủi ro,.... Trong khi đó, thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế biến động phức tạp và khó lường, tác động tiêu cực đến sự ổn định kinh tế thế giới, giá dầu và giá nguyên liệu giảm sâu tác động tiêu cực tới các nước xuất khẩu dầu và nguyên liệu lớn,...

Mặc dù điều kiện kinh tế thế giới rơi vào chu kỳ tăng trưởng thấp nhưng kinh tế Việt Nam năm 2015 vẫn đạt được những thành quả tích cực, với tăng trưởng GDP ước tính tăng 6,68% so với năm 2014, cao hơn mục tiêu 6,2% đề ra, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2015 tăng 0,63% so với bình quân năm 2014. Bên cạnh những thành quả đạt được, nền kinh tế Việt Nam vẫn phải đối mặt với một số khó khăn như giá hàng hóa nguyên liệu thô và năng lượng giảm mạnh đã ảnh hưởng xuất khẩu của Việt Nam, trong khi Việt Nam nhập khẩu nhiều hàng tiêu dùng có giá trị cao làm cho cán cân thương mại bất lợi, đồng USD vẫn duy trì tăng giá so với nhiều đồng tiền khác, tiếp tục gây ra áp lực giảm giá đồng Việt Nam.



Tình hình hoạt động của ngành ngân hàng năm 2015 vẫn còn khó khăn, tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và nỗ lực của toàn thể CBNV, HDBank đã thực hiện được kết quả cụ thể như sau:

Tổ chức và mạng lưới hoạt động

Về tổ chức nhân sự

Tổng số cán bộ nhân viên đến 31/12/2015 là 8.464 người (chưa bao gồm nhân viên bảo vệ và tạp vụ).

Về mạng lưới hoạt động đến 31/12/2015:

Mạng lưới hoạt động: 220 điểm giao dịch, bao gồm: 01 trụ sở chính, 01 văn phòng đại diện, 51 chi nhánh, 167 phòng giao dịch.

- **Miền Nam (TP. HCM):** 01 trụ sở chính, 11 Chi nhánh, 49 Phòng giao dịch.
- **Miền Bắc và các tỉnh phía Bắc** (Hà Nội, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hải Phòng, Bắc Ninh, Nghệ An, Thanh Hóa, Nam Định, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Lào Cai): 01 văn phòng đại diện, 15 Chi nhánh, 61 Phòng giao dịch.
- **Miền Trung:** (Đà Nẵng, Khánh Hòa, Bình Thuận, Quảng Ngãi, Huế, Bình Định): 06 Chi nhánh, 07 Phòng giao dịch.
- **Tây Nguyên** (Đaklak, Lâm Đồng, Gia Lai, KonTum): 04 Chi nhánh, 02 Phòng giao dịch.
- **Miền Đông Nam Bộ:** (Đồng Nai, Bình Dương, Bà Rịa – Vũng Tàu, Tây Ninh, Bình Phước): 06 chi nhánh, 42 Phòng giao dịch.
- **Miền Tây Nam Bộ:** (Long An, An Giang, Cần Thơ, Bến Tre, Cà Mau, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Kiên Giang, Đồng Tháp): 09 Chi nhánh, 06 Phòng giao dịch.

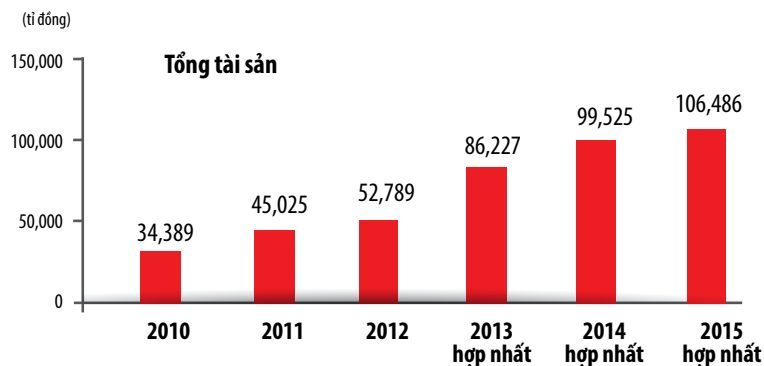
và 2 công ty con:

1. Công ty Tài chính TNHH HDSaison
2. Công ty TNHH Một Thành Viên Quản lý tài sản nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Phát Triển TP. HCM.

Kết quả hoạt động kinh doanh của HDBank

Về hoạt động: Tính đến 31/12/2015 vốn điều lệ của HDBank đạt 8.100 tỉ đồng, không đổi so với cuối năm 2014.

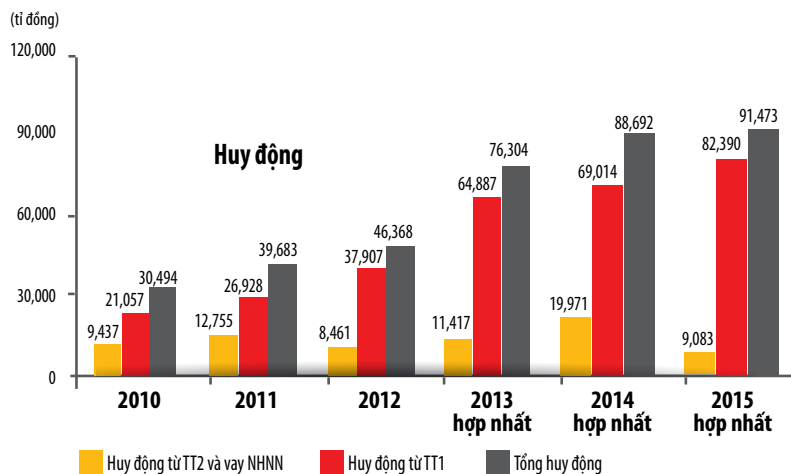
Tổng tài sản: Tổng tài sản tính đến 31/12/2015 của HDBank đạt 106.486 tỉ đồng, tăng 7% so với cuối năm 2014.



Tổng vốn huy động:

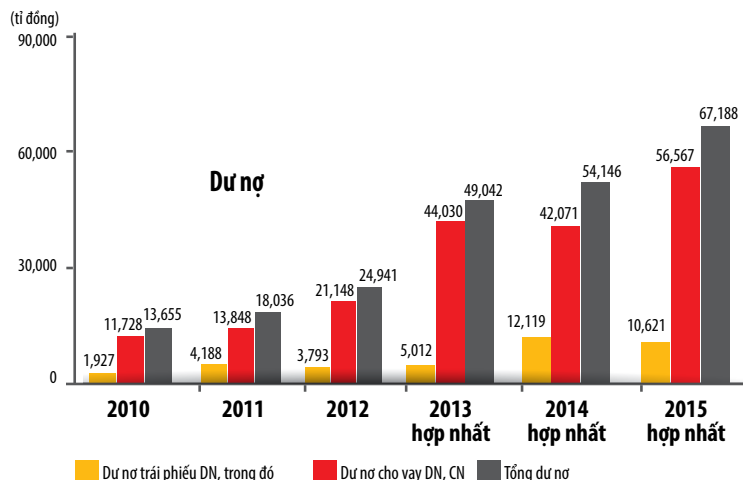
Tổng vốn huy động đến 31/12/2015 của HDBank: 91.473 tỉ đồng; tăng 3% so với cuối năm 2014. Trong đó,

- Huy động từ dân cư & TCKT: 82.390 tỉ đồng, tăng 19% so với cuối năm 2014.
- Huy động từ TCTD khác và vay NHNN: 9.083 tỉ đồng, giảm 54% so với cuối năm 2014.

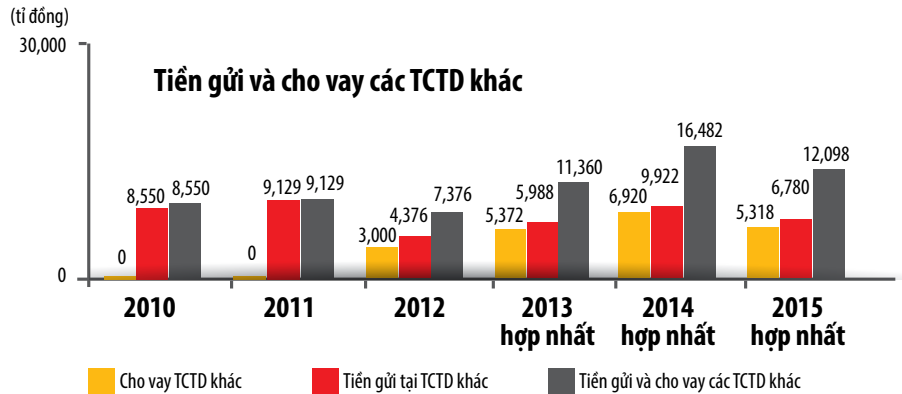


Hoạt động tín dụng và đầu tư trái phiếu doanh nghiệp:

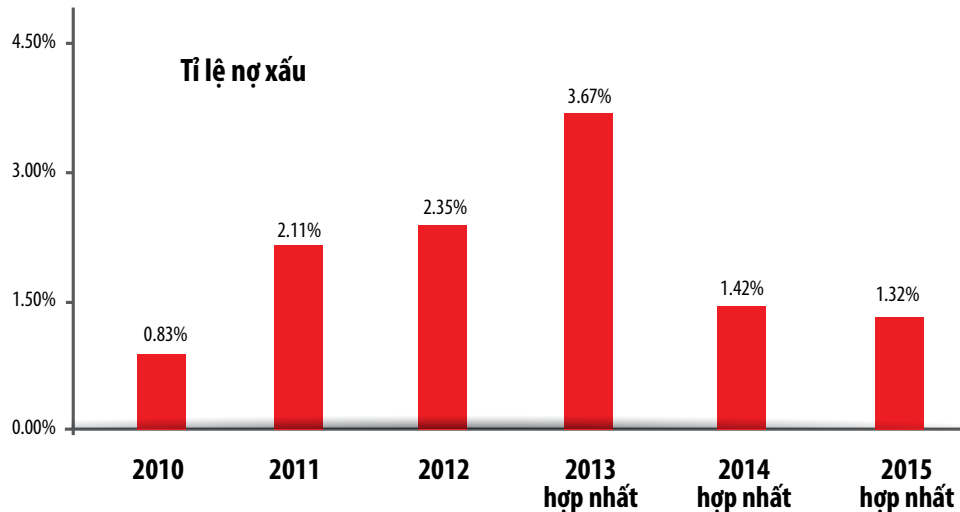
- Dự nợ cho vay cá nhân & TCKT: Tính đến 31/12/2015 tổng dự nợ cho vay đối với thành phần kinh tế đạt: 56.567 tỉ đồng, chiếm 68,7% vốn huy động từ Tổ chức kinh tế và dân cư.
- Tỷ lệ tăng trưởng tín dụng (bao gồm trái phiếu doanh nghiệp) của HDBank năm 2015 tăng 24% so với năm 2014.



- Dư nợ cho vay các TCTD khác: 5.318 tỉ đồng, giảm 23% so với cuối năm 2014.



- Tỷ lệ nợ xấu tính đến 31/12/2015 theo Thông tư 02: 1,32% so với tổng dư nợ.



Đầu tư chứng khoán và góp vốn mua cổ phần:

Tính đến 31/12/2015 tổng đầu tư chứng khoán và góp vốn mua cổ phần của HDBank đạt 23.171 tỉ đồng, giảm 12% so với cuối năm 2014.

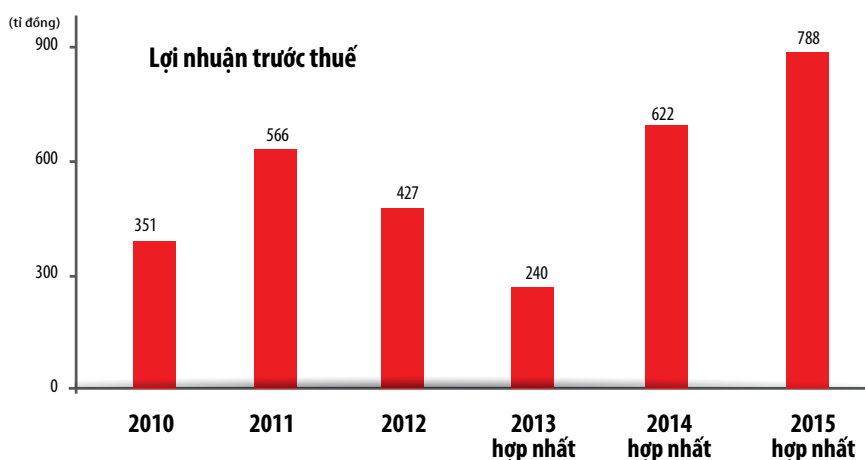
Về thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn và trích lập dự phòng rủi ro:

- Quy định về dự trữ bắt buộc: thực hiện nghiêm túc.
- Tỷ lệ vốn an toàn tối thiểu: 13,4%. (quy định $\geq 9\%$)
- Tỷ lệ vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung dài hạn: 41,3% (quy định $\leq 60\%$)
- Tỷ lệ khả năng chi trả ngay: 13,4% (quy định $\geq 10\%$)
- Tỷ lệ góp vốn đầu tư/ vốn điều lệ và các quỹ: 14,2% (quy định $\leq 40\%$)
- Tỷ lệ đầu tư tài sản cố định/ vốn điều lệ và quỹ bổ sung vốn điều lệ: 27,4% (quy định $\leq 50\%$)
- Tỷ lệ cấp tín dụng đối với 1 khách hàng/ vốn tự có: 13,2% (quy định $\leq 15\%$)
- Tình hình thực hiện trích lập dự phòng rủi ro:

Tổng số dư dự phòng tín dụng đến 31/12/2015: 709 tỉ đồng. Trong đó:

- + Dự phòng cụ thể: 305 tỉ đồng .
- + Dự phòng chung: 404 tỉ đồng.
- Dự phòng trái phiếu VAMC: 383 tỉ đồng

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất của HDBank đạt 788 tỉ đồng, tăng 27% so với năm 2014. Trong đó lợi nhuận trước thuế của HDBank đạt 502 tỉ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt: 408 tỉ đồng.



Đánh giá tổng quan

Năm 2015 - Năm có ý nghĩa to lớn và quan trọng của ngành ngân hàng, năm cuối cùng thực hiện Đề án tái cơ cấu lại các Tổ chức tín dụng giai đoạn 2011-2015 và tiếp tục kế hoạch triển khai giai đoạn 2016-2020.

Tính đến thời điểm cuối năm 2015, tăng trưởng tín dụng toàn ngành đạt 17,02% so với thời điểm cuối năm 2014, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2011; huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 13,49%; tổng phương tiện thanh toán tăng 13,6%. Thanh khoản của hệ thống ngân hàng thương mại tiếp tục được cải thiện, đảm bảo khả năng thanh toán và chi trả của hệ thống, góp phần kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô. Tỷ giá hối đoái bình quân của đồng Việt Nam so với đô la Mỹ giữ ổn định sau khi biến động mạnh vào giữa tháng 8/2015.

Đứng trước tình hình trên, HDBank là một trong những Tổ chức tín dụng thực hiện Phương án Cơ cấu lại thành công từ năm 2013 sau khi sáp nhập Ngân hàng Đại Á vào, mặc dù gặp nhiều khó khăn khi phải gánh vác các yếu tố mang sang từ bên nhận sáp nhập. Tuy nhiên, toàn thể Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cán bộ nhân viên HDBank đã không ngừng nỗ lực để đạt được kết quả đáng khích lệ, cụ thể:

Tổng tài sản đạt 106.486 tỉ đồng, tăng trưởng 7% so với năm 2014; tổng huy động vốn đạt 91.473 tỉ đồng, tăng trưởng 3% so với năm 2014; tổng dư nợ đạt 67.188 tỉ đồng, tăng trưởng 24% so với năm 2014, tỉ lệ nợ xấu chiếm 1,32% (<3% quy định NHNN), lợi nhuận trước thuế đạt 788 tỉ đồng, tăng trưởng 27% so với năm 2014, chia cổ tức bằng tiền mặt 10% và với đội ngũ nhân viên của HDBank gần 9.000 người và 220 điểm giao dịch ngân hàng.

Ngoài việc hoạt động có hiệu quả, HDBank luôn luôn đảm bảo các tỉ lệ an toàn trong hoạt động các Tổ chức tín dụng theo Thông tư 36 và Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định.

HDBank không ngừng đầu tư vào hệ thống công nghệ thông tin hiện đại nhằm đưa ra nhiều tiện ích và đa dạng về sản phẩm phục vụ cho khách hàng, đồng thời không ngừng tăng cường kiểm soát, hạn chế rủi ro và thời gian xử lý nghiệp vụ nhanh hơn.



KHỐI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Đổi mới, cải tiến và thực tiễn hóa hệ thống sản phẩm nhằm cung cấp các giải pháp tài chính phong phú đáp ứng đa dạng nhu cầu của khách hàng, theo đặc thù từng vùng miền.

Kết quả hoạt động năm 2015

TÍN DỤNG

Tăng trưởng bền vững, hiệu quả

Đổi mới, cải tiến và đa dạng hóa hệ thống sản phẩm nhằm cung cấp các giải pháp tài chính phong phú, cạnh tranh, đáp ứng đa dạng nhu cầu của khách hàng phù hợp theo từng vùng miền.

Về cơ cấu tín dụng, HDBank chú trọng phát triển trọng tâm trong lĩnh vực cho vay ngành thương mại sản xuất, xây dựng, ô tô. Trong đó, cho vay kinh doanh và bất động sản chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng dư nợ cho vay khách hàng cá nhân, đạt đến 61%, 39% còn lại phân bổ cho các sản phẩm cho vay mua xe ô tô và tiêu dùng.

Cho vay kinh doanh, với mục tiêu chiếm lĩnh thị trường cho vay đối với ngành thương mại dịch vụ, HDBank cải tiến các sản phẩm sản xuất kinh doanh đặc biệt siêu linh hoạt và tối ưu; triển khai nhiều chương trình cho vay mang tính định hướng, tiếp cận trực diện khách hàng trên mỗi đơn vị địa bàn hoạt động của HDBank như (i) Chương trình cho vay các ngành nghề trọng điểm, (ii) Chương trình cho vay đại lý phân phối, (iii) Chương trình cho vay tạp hóa “Tiếp vốn kinh doanh – rước lộc vào nhà” hoặc liên kết cho vay theo chuỗi như chương trình cho vay thu mua lúa hợp tác với công ty Vinafood 2. Chuyên viên QHKH HDBank truyền thông trực tiếp, khai thác tối đa lượng khách hàng trên từng tuyến đường, khu phố, chợ ...

Chính sách linh hoạt, tối ưu, mang tính định hướng cao đã mang đến hiệu quả khả quan, nhóm sản phẩm cho vay sản xuất kinh doanh tăng ổn định và đóng góp đáng kể trong tổng cơ cấu cho vay của HDBank, chiếm 33% trong tổng cơ cấu cho vay.

Cho vay bất động sản, bên cạnh cấu trúc sản phẩm theo hướng phù hợp với tình hình thực tế, HDBank tiếp tục đẩy mạnh liên kết đối tác bất động sản nhằm thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, khai thác cơ hội kinh doanh, gia tăng lợi ích cho khách hàng, xây dựng chương trình cho vay theo phân khúc

khách hàng từ trung bình khá trở lên. HDBank mở rộng danh mục dự án bất động sản trên toàn quốc lên 205 dự án. Cho vay mua ô tô, năm 2015 cũng là năm tăng trưởng mạnh mẽ trong phân khúc cho vay mua xe ô tô, tốc độ tăng trưởng là 180% so với năm 2014. Có được thành quả trên, năm 2015 HDBank đã tung ra thị trường nhiều chương trình cho vay với những đặc điểm ưu việt như cho vay theo nhóm khách hàng, theo dòng xe ô tô nhận làm tài sản bảo đảm, hồ sơ chứng từ linh hoạt, thời gian xử lý hồ sơ được cắt giảm tối đa, đồng thời HDBank cũng liên kết với nhiều đối tác chiến lược nhằm thúc đẩy phân khúc này.

Bên cạnh các sản phẩm tín dụng đánh mạnh tại khu vực đô thị, HDBank tập trung xây dựng sản phẩm, chương trình đặc thù phù hợp đặc tính sản xuất nông nghiệp từng địa phương, thúc đẩy quan hệ đối tác nhằm khai thác tiềm năng địa bàn nông thôn như (i) Chương trình cho vay mua máy nông ngư cơ Yanmar, (ii) cho vay cầm cố quyền đòi nợ phát





sinh từ Hợp đồng mua bán cá,...Ngoài ra, HDBank còn đẩy mạnh liên kết cho vay theo chuỗi cung ứng, tận dụng lợi thế của các bên hợp tác nhằm mang đến lợi ích cao nhất cho khách hàng như chương trình cho vay trồng lúa hợp tác Vinafood 2, chương trình cho vay xây dựng chuồng trại hợp tác Công ty CP Việt Nam, ...

Năm 2015 cũng là năm HDBank cải tiến đột phá về quy trình, thủ tục và vận hành nhằm cắt giảm thời gian xử lý hồ sơ tối đa, thủ tục chứng từ được xử lý linh hoạt.

Về lợi ích khách hàng, bên cạnh việc tập trung phát triển khách hàng mới, lợi ích của khách hàng đang giao dịch tại HDBank cũng được chú trọng qua các chính sách ưu tiên như Chương trình cho vay khách hàng hiện hữu. Ngoài ra, HDBank cũng triển khai sản phẩm bancassurance – bảo hiểm gắn kết khoản vay nhằm cung cấp cho khách hàng gói giải pháp bảo vệ khi vay vốn, nâng cao lợi ích khách hàng khi giao dịch tại HDBank.

HUY ĐỘNG, DỊCH VỤ CÁ NHÂN

Sinh lời – An toàn – Tiện ích

Năm 2015, HDBank đã hoàn thành quá trình tinh gọn sản phẩm dịch vụ và đồng nhất trên toàn hệ thống nhằm mang đến tiện ích gia tăng vượt trội cho khách hàng.

Khách hàng có nhiều sự lựa chọn với những sản phẩm huy động sinh lời cao, đáp ứng nhiều nhu cầu khác nhau: gửi tiết kiệm nhận lãi linh hoạt (nhận lãi cuối kỳ, định kỳ, đầu kỳ); gửi tiền tích lũy theo định kỳ kèm ưu đãi gói bảo hiểm HDBank tặng kèm; tiền gửi thanh toán linh hoạt tích hợp nhiều tiện ích (như thanh toán tiền điện, nước, vé máy bay, bảo hiểm, học phí, nợ vay,...). Bên cạnh đó, trong năm vừa qua, HDBank cũng đã gia tăng thêm nhiều tiện ích dịch vụ dành cho khách hàng giao dịch tại quầy cũng như trên Internet Banking như: gửi giữ hộ vàng theo kỳ hạn xác định với mức phí ưu đãi, thu hộ phí bảo hiểm nhân thọ, thanh toán hóa đơn dịch

vụ với các đối tác liên kết, mở tiết kiệm tích lũy Bảo ngân online trên Internet Banking, ...

Không ngừng phát triển để mang đến những tiện ích cho khách hàng, HDBank đã và đang triển khai các gói bảo hiểm đi kèm các dịch vụ tiền gửi như sản phẩm Bảo ngân tương lai để khách hàng có cơ hội tích lũy nhiều hơn và được bảo toàn kế hoạch tài chính của mình.

Đi đôi với những sản phẩm tiện ích đa dạng là những chương trình khuyến mại nổi tiếp trong năm đã mang đến hàng ngàn cơ hội trúng thưởng cho khách hàng tham gia như chương trình “Vui sinh nhật – Đón xuân sang – Nhận vàng ký”, “Trúng tiền tỷ - Nghỉ châu Âu”, “Bếp nhà xinh – Rinh tiền tỷ”. Không chỉ là cơ hội nhận được những món quà ý nghĩa, tiện dụng mà đã có khách hàng nhận được các giải thưởng lớn như thẻ tiết kiệm 1 tỷ đồng, 1 kg vàng SJC...

DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ (SMART BANKING)

Nhanh chóng – Bảo mật – Thuận tiện

HDBank tự hào cung cấp dịch vụ Ngân hàng điện tử với các tiện ích đầy đủ, cạnh tranh và vượt trội so với thị trường như:

- Chuyển tiền trong nước (trong/ ngoài hệ thống HDBank qua số tài khoản, chuyển tiền nhanh qua số thẻ/số tài khoản, chuyển tiền định kỳ, chuyển tiền nhận bằng số CMND).
- Nạp tiền điện thoại di động trả trước cho tất cả các mạng viễn thông.
- Thanh toán cước điện thoại di động trả sau, thanh toán cước ADSL, Homephone, PSTN, cước vé máy bay (Vietnam Airlines, Vietjet Air, Jetstar, Air Asia, ...), tiền điện, tiền nước, tiền bảo hiểm Manulife, nợ vay...
- Thanh toán tiền vé máy bay VietJetAir, Jetstar cho đại lý/đoàn du lịch.
- Gửi tiết kiệm Online.

Dịch vụ Smart Banking của HDBank đang chiếm vị trí đáng kể trong thị phần các ngân hàng cung cấp dịch vụ ngân hàng điện tử nói chung đồng thời là một trong những ngân hàng khai thác tốt nhất các tính năng của dịch vụ ngân hàng hiện đại này nói riêng.

**SẢN PHẨM THẺ: ĐA DẠNG – TIỆN ÍCH**

HDBank không ngừng chú trọng phát triển sản phẩm dịch vụ mới phù hợp với xu thế của thị trường và lợi ích của khách hàng: nâng thời hạn sử dụng thẻ tín dụng, cải tiến quy trình dịch vụ chủ thẻ, chú trọng bảo đảm an toàn và lợi ích của khách hàng bằng cách tăng cường đội ngũ tác nghiệp xử lý rủi ro trong giao dịch thẻ thực hiện truy đòi thành công cho chủ thẻ nhiều chục triệu đồng.

Các sản phẩm được đa dạng hóa phù hợp với từng phân khúc khách hàng cụ thể như thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ quốc tế Visa, thẻ phi vật lý trả trước quốc tế MasterCard, thẻ chi lương phục vụ cho các doanh nghiệp, thẻ sinh viên phục vụ các trường đại học, thẻ đồng thương hiệu với tổ chức bảo hiểm, công ty California Fitness and Yoga kết hợp với dịch vụ trả góp 0%, thẻ MyCard đáp ứng thị hiếu cá nhân của khách hàng được lựa chọn in hình ảnh của mình lên thẻ, mở thẻ qua internet.

Hiện nay, HDBank đã vươn lên vị trí thứ 13 trên toàn thị trường bao gồm 39 ngân hàng thành viên của hội thẻ Việt Nam và nhiều ngân hàng khác đang hoạt động tại thị trường Việt Nam (Nguồn: Báo cáo 6 tháng đầu năm 2015 của Hội thẻ Việt Nam).

Không chỉ dừng lại ở số lượng và thị phần, năm 2015 hoạt động thẻ của HDBank bắt đầu có lợi nhuận gộp khoảng gần 7 tỉ đồng, trong khi nhiều ngân hàng có hoạt động thẻ lâu năm thì lợi nhuận đối với hoạt động thẻ vẫn là bài toán khó nói chung.

Định hướng hoạt động năm 2016

SẢN PHẨM TÍN DỤNG

Không ngừng cải tiến quy trình, sản phẩm dịch vụ đáp ứng nhu cầu đa dạng khách hàng, tiếp tục chú trọng phát triển nhóm sản phẩm lõi: sản xuất kinh doanh, bất động sản, ô tô, nông nghiệp. Cung cấp sản phẩm dịch vụ đa dạng, tối ưu hóa chi phí, gia tăng tỷ trọng thu nhập từ hoạt động dịch vụ, xây dựng cơ chế linh hoạt trong chính sách lãi suất, phí, cung cấp sản phẩm dịch vụ với lợi ích gia tăng nhằm tăng thu từ phí. Đẩy mạnh liên kết đối tác, tận dụng tối đa thế mạnh của các bên, khai thác cơ hội kinh doanh và mang lại lợi ích cho các bên và cho khách hàng. Nâng cao chất lượng tín dụng: cải tiến quy trình quản lý nhắc nợ tập trung, kiểm soát tốt nợ xấu.

HUY ĐỘNG

Tiếp tục cơ cấu xây dựng cấu trúc sản phẩm tiền gửi đa dạng, tập trung phục vụ lợi ích của nhóm phân khúc khách hàng mục tiêu (người già, trẻ thơ...). Phát triển thêm nhóm sản phẩm bảo hiểm đi cùng để mang đến nhiều lợi ích hơn nữa cho khách hàng.

CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ

Tập trung thực hiện cải tiến quy trình phối hợp tác nghiệp tín dụng nhằm tăng cao chất lượng phục vụ khách hàng, tối ưu hóa nguồn lực và quản lý rủi ro tốt nhất; đồng thời tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng hình ảnh đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, năng động, tận tình nhằm hướng đến phương châm “Cam kết lợi ích cao nhất” dành cho khách hàng. Khuyến mại: Năm 2016, HDBank sẽ tiếp tục triển khai nhiều chương trình khuyến mãi để tri ân khách hàng - những người mang lại giá trị cốt lõi cao nhất cho ngân hàng.

SẢN PHẨM THẺ

Định hướng 2016 của hoạt động thẻ nhằm vào các mục tiêu chính như sau:

Phát triển sản phẩm dịch vụ thông qua các đối tác công nghệ theo xu hướng toàn cầu hiện nay gồm thẻ phi vật lý, fintech, lựa chọn giải pháp nâng cấp hạ tầng thẻ theo hướng phát triển thuê ngoài.

Kết hợp sản phẩm thẻ với các sản phẩm dịch vụ khác theo hướng trọn gói, bán hàng theo chuỗi và liên kết như HDSaison, VietJetAir, bảo hiểm v.v... Hoàn thiện hệ thống sản phẩm thông qua việc triển khai thêm sản phẩm mới như thẻ Platinum phục vụ khách hàng VIP và thẻ tín dụng nội địa liên kết với hệ thống phân phối cấp 1 và cấp 2 của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk) ...

Chuyển hướng hoạt động kinh doanh thẻ đi vào hiệu quả lợi nhuận cụ thể thay vì chạy theo số lượng đơn thuần.

ĐỊNH HƯỚNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2016

Đặt khách hàng là trung tâm trong mọi hoạt động, Khối Khách hàng Cá nhân tiếp tục nâng cao Chất lượng dịch vụ khách hàng, tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực tốt, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngân hàng, cải tiến và ban hành các sản phẩm, dịch vụ phù hợp với phân khúc khách hàng mục tiêu, với đặc điểm kinh doanh theo vùng, miền và không ngừng chú trọng đến chất lượng quản lý rủi ro, một trong những yếu tố thiết yếu cho sự phát triển vững mạnh và bền vững.

Gia tăng hiệu quả kinh doanh, chất lượng nhân sự Chi nhánh, Phòng giao dịch Tập trung khai thác tối đa nguồn khách hàng hiện hữu, cung ứng trọn gói các “Giải pháp tài chính” theo “Chuỗi Liên kết Nhà – Ô tô – Sản xuất kinh doanh” và “Chuỗi Đối tác - Tập đoàn” nhằm tạo ra hệ sinh thái khách hàng trung thành, sử dụng hầu hết các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng HDBank. Bên cạnh đó, liên tục cải tiến chính sách KPIs, chế độ phúc lợi - khen thưởng hấp dẫn đối với nhân sự có hiệu quả công việc tốt, năng suất lao động cao, để ngày càng phát triển lực

lượng kinh doanh chất lượng, tạo dựng hình ảnh đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, phục vụ khách hàng tận tâm và luôn “Cam kết lợi ích cao nhất” cho khách hàng và đối tác. Đồng thời, phát huy hệ thống mạng lưới theo chiều sâu, nâng cao dần quy mô, hiệu quả hoạt động của các Chi nhánh, phòng giao dịch.

Tự động hóa hoạt động hoạt động bán lẻ - Ứng dụng công nghệ mới nhất Khối Khách hàng cá nhân đẩy mạnh công tác vận dụng hệ thống CNTT hiện đại trong hoạt động kinh doanh, vận hành với mục tiêu tự động hóa tối thiểu 90% hoạt động bán lẻ. Đồng thời, xây dựng công cụ trực tuyến ghi nhận đầy đủ hiệu quả kinh doanh của từng nhân viên trong quy trình bán hàng, phân tích dữ liệu khách hàng, cảnh báo nợ, các công cụ hỗ trợ công tác quản lý, phân tích hiệu quả kinh doanh, nâng suất lao động đối với CN/PGD giành cho cấp quản lý.

Tiếp tục nâng cao các kênh tìm kiếm khách hàng hiệu quả và xây dựng mô hình bán hàng tập trung, vận dụng tổng nguồn lực của Chi nhánh, Phòng giao dịch.

Phát huy vai trò đầu tàu của Chi nhánh trong việc định hướng, quản lý các phòng giao dịch trực thuộc, đảm bảo hoạt động an toàn và có hiệu quả ngày càng cao. Cùng lúc, triển khai thí điểm và nhân rộng mô hình bán hàng tập trung thông qua việc vận dụng tổng nguồn lực của Chi nhánh, phòng giao dịch nhằm gia tăng hình ảnh thương hiệu, hiệu quả kinh doanh và vai trò của người quản lý. Đồng loạt với công tác triển khai mô hình bán hàng tập trung được tổ chức liên tục và xuyên suốt trong năm, tiếp tục gia tăng hiệu quả kênh tiếp cận khách hàng phù hợp với đặc điểm vùng miền: chương trình Hội thảo nông nghiệp đối với khu vực nông thôn nhằm tiếp cận trực tiếp, đáp ứng nhanh chóng nhu cầu của khách hàng, đóng góp công tác phát triển kinh tế nông thôn.



KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

Khối KHDN với vai trò là trụ cột trong hoạt động kinh doanh của HDBank đã và đang cung cấp cho khách hàng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng đa dạng như: Dịch vụ quản lý tiền mặt; Dịch vụ bảo lãnh, tín dụng; Dịch vụ thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại tệ; Các giải pháp tài chính; Ngân hàng điện tử.

Đánh giá hoạt động CMB năm 2015

HDBank – Commercial Banking (CMB) vẫn với vai trò dẫn đầu và then chốt trong hoạt động kinh doanh của HDBank, đã và đang phục vụ cho phần lớn KHDN có doanh thu đến 2.000 tỷ đồng. Với số lượng khách hàng đến cuối năm 2015 đạt được là 19.257 khách hàng trên 23%, HDBank - CMB đã có những cải tiến vượt trội trong mô hình quản lý, các sản phẩm dịch vụ, công nghệ nhằm nâng cao tiện ích ngân hàng cho khách hàng.

HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG VỐN

Với bề dày kinh nghiệm hoạt động trên thị trường, HDBank đã tạo được uy tín và sự quan tâm đáng tự hào của cộng đồng doanh nghiệp khi tham gia hoạt động gửi tiền. Trong năm 2015, ngoài việc giữ vững nền tảng huy động từ các năm trước chuyển sang và phát triển thêm được nhiều khách hàng tiền gửi mới, tốc độ tăng trưởng huy động KHDN ở mức ổn định trên 15%, trong đó huy động không kỳ hạn luôn duy trì ở mức 30% - 40% tổng huy động. Các sản phẩm dịch vụ quản lý tiền mặt (Cash Management) trọn gói và đa dạng: quản lý tài khoản tập trung, dịch vụ chi hộ lương – hoa hồng, dịch vụ thu/chi hộ tiền mặt, dịch vụ nộp thuế điện tử, dịch vụ thu ngân sách nhà nước và bảo lãnh thuế xuất nhập khẩu. Dịch vụ tiền gửi: ngoài các loại tài khoản thanh toán, tài khoản tiền gửi thông thường, HDBank - CMB còn có các loại tài khoản linh hoạt, tiền gửi kỳ hạn rút vốn linh hoạt, tài khoản tiền gửi tích lũy tự động... Nhiều năm liền, HDBank được Tạp chí Asiamoney và Euromoney trao tặng danh hiệu “Dịch vụ quản lý tiền tệ tốt nhất Việt nam”.

HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG

Tín dụng doanh nghiệp trên 30% tăng trưởng cao hơn tốc độ tăng trưởng tín dụng bình quân của ngành là 18%, trong đó nợ quá hạn được kiểm soát dưới 1%: thấp so với quy định của NHNN là 3%.

HDBank - CMB đã và liên tục cải tiến các sản phẩm tín dụng nhằm đáp ứng kịp thời xu thế của thị trường. Theo đó: với tín dụng thông thường, HDBank - CMB cải tiến sản phẩm cho vay linh hoạt: có sản phẩm cho vay chuẩn nhằm rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, thông qua việc chuẩn hóa quy trình xử lý và các điều kiện tín dụng nhằm mục đích đưa dòng tiền ngân hàng đến các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh sớm nhất. Sản phẩm thấu chi doanh nghiệp tạo điều kiện cho khách hàng có nguồn vốn tức thời cho việc thanh toán, chi lương. HDBank - CMB còn có các sản phẩm đặc thù theo ngành như: tài trợ ngành gạo, điều, cà phê, tài trợ nhập khẩu và mua ô tô, tài trợ cho các nhà thầu xây dựng,...đặc biệt là các sản phẩm, chương trình tài trợ được thiết kế theo đặc thù vùng/ miền hoặc thiết kế riêng cho một khách hàng cụ thể để hỗ trợ tài chính cho chuỗi cung ứng hay phân phối xoay quanh các khách hàng này.



LỄ KÝ KẾT HỢP TÁC GIỮA HDBANK & HANA BANK

SIGNING CEREMONY BETWEEN HDBANK & HANA BANK



Do đó, năm 2015, các sản phẩm tài trợ chuỗi đã được đưa ra thị trường như: tài trợ nhà phân phối của Công ty Bia và Nước Giải Khát Việt Nam; tài trợ cho các đại lý của Công ty Vinamilk (phần lớn đại lý cấp 1 của Vinamilk khu vực phía Nam đã là khách hàng của HDBank); tài trợ cho nhà phân phối của các Công ty Xăng Dầu; tài trợ xe ô tô vận tải; tài trợ cho nhà phân phối thức ăn chăn nuôi, phân bón, và thuốc bảo vệ thực vật; chuỗi cung ứng của Công ty Cổ phần....

Ngoài sản phẩm chủ lực, HDBank – CMB còn tung ra nhiều Chương trình ưu đãi lãi suất VND và USD hấp dẫn cho khách hàng doanh nghiệp với nhiều mức ưu đãi lãi suất với các kỳ hạn đa dạng như: Ưu đãi lãi suất VND dành cho khách hàng doanh nghiệp, Cho vay VND lãi suất siêu ưu đãi, Cho vay ưu đãi dành cho khách hàng doanh nghiệp xuất nhập khẩu,...

HDBank – CMB còn sử dụng hiệu quả các nguồn vốn giá rẻ từ các nguồn JBIC, JICA, DPL3... để hỗ trợ khách hàng. Cho vay theo Chương trình JBIC, JICA: HDBank đã được Thống đốc Ngân hàng nhà nước tặng bằng khen và tiếp tục được lựa chọn là đại lý triển khai nguồn vốn giá rẻ JIBIC, JICA đến KHDN. Trong năm 2015, HDBank đã đẩy mạnh nguồn vốn từ 2 Chương trình này cho gần hơn 300 lượt khách hàng với tổng dư nợ đạt gần 250 tỷ đồng.

DỊCH VỤ NGÂN HÀNG DOANH NGHIỆP

Hoạt động thanh toán quốc tế (TTQT) cũng là một hoạt động nổi bật. Trên thị trường quốc tế, HDBank đã thiết lập quan hệ với hơn 300 ngân hàng, chi nhánh tại hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ khác nhau trên thế giới, hoạt động thanh toán quốc tế tại HDBank tiếp tục nhận được sự tin cậy của khách hàng và các đối tác là các định chế tài chính. Doanh số thanh toán quốc tế chính thức đạt gần 1.8 tỷ USD trong năm 2015. Thu nhập từ phí dịch vụ trên 56% đạt được phần lớn từ dịch vụ TTQT, tín dụng và phi tín dụng.



Hành động năm 2016

HDBank - CMB xác định hành động 2016 hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, tăng trưởng kinh doanh hiệu quả,:

Tăng mạnh huy động nhằm cân đối giữa huy động và cho vay trên 51% .

Để đạt được mục tiêu này, HDBank – CMB tiếp tục duy trì và nâng cao tỷ lệ huy động không kỳ hạn/tổng huy động từ 35% -40%; xây dựng các sản phẩm cạnh tranh và chính sách chăm sóc KH tiền gửi lớn; bám sát lãi suất thị trường để đưa ra mức điều chỉnh lãi suất phù hợp; quản lý hiệu quả dòng tiền KH về tài khoản; tăng tiện ích giao dịch qua kênh Ebanking nhằm tăng giao dịch qua tài khoản.

Tiếp tục tăng trưởng dư nợ tín dụng lành mạnh và có hiệu quả với mức trên 30% và kiểm soát nợ xấu phát sinh mới dưới mức 1%:

phần khúc khách hàng DNVVN (SME) là mục tiêu triển khai chính của Khối KHDN – CMB năm 2016. Trong đó, khách hàng có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) cũng là một mục tiêu tiềm năng. HDBank luôn chú trọng vào việc chuẩn hóa quy trình cấp tín dụng, tăng tốc xử lý hồ sơ; nâng cao lợi nhuận cho vay bình quân. Đồng thời cũng luôn tìm kiếm và triển khai tốt các nguồn vốn giá rẻ từ các chương trình liên kết như JIBIC, JICA, Quỹ phát triển Doanh Nghiệp vừa và nhỏ, Quỹ tín dụng xanh, DPL3... nhằm đưa được nhiều nguồn vốn giá tốt phục vụ cho hoạt động kinh doanh của khách hàng.

Tài trợ theo Chuỗi với 3 lợi ích chính là tăng số lượng khách hàng, tăng dư nợ tín dụng KH DNVVN (SME), tăng số dư huy động, tiếp tục là hoạt động chủ lực trong năm 2016 của Khối KHDN – CMB. Thông qua việc hợp tác giữa HDBank và các doanh nghiệp lớn có tên tuổi theo mô hình tài trợ theo chuỗi



cung ứng và phân phối, HDBank triển khai và nhân rộng hoạt động này trong năm 2016 đối với những khách hàng hiện hữu và tiềm năng như Cty cổ phần Chăn Nuôi C.P. Việt Nam, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk), Liên hiệp HTX Thương Mại TP.HCM (Saigon Coop),...

Tăng trưởng khách hàng từ nhiều kênh khách nhau: tăng KHDN vừa và nhỏ như đã nêu ở trên, đồng thời tăng quy mô khách hàng ở phân khúc KH vừa, thông qua việc chọn lọc khách hàng trên sàn chứng khoán. Đây là những khách hàng tốt có tài chính minh bạch, có hoạt động kinh doanh rõ ràng và dễ kiểm soát.

Bán chéo sản phẩm (đặc biệt bán sỉ sản phẩm dịch vụ KHCN): Đưa tiêu chí bán chéo là 1 chỉ tiêu KPIs của đội ngũ quan hệ KHDN; lồng ghép sản phẩm dịch vụ KHCN vào sản phẩm dịch vụ KHDN; tổ chức đào tạo bán sỉ sản phẩm dịch vụ KHCN cho đội ngũ quan hệ KHDN; nâng tầm hoạt động bán chéo trở thành văn hóa bán hàng tại HDBank.

Nhân sự: Kiện toàn kinh doanh song song với kiện toàn nhân sự. Đây là yếu tố cốt lõi để phát triển. Với mục tiêu trên, HDBank – CMB cũng rất chú trọng duy trì nguồn lực bao gồm nguồn lực tại Hội sở và tại đơn vị kinh doanh. Có chính sách lương, thưởng hợp lý, có chương trình đào tạo từ cơ bản đến chuyên sâu tạo điều kiện cho nhân viên một môi trường làm việc tốt, ổn định và an tâm công tác. Thu hút nhân tài từ bên ngoài cũng là một điểm đáng chú ý của HDBank – CMB. Từ cấp quản lý đến nhân viên, HDBank - CMB sẵn sàng kêu gọi, giới thiệu bạn bè, đồng nghiệp về làm việc và cống hiến cho HDBank.

Những hành động rất thiết thực và tâm huyết đó tạo nên con thuyền HDBank – CMB chỉ có một hướng duy nhất là đi đến thành công, đóng góp một phần giá trị cho HDBank với con số lợi nhuận kế hoạch là **315 tỷ đồng**.

KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP LỚN VÀ ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH (CIB)

Không chỉ có các sản phẩm dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, HDBank không ngừng nỗ lực, nghiên cứu xây dựng các sản phẩm – dịch vụ đặc biệt dành cho các Tập đoàn, Tổng Công ty và các Doanh nghiệp lớn. Sản phẩm dịch vụ cho khách hàng doanh nghiệp lớn được phát triển theo phương thức “may đo” trên cơ sở tập trung đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của các Tập đoàn lớn, Tổng Công ty đặc biệt trong các ngành Điện, Nước, Dầu khí, Phân bón, Bưu chính Viễn thông, Hàng không, Khai thác khoáng sản sắt, thép... , Dệt may, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu các mặt hàng nông, thủy sản... Các sản phẩm dịch vụ dành cho phân khúc khách hàng doanh nghiệp lớn luôn được thiết kế riêng biệt theo gói sản phẩm, gói giải pháp một cách linh hoạt và phù hợp, tập trung vào các sản phẩm dịch vụ tiêu biểu như Tín dụng, Bảo lãnh; Dịch vụ tài khoản thanh toán, Dịch vụ Quản lý tiền mặt, Đầu tư tiền gửi và Thanh toán quốc tế, Kinh doanh ngoại tệ.



Kết quả hoạt động năm 2015

Với kế hoạch hành động cụ thể và hiệu quả cùng đội ngũ cán bộ tâm huyết có nhiều năm kinh nghiệm tại các ngân hàng hàng đầu trong và ngoài nước, Khối CIB của HDBank đã đóng góp đáng kể vào kết quả kinh doanh toàn hàng năm 2015. Huy động vốn là thế mạnh của Khối CIB với kết quả đạt được trong năm 2015 là 12.330 tỷ đồng, tăng hơn 20% so với năm 2014. Dự nợ cũng đạt được thành tích tốt. Với công tác quản lý rủi ro được đặc biệt coi trọng giúp Khối CIB liên tiếp nhiều năm liền không phát sinh nợ xấu.

Năm 2015, hoạt động Thanh toán quốc tế (TTQT) và Giao dịch ngoại hối với doanh số TTQT đạt mức nhảy vọt lên 326 triệu USD tăng 68% so với kết quả 2014, đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp nhập khẩu thông qua hình thức Tái tài trợ L/C và UPAS L/C. Số lượng khách hàng của Khối CIB cũng không ngừng phát triển với mức tăng 20% so với năm 2014 và kế hoạch tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng trong các năm tiếp theo.

Năm 2015, đánh dấu mốc một năm thành công của Khối CIB nói riêng và của HDBank nói chung khi HDBank là ngân hàng TMCP đầu tiên được Chính phủ và Bộ Tài chính lựa chọn là cơ quan cho vay lại và chia sẻ 20% rủi ro tín dụng với Bộ Tài chính đối với vốn vay ODA từ JICA để thực hiện Dự án cấp nước Nhơn Trạch giai đoạn 2. Không chỉ đang tiên phong tham gia vào khâu khơi vốn ODA cho nền kinh tế qua dự án cấp nước Nhơn Trạch, Đồng Nai, HDBank còn đang tham gia quản lý và cho vay lại dự án Thích ứng biến đổi khí hậu cho hai tỉnh Trà Vinh và Bến Tre trị giá 34 triệu USD của tổ chức IFAD, đồng thời đóng vai trò đơn vị chính trực tiếp thẩm định năng lực khách hàng,

quản lý và đôn đốc trả nợ vay tại Chương trình hỗ trợ Phát triển Chính sách cải cách ngành Điện Giai đoạn 3 (DPL3) trị giá 200 triệu USD từ Ngân hàng Thế giới (WB).

Trong quan hệ với các Định chế Tài chính, HDBank cũng đã có được những thành tích nổi bật, không ngừng nâng cao uy tín của HDBank trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Ba năm liền HDBank được NHNN Việt Nam đánh giá là 1 trong 10 NHTM trong nước được lựa chọn làm ngân hàng cung cấp dịch vụ cho Bộ Tài chính.
- Bên cạnh đó, HDBank duy trì và phát triển mối quan hệ tích cực với Tổng cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước và Tổng cục Thuế để thực hiện nhiều dự án. Trong đó nổi bật nhất là Dự án Thu ngân sách Nhà nước, bảo lãnh thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu bằng phương thức điện tử kết nối trực tiếp với Kho bạc Nhà nước, Chi cục Hải quan và Cục thuế ở các tỉnh. Dự án góp phần cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, rõ ràng, minh bạch, dễ thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế xuất nhập khẩu, thuế doanh nghiệp. Lãnh đạo Ngân hàng đặc biệt quan tâm đến Dự án và có kế hoạch liên tục đẩy mạnh doanh số nộp thu Ngân sách Nhà nước trong năm 2015.
- HDBank được NHNN tin tưởng lựa chọn là ngân hàng cung cấp dịch vụ thanh toán chuyển tiền đối với các hợp đồng cung cấp dầu thô trong nước của Tổng Công ty Dầu Việt Nam.
- Trong bối cảnh tình hình kinh tế trong

nước còn nhiều khó khăn, HDBank không chỉ tập trung nâng cao uy tín trong thị trường tài chính- ngân hàng trong nước mà còn tích cực nâng cao uy tín và thương hiệu trên thị trường quốc tế. Đặc biệt, HDBank đã được các định chế tài chính có uy tín lớn trên thế giới liên tục cấp hạn mức và đẩy mạnh hợp tác như Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), Ngân hàng Wells Fargo, Ngân hàng J.P. Morgan của Hoa Kỳ, Ngân hàng Deutsche Bank, Ngân hàng Commerzbank của Đức, Ngân hàng BNP Paribas của Pháp, Ngân hàng Intesa SanPaolo của Ý, Ngân hàng Commonwealth Bank of Australia của Úc, Ngân hàng Công thương Trung quốc (ICBC), Ngân hàng Kiến thiết Trung quốc (CCB), Ngân hàng Hua Nan Commercial Bank của Đài Loan, Ngân hàng Thanachart Bank của Thái Lan, Ngân hàng Hyakugo của Nhật bản, Ngân hàng Hợp tác Kinh tế Quốc tế (IBEC), Ngân hàng Đầu tư Quốc tế (IIB) của Cộng hòa Liên bang Nga,... Ngoài ra, Khối còn duy trì và mở rộng phát triển mối quan hệ đại lý với hơn 450 ngân hàng trên khắp thế giới. Việc HDBank tham gia Chương trình Tài trợ Thương mại (TFP) của ADB thể hiện HDBank đã không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, đặc biệt trong lĩnh vực tài trợ thương mại, hỗ trợ hoạt động xuất nhập khẩu, mở rộng mạng lưới ngân hàng đại lý cũng như nâng cao uy tín của mình trên thị trường quốc tế.

Định hướng hành động năm 2016

Năm 2016 tiếp tục là năm có nhiều thay đổi đem lại cơ hội cũng như thách thức cho các Ngân hàng Việt Nam. Để vượt qua thách thức và tận dụng tích cực các cơ hội này, Khối CIB tập trung vào phát triển khách hàng trọng tâm gồm các Tổng Công ty Nhà nước và các Tập đoàn tư nhân và nước ngoài lớn, chú trọng tăng cường các sản phẩm cốt lõi như huy động vốn tăng thêm 47% so với năm 2015, dự nợ tăng thêm 129%; Bảo lãnh; Thanh toán Quốc tế và Mua bán Ngoại tệ tăng 34%.

Đồng thời, Khối tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ cho vay lại và thực hiện vai trò là ngân hàng phục vụ các dự án/ chương trình vay vốn từ nguồn vốn vay ODA và vay nước ngoài; tăng cường quan hệ và hợp tác với các định chế tài chính trong nước và quốc tế, sử dụng hiệu quả Chương trình Tài trợ Thương mại (TFP) của ADB, tham gia chương trình Tài trợ thương mại quốc tế (GTTP) của IFC, phối hợp cùng khối Khách hàng Doanh nghiệp phát triển chuỗi khách hàng và đẩy mạnh phát triển nguồn

nhân lực giỏi chuyên môn, giàu nhiệt huyết để hoàn thành xuất sắc mục tiêu đã đề ra.

Đồng thời, để hội nhập vào thị trường tài chính quốc tế, tiếp cận luồng vốn từ các nhà đầu tư tiềm năng trong tương lai để mở rộng hoạt động, HDBank dự kiến sẽ chọn lựa và đề xuất 1 trong 3 tổ chức xếp hạng quốc tế là Moody's, Standard&Poors hoặc Fitch đánh giá xếp hạng tín nhiệm cho HDBank trong năm 2016 và những năm sau này.

KHỐI NGUỒN VỐN VÀ KINH DOANH TIỀN TỆ

Năm 2015 là năm tiếp tục khẳng định sự mở rộng và phát triển của hoạt động quản lý nguồn vốn, kinh doanh tiền tệ và đầu tư. HDBank không ngừng khẳng định vị thế, uy tín trên thị trường tiền tệ và thị trường vốn; duy trì vai trò chủ động và tích cực trong hoạt động giao dịch về nguồn vốn, đầu tư và kinh doanh tiền tệ.

HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ NGUỒN VỐN

HDBank đã đảm bảo an toàn tuyệt đối về thanh khoản, khả năng thanh toán hàng ngày, đảm bảo các tỷ lệ về dự trữ bắt buộc và khả năng thanh toán trong suốt quá trình hoạt động, việc quản lý thanh khoản đã tuân thủ nguyên tắc thận trọng, theo các quy định của Basel II; thực hành thử nghiệm căng thẳng (stress test) định kỳ, đưa ra các biện pháp để xử lý trong trường hợp khủng hoảng thanh khoản.

Việc cân đối và quản lý nguồn vốn cũng đảm bảo sử dụng nguồn vốn hiệu quả, ưu tiên phát triển tín dụng cho vay khách hàng với lãi suất thấp; sử dụng nguồn vốn dư thừa khả dụng vào các mục đích kinh doanh và đầu tư sinh lợi cao và an toàn.

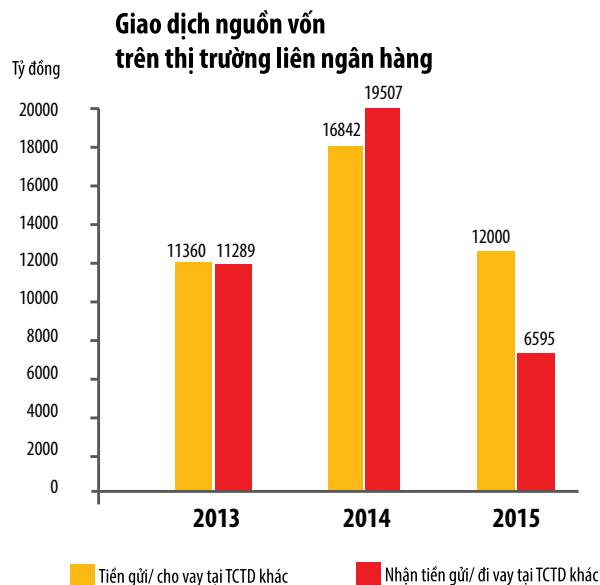
HDBank đã vận hành một cách khá hoàn chỉnh cơ chế FTP giữa Hội sở và các Chi nhánh và giữa Sở kinh doanh và Sở ngân hàng của Khối Nguồn vốn, tạo điều kiện kích thích phát triển kinh doanh và xác định hiệu quả kinh doanh một cách chính xác và công bằng.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VỐN TRÊN THỊ TRƯỜNG LIÊN NGÂN HÀNG

Bên cạnh việc quản lý an toàn nguồn vốn, HDBank cũng đã sử dụng và khai thác rất hiệu quả nguồn vốn huy động và nguồn vốn liên ngân hàng để thực hiện kinh doanh nguồn vốn. Không chỉ chú trọng đến việc đa dạng sản phẩm, nghiệp vụ và tăng trưởng về quy mô, thị phần trên thị trường tiền tệ, HDBank còn luôn đảm bảo sự uy tín, hỗ trợ đối tác, cạnh tranh lành mạnh, góp phần điều tiết cung – cầu tiền tệ và sự ổn định trên thị trường liên ngân hàng theo chủ trương chính sách của NHNN.

Đến thời điểm 31/12/2015, số dư tiền gửi/cho vay trên thị trường liên ngân hàng đạt 12.000 tỷ đồng, giảm 28,7% so với năm 2014 với số thu lãi đạt 438 tỷ đồng và số dư nhận tiền gửi/đi vay trên thị trường liên ngân hàng đạt 6.595 tỷ đồng, giảm 66,2% so với năm 2014 với số trả lãi đạt 365 tỷ đồng.

Năm 2015, HDBank cũng đã phát hành thành công 3.000 tỷ trái phiếu trung và dài hạn huy động vốn, đạt số dư lũy kế 5.300 tỷ đồng, chiếm 6,6% tổng vốn huy động tiền gửi khách hàng, góp phần nâng cao năng lực nguồn vốn của ngân hàng. Đặc biệt trong năm 2015, HDBank đã phát hành thành công 1.500 tỷ trái phiếu tăng vốn cấp 2, kỳ hạn 10 năm. Việc phát hành thành công trái phiếu tăng vốn cấp 2 đã góp phần nâng cao năng lực tài chính, tăng hệ số an toàn vốn và khả năng cho vay của HDBank.

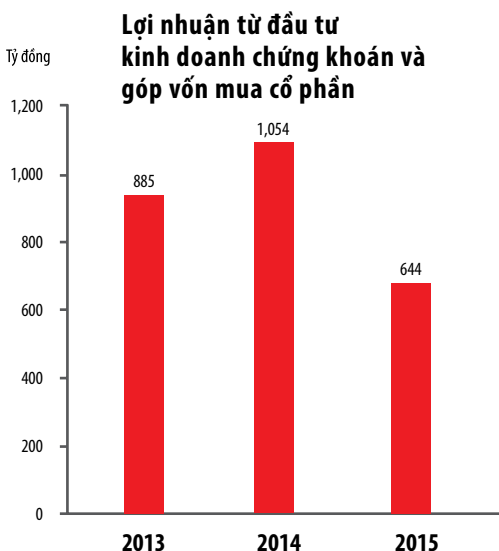
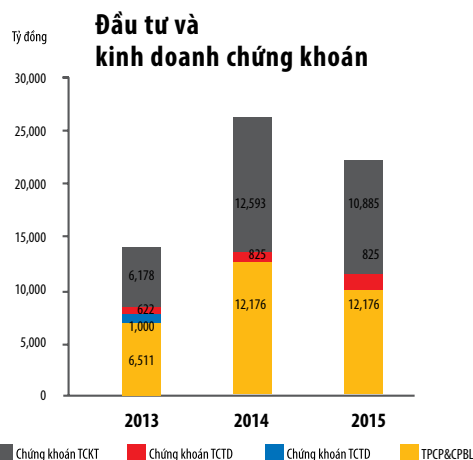




HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH CHỨNG KHOÁN

Hoạt động đầu tư và kinh doanh chứng khoán tiếp tục khẳng định vai trò chủ đạo và chiếm tỷ lệ đáng kể trong kết quả kinh doanh của HDBank. Năm 2015, HDBank là một trong những thành viên tích cực và thường xuyên trên cả thị trường sơ cấp và thứ cấp. Danh mục nắm giữ cũng như doanh số giao dịch mua bán TPCP&CPBL của HDBank đã gia tăng đáng kể, đa dạng về loại và kỳ hạn, nâng cao vị trí và uy tín trên thị trường. Bên cạnh đó, hoạt động đầu tư và kinh doanh Trái phiếu doanh nghiệp và chứng khoán vốn cũng đã nắm bắt được thời cơ và mang lại lợi nhuận cao. Đến 31/12/2015, danh mục nắm giữ TPCP&CPBL và Tín phiếu NHNN đạt 10.109 tỷ đồng (giảm 17% so với năm 2014), danh mục Trái phiếu doanh nghiệp và chứng khoán vốn đạt 10.885 tỷ đồng (giảm 13,5% so với năm 2014) và lợi nhuận từ các hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư và kinh doanh (bao gồm góp vốn, mua cổ phần) đạt 644 tỷ đồng, giảm 38,8% so với năm 2014.

Hoạt động đầu tư và kinh doanh chứng khoán cũng được cơ cấu lại theo nguyên tắc tuân thủ quy định của pháp luật, theo đó Ngân hàng tập trung và phát triển kinh doanh chứng khoán nợ (TPCP và TPDN), sắp xếp và cơ cấu lại hoạt động đầu tư kinh doanh chứng khoán vốn theo quy định mới.



HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NGOẠI TỆ

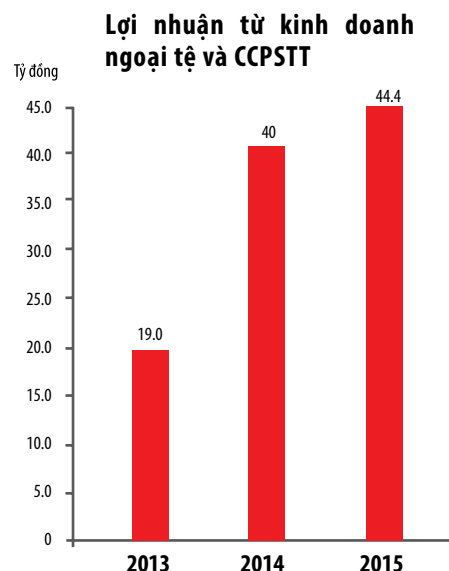
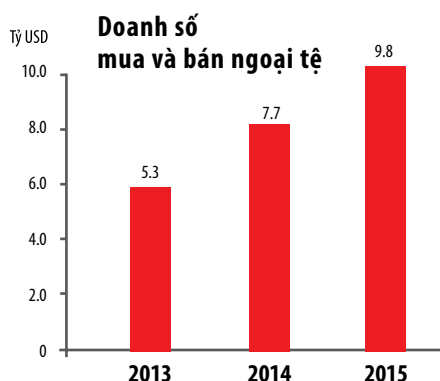
Thị trường ngoại hối 2015 đã có rất nhiều biến động phức tạp, tỷ giá biến động mạnh do ảnh hưởng của thị trường thế giới. Trong bối cảnh đó, hoạt động kinh doanh ngoại tệ trong năm 2015 đã hạn chế được rủi ro, tránh được những biến động bất lợi của thị trường, hoạt động kinh doanh đã đạt được tốc độ tăng trưởng mạnh trong bối cảnh các doanh nghiệp vẫn chưa thật sự thoát khỏi khó khăn, nhu cầu thanh toán ngoại tệ không lớn, không có nhiều cơ hội kinh doanh và chịu sự cạnh tranh gay gắt về thị phần. Để làm được điều này, HDBank đã tích cực duy trì, mở rộng và đa dạng hóa khách hàng, đẩy mạnh kinh doanh tự doanh, đồng kết hợp chặt chẽ với kinh doanh vốn trong hoạt động bán chéo và tăng cường sản phẩm phái sinh song song với việc chủ động, linh hoạt trong công tác nắm bắt, phân tích thông tin thị trường.

Năm 2015, HDBank tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin và ban hành đầy đủ các quy định liên quan, mang lại hiệu quả đáng kể trong hoạt động kinh doanh ngoại tệ cũng như nâng cao năng lực quản lý và tuân thủ về quản lý rủi ro, quản lý trạng thái ngoại hối.

Đến 31/12/2015, doanh số mua và bán ngoại tệ đạt 9.8 tỷ USD, tăng 27 % so với năm 2014 và lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh ngoại tệ & công cụ phái sinh tiền tệ đạt 44.4 tỷ đồng, tăng 11% với năm 2014.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀNG

Với mạng lưới 116 điểm giao dịch mua bán vàng trải rộng cả nước, HDBank đã góp phần cung cấp, đáp ứng nhu cầu trao đổi và mua bán vàng miếng của khách hàng cũng như ổn định chính sách về vàng của NHNN. Đến 31/12/2015, doanh số mua vào và bán ra của vàng đạt 380 ngàn lượng SJC.



Kế hoạch hành động trong năm 2016 về hoạt động quản lý, kinh doanh tiền tệ và đầu tư.

- Đảm bảo cân đối an toàn và sử dụng hiệu quả nguồn vốn trên toàn hệ thống; đáp ứng đầy đủ và kịp thời nhu cầu vốn và đảm bảo khả năng thanh khoản, thanh toán tại mọi thời điểm;
- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh nguồn vốn liên ngân hàng, kinh doanh ngoại tệ trên thị trường liên ngân hàng; phát huy vai trò và tầm ảnh hưởng trên thị trường thông qua quy mô doanh số giao dịch, sự tích cực, uy tín và tin cậy của thị trường; tham gia hỗ trợ thị trường khi cần thiết.
- Nâng cao năng lực quản trị nguồn và quản lý rủi ro về lãi suất, tỷ giá; chú trọng công tác thu thập, phân tích thông tin và dự báo thị trường nhằm nắm bắt và tận dụng tối đa cơ hội kinh doanh;
- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn sẵn có thông qua hoạt động bán chéo sản phẩm và sản phẩm phái sinh giữa kinh doanh vốn và kinh doanh ngoại tệ;
- Sử dụng hiệu quả và tối ưu hóa hạn mức giao dịch trên cả hai chiều; mở rộng thị phần và đa dạng khách hàng giao dịch;
- Đẩy mạnh hoạt động đầu tư, kinh doanh TPCP&CPBL, duy trì vai trò chủ đạo trong hoạt động kinh doanh nguồn vốn, tiền tệ;
- Cơ cấu lại hoạt động đầu tư, kinh doanh Trái phiếu Doanh nghiệp và cổ phiếu, đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN và của HDBank.
- Tăng cường năng lực bán hàng của đội ngũ giao dịch viên ngoại hối, nguồn vốn; phát triển cơ cấu theo mô hình hiện đại, củng cố phát triển đội ngũ nhân sự kinh doanh.
- Tiếp tục phát hành trái phiếu HDBank trung dài hạn nhằm tăng cường năng lực và tính ổn định của nguồn vốn;
- Tuân thủ các quy định của NHNN đồng thời xây dựng và hoàn thiện đầy đủ Quy chế, Quy trình liên quan, đảm bảo tuân thủ định hướng khẩu vị rủi ro của HDBank và hướng đến chuẩn mực quốc tế (Basel II).
- Tiếp tục cải tiến và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động Treasury một cách hiệu quả.



KHOẢ QUẢN TRỊ RỦI RO

Định hướng chiến lược quản lý rủi ro

Công tác Quản lý rủi ro luôn được HDBank quan tâm và từng bước xây dựng, hoàn thiện nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả, an toàn.

Chiến lược quản lý rủi ro của HDBank là xây dựng hệ thống quản lý rủi ro phù hợp với hoạt động kinh doanh, phù hợp các yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chuẩn mực quốc tế, nhằm kiểm soát hiệu quả các loại rủi ro về tín dụng, thị trường, thanh khoản và rủi ro hoạt động.

Hệ thống quản lý rủi ro của HDBank

CƠ CẤU TỔ CHỨC

HDBank tổ chức triển khai quản lý rủi ro theo mô hình 3 tuyến bảo vệ của Basel II: kiểm soát giao dịch tại các đơn vị kinh doanh, triển khai hệ thống giám sát của các Phòng ban Hội sở và kiểm tra, đánh giá độc lập của Ban kiểm soát/Kiểm toán nội bộ.

Trong năm 2015, HDBank tiếp tục hoàn thiện hơn cơ cấu tổ chức và các cơ chế liên quan đến hoạt động quản lý rủi ro, bao gồm:

- Duy trì cơ chế họp hàng tháng Ủy ban quản lý rủi ro, Ủy ban ALCO và họp hàng tuần của Ủy ban tín dụng của Hội sở.
- Áp dụng cơ chế kiểm soát giải ngân tập trung, hỗ trợ tín dụng tập trung
- Áp dụng cơ chế phê duyệt tín dụng tập trung đối với khoản vay cá nhân
- Áp dụng cơ chế định giá tài sản bảo đảm tập trung và duy trì họp hàng tuần Ban định giá tại Hội sở
- Áp dụng cơ chế quản lý kho quỹ tập trung
- Và các cơ chế khác nhằm kiểm soát rủi ro tốt hơn, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động.

HỆ THỐNG CÁC QUY ĐỊNH, GIỚI HẠN, CHỈ SỐ AN TOÀN

Hệ thống các quy định, giới hạn, chỉ số an toàn tiếp tục được Ngân hàng xây dựng và hoàn thiện. Hệ thống các quy định được tổ chức theo 3 cấp: Quy chế (do Hội đồng quản trị ban hành, để ra các định hướng, chính sách chung), Quy định và Hướng dẫn/Sản phẩm (do Tổng Giám đốc ban hành, triển khai phù hợp trong từng thời kỳ), bao gồm tất cả các nghiệp vụ, nhằm chuẩn hóa hoạt động và đảm bảo an toàn cho Ngân hàng. Từ năm 2013, Ngân hàng đã triển khai thành công hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001 và tiêu chuẩn 5S (Sàng lọc - Sắp xếp - Sạch sẽ - Sẵn sàng - Sẵn sàng), và nay được tiếp tục duy trì nhằm hoàn thiện hơn các quy trình phục vụ khách hàng cũng như các quy trình nghiệp vụ khác, và nhằm tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh cũng như khả năng quản lý rủi ro.

Ngoài ra, Ngân hàng cũng xây dựng và điều chỉnh thường xuyên hệ thống các giới hạn (Limit) liên quan đến các nghiệp vụ tín dụng, kinh doanh tiền tệ, đầu tư... và các chỉ số an toàn hoạt động (KRI) liên quan về thanh khoản, tính cân đối của tài sản nợ và có... phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và với đặc thù hoạt động của HDBank.

HỆ THỐNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Hệ thống giám sát, kiểm soát, kiểm tra được HDBank đặc biệt chú trọng và lấy làm cơ sở để phát hiện, cảnh báo, ngăn chặn rủi ro. Hệ thống này áp dụng đồng thời nhiều phương pháp: tự động thông qua hệ thống Công nghệ thông tin, định kỳ (hàng ngày, hàng tháng ...) thực hiện bởi các Phòng ban kiểm soát chuyên trách hoặc ngay trong từng giao dịch phát sinh, trong đó HDBank đã triển khai công tác giám sát các giao dịch đáng ngờ nếu có phát sinh tại các đơn vị.

Các báo cáo về kết quả giám sát, kiểm tra thực tế với số liệu, phân tích, cảnh báo, đề xuất cụ thể được gửi kịp thời đến Ban Điều hành, Hội đồng quản trị để có chỉ đạo xử lý phù hợp, kịp thời.

Các hoạt động Quản lý Rủi ro

QUẢN LÝ RỦI RO TÍN DỤNG

HDBank đã thiết lập hệ thống cấp tín dụng chặt chẽ xuyên suốt từ Hội sở đến các đơn vị kinh doanh bao gồm đầy đủ các bộ phận ở tất cả các khâu: bán hàng, thẩm định, phê duyệt, giải ngân, thu nợ. Quy trình cấp tín dụng được áp dụng theo nguyên tắc độc lập ở các khâu đề xuất – thẩm định/định giá – phê duyệt, trong đó xác định rõ từng bước và trách nhiệm của từng đối tượng tham gia. Bên cạnh đó, trong hệ thống các quy định khá chặt chẽ về cấp tín dụng và tài sản bảo đảm, HDBank cũng xây dựng các giới hạn về cơ cấu cho vay theo ngành nghề, mục đích, loại tài sản bảo đảm ... nhằm hạn chế các rủi ro tập trung.

Bên cạnh đó, HDBank đã xây dựng thành công hệ thống xếp hạng tín dụng đối với khách hàng cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức tín dụng (với tư vấn của Công ty Kiểm toán E&Y) và đã trình Ngân hàng nhà nước áp dụng chính thức kể từ năm 2011, làm cơ sở quan trọng trong quá trình xem xét cấp tín dụng, phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro.

HDBank đang triển khai, hoàn thiện nhiều hệ thống, công cụ nhằm cải tiến cũng như kiểm soát tốt hơn, trong đó có hệ thống quản lý khởi tạo khoản vay (Loan Origination), hệ thống quản lý giới hạn (Limit Control), hệ thống phê duyệt tập trung tại các Trung tâm phê duyệt, hệ thống giải ngân & thực hiện thủ tục hợp đồng, công chứng tập trung tại các Trung tâm quản lý hỗ trợ tín dụng...

Công tác xử lý nợ quá hạn tiếp tục được chú trọng thông qua hoạt động thường xuyên của Ủy Ban chỉ đạo xử lý Nợ quá hạn với sự tham gia của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và phối hợp của các khu vực, áp dụng các biện pháp xử lý nợ xấu hiệu quả, phù hợp với chính sách Nhà nước. Trong năm 2015, HDBank đã triển khai rất tốt công tác xử lý nợ xấu phù hợp với chính sách chung của Ngân hàng nhà nước, và đạt tỷ lệ nợ vay xấu dưới 1%.

QUẢN LÝ RỦI RO THANH KHOẢN, THỊ TRƯỜNG

Ngân hàng tiếp tục hoàn thiện mô hình quản lý rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất (với tư vấn của Công ty kiểm toán PWC) phù hợp với chuẩn mực quốc tế như phân tích Gap kỳ hạn, thay đổi lãi suất, độ nhạy biến động NII, phân tích kịch bản (Scenario), thử sức chịu đựng (Stress-test)... và các chỉ số theo Basel III như chỉ số đảm bảo thanh khoản (LCR), chỉ số đảm bảo nguồn vốn (NSFR).

Bộ phận Quản lý Rủi ro Thanh khoản & Thị trường đã thực hiện giám sát, cảnh báo thường xuyên các giới hạn trong kinh doanh ngoại hối, đầu tư chứng khoán nợ & vốn. Các chỉ số an toàn thanh khoản, an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng nhà nước (Thông Tư 36) luôn được đảm bảo.

Ngoài ra, Ngân hàng cũng từng bước áp dụng tính VAR cho hoạt động kinh doanh ngoại hối (theo tư vấn của chuyên gia dự án JICA – NHNN) nhằm dự báo mức tổn thất tối đa và sẽ tiếp tục triển khai cho các hoạt động tương tự khác.

QUẢN LÝ RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Chức năng Quản lý rủi ro hoạt động tiếp tục được hoàn thiện thông qua chính sách (quy chế) quản lý rủi ro hoạt động và từng bước triển khai giám sát các chỉ số rủi ro liên quan đến nhân sự, hệ thống công nghệ thông tin ...

Từ cuối 2014, HDBank đã từng bước triển khai hoạt động thu thập dữ liệu tổn thất (LDC- Loss Data Collection) và hoạt động tự đánh giá chốt kiểm soát & rủi ro (RCSA) theo mô hình của công ty tư vấn EntroFine.

Từ năm 2015, HDBank đã hoàn thành rà soát Data Gap về hệ thống dữ liệu so với Basel II theo tư vấn của công ty EntroFine và tiếp tục chuẩn bị xây dựng kế hoạch triển khai Basel II (dự kiến sẽ áp dụng vào 2018 theo quy định của NHNN) trên cơ sở sẽ lựa chọn và thuê các công ty tư vấn nước ngoài hàng đầu.

KHOẢNG VẬN HÀNH

Năm 2015, HDBank đề ra mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động và phát triển kinh doanh mạnh mẽ và bền vững, Khởi Vận hành đã chủ động và quyết liệt thực hiện nâng cao chất lượng dịch vụ, cải tiến hoạt động vận hành theo hướng phát triển công nghệ hiện đại hóa, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ nhằm giảm thiểu thủ tục, rút ngắn thời gian giao dịch, đồng thời nâng cao chất lượng nhân sự tác nghiệp, chuẩn hóa công tác đào tạo – tự đào tạo, ...

Tình hình hoạt động vận hành năm 2015

CÔNG TÁC DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Trong năm 2015, Khởi Vận Hành đã xây dựng bộ tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ, theo đó mạnh dạn tự đánh giá chất lượng dịch vụ để đổi mới và thu hút được khách hàng, lấy Khách hàng làm trọng tâm, đặt yêu cầu của Khách hàng lên trên hết. Đồng thời, công tác đào tạo huấn luyện – tự huấn luyện cũng được tập trung triển khai nhằm nâng cao chất lượng nhân sự tác nghiệp, tổ chức thi kiểm tra tay nghề và cấp giấy chứng nhận nếu đạt yêu cầu. Công tác chuẩn hóa quy định, quy trình nghiệp vụ giao dịch tại quầy đã được chú trọng theo hướng đơn giản hóa quy trình vận hành, ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm làm cho mọi giao dịch trở nên dễ dàng hơn, nhanh chóng hơn.

Về công tác Ngân quỹ trong năm 2015, công tác tiền tệ - kho quỹ đã quán triệt và tổ chức triển khai theo đúng các quy định, hướng dẫn, chỉ đạo của NHNN. Đặc biệt công tác an toàn kho quỹ trong toàn hệ thống luôn tuân thủ, đáp ứng kịp thời nhu cầu tiền mặt để chi trả cho khách hàng, tiếp quỹ ATM cả về số lượng và cơ cấu mệnh giá.

Công tác kiểm đếm, đóng gói, bảo quản, giao nhận thu, chi vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá được thực hiện đúng quy trình, quy định, đảm bảo an toàn tài sản kho quỹ ngân hàng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh doanh. Năm 2015, tổng thu tiền mặt tăng 61.8% và chi tiền mặt tăng 61.9% so với năm 2014.

Thực hiện tổ chức sắp xếp, bảo quản, phân loại tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá tại quầy giao dịch và trong kho tiền luôn gọn gàng, ngăn nắp, khoa học đảm bảo an toàn kho quỹ, áp dụng các biện pháp để đảm bảo chất lượng tiền, tài sản bảo quản trong kho tiền: Trang bị giám sát hành trình, phối hợp chặt chẽ với lực

lượng Công an, an ninh và bảo vệ Ngân hàng xây dựng phương án bảo vệ kho tiền, tăng cường bố trí lực lượng bảo vệ 24/24 để bảo đảm an toàn về tiền mặt và tài sản của các Đơn vị trong toàn hệ thống HDBank.

Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo thống kê, kiểm kê tiền mặt, tài sản quý theo định kỳ ngày/tháng/quý/năm, thực hiện kiểm kê định kỳ/đột xuất theo đúng quy định.

Công tác tuyên truyền hướng dẫn, kiểm tra giám sát thường xuyên về an toàn kho quỹ và chứng từ giao dịch toàn hệ thống được chú trọng, đảm bảo quản lý hoạt động an toàn, hiệu quả và tuân thủ quy định, quy trình vận hành.

Công tác chi trả kiểu hối đã được triển khai mở rộng thêm đối tác trong năm 2015, cung ứng dịch vụ chi trả kiểu hối cho khách hàng. Doanh số chi trả tăng trưởng khá và thu hút lượng Khách hàng đến với HDBank.

NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ VÀ HỖ TRỢ TÍN DỤNG

Công tác quản lý và hỗ trợ tín dụng của các đơn vị kinh doanh đã được tiến hành chuyên môn hóa, đơn giản các giấy tờ, thủ tục trên cơ sở vẫn đảm bảo hạn chế rủi ro phát sinh cho HDBank, Công tác ban hành và triển khai chính sách, chủ trương, quy trình nghiệp vụ về quản lý và hỗ trợ tín dụng được đặc biệt chú trọng, đảm bảo vận hành thông suốt toàn hệ thống HDBank một cách nhanh chóng và phù hợp với thực tế, tham mưu kịp thời cho các cấp Lãnh đạo trong việc quản trị, kiểm soát rủi ro, đảm bảo an toàn tín dụng.

Khởi Vận Hành đã triển khai thành công mô hình quản lý và hỗ trợ tín dụng tập trung tại Hội sở đối với Khu vực HCM vào tháng 03/2015, đối với Khu vực Hà Nội vào





tháng 10/2015, dự kiến triển khai tại các ĐVKD khu vực Phía Bắc (từ Hà Tĩnh trở ra) vào tháng 03/2016 và các Khu vực còn lại và trên toàn hàng trong năm 2016. Theo đó Trung tâm quản lý và hỗ trợ tín dụng là đơn vị thực hiện tất cả các nghiệp vụ có liên quan sau phê duyệt tín dụng. Mô hình quản lý và hỗ trợ tín dụng tập trung nhằm đảm bảo tính độc lập giữa bộ phận kinh doanh và bộ phận nghiệp vụ, giúp kiểm soát tốt hơn các rủi ro trong công tác tín dụng cũng như tạo tính chuyên nghiệp trong chuyên môn, nghiệp vụ, rút ngắn thời gian soạn thảo hồ sơ và giải ngân khoản vay, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn của khách hàng. Mô hình này phù hợp với xu hướng chung trong công tác quản trị của các Ngân hàng TMCP tại Việt Nam hiện nay.

Khối Vận hành cũng đã ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác nghiệp vụ quản lý và hỗ trợ tín dụng, trong năm 2015 đã triển khai áp dụng chương trình thu nợ tự động, phiếu chiết tính lãi tự động...

NGHIỆP VỤ THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN BẢO ĐẢM

Công tác thẩm định giá tài sản đảm bảo trong nghiệp vụ tín dụng đã được cải tiến theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa quy trình, cải tiến các quy định đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn của Khách hàng. Đồng thời, việc xây dựng khung giá đất thị trường ở các tỉnh/thành phố nơi có HDBank hoạt động đã được tiếp tục mở rộng, giúp rút ngắn thời gian định giá, đẩy nhanh tiến độ cho vay, góp phần hoàn thành kế hoạch kinh doanh.

Phần mềm Thẩm định giá sẽ tiếp tục được cải tiến, bổ sung chức năng theo dõi tiến độ thực hiện hàng ngày để đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng nội bộ cũng như khách hàng bên ngoài. Việc kiểm soát nghiệp vụ trong toàn hàng đã được chú trọng và công tác kiểm soát sau đã được triển khai đồng bộ nhằm kiểm soát tốt hơn các rủi ro trong nghiệp vụ tín dụng của HDBank.

NGHIỆP VỤ CHUYỂN TIẾN THANH TOÁN TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Dịch vụ thanh toán trong nước và quốc tế đã từng bước phát triển mạnh mẽ, trở thành một trong những hoạt động mũi nhọn và mang lại nguồn thu dịch vụ. Trung

tâm thanh toán đã ứng dụng công nghệ số, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ thanh toán, vượt qua nhiều thử thách với sự cạnh tranh trên thị trường Ngân hàng. Nghiệp vụ thanh toán trong nước và quốc tế của HDBank đã khẳng định được uy tín trên thị trường trong và ngoài nước. HDBank đã thiết lập quan hệ đại lý với hơn 6.400 ngân hàng và chi nhánh tại nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.

Chất lượng thanh toán quốc tế của HDBank đã được các ngân hàng lớn trên thế giới có uy tín như Wells Fargo Bank, Deutsche Bank và JPMorgan Chase, Citibank ... trao tặng nhiều giải thưởng quốc tế, giải thưởng ngân hàng thực hiện nghiệp vụ chuẩn xác và được công nhận là thành viên chính thức của 2 hệ thống thanh toán bù trừ của Châu Âu là Target 2 và EBA, được ngân hàng Phát Triển Châu Á (ADB) cấp hạn mức tín chấp trong hoạt động tài trợ thương mại.

Năm 2015, HDBank đã đạt được kết quả tăng trưởng khả quan. Số lượng giao dịch và lượng khách hàng sử dụng dịch vụ thanh toán trong nước và quốc tế qua HDBank gia tăng đáng kể. Tổng doanh thu phí dịch vụ chuyển tiền năm 2015 tăng 242% so với năm 2014. Trong đó, tổng doanh số hoạt động tài trợ thương mại tăng 214% và doanh số giao dịch chuyển tiền TTR tăng 51,5% so với năm 2014. HDBank đang cung cấp dịch vụ chuyển tiền quốc tế bằng nhiều loại ngoại tệ khác nhau: USD, EUR, JPY, GBP, CAD, SGD, AUD, THB, CHF hoặc các loại ngoại tệ khác (mua bán chuyển đổi qua USD) đáp ứng nhu cầu thanh toán đa dạng của khách hàng.

Hoạt động chuyển tiền thanh toán trong nước được thực hiện thanh toán điện tử chủ yếu qua các kênh truyền thống như thanh toán điện tử liên ngân hàng (Citad) của Ngân hàng nhà nước và VCB-Money của Vietcombank, ngân hàng BIDV, ... hoặc thanh toán qua tiền gửi tại Ngân hàng nhà nước. Với việc ứng dụng kỹ thuật số, công tác tự động hóa chuyển tiền, HDBank đảm bảo hoạt động chuyển tiền thanh toán nhanh chóng, kịp thời, chính xác, an toàn và bảo mật, đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ thanh toán và tạo nhiều sự tiện ích cho khách hàng khi sử dụng các dịch vụ này. Năm 2015, tổng số lượng giao dịch chuyển tiền trong nước tại HDBank tăng 40,18% và tổng doanh số chuyển tiền tăng gần 2% so với năm 2014.

Bên cạnh đó, việc ứng dụng kỹ thuật số,

công tác tự động hóa chuyển tiến đảm bảo hoạt động nhanh chóng, kịp thời, chính xác, an toàn và bảo mật đã được đặc biệt chú trọng nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng ngày càng cao và đa dạng đối với các sản phẩm dịch vụ thanh toán và tạo sự tiện lợi cho khách hàng khi sử dụng các dịch vụ này.

CÔNG TÁC HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ VÀ MUA SẮM

Công tác hành chính quản trị sau khi sáp nhập DaiABank đã đảm bảo vận hành an toàn và thông suốt toàn hệ thống. Việc ban hành và triển khai chính sách, chủ trương, quy trình quy định về hành chính, thủ tục cũng như công tác quản lý đội ngũ nhân viên hành chính, bảo vệ đảm bảo tính chuyên nghiệp và tuân thủ cùng với công tác quản lý tài sản an toàn và hiệu quả được tập trung triển khai quyết liệt.

Khối Vận hành đã nghiên cứu và triển khai thành công mô hình quản lý tài sản tập trung theo mã vạch ba chiều với phần mềm quản lý tài sản tiên tiến. Theo đó, quy trình quản lý tài sản đã được cải tiến phù hợp với tình hình mới. Đây là công cụ giúp Hội sở, các ĐVKD quản lý, điều phối sử dụng tài sản một cách chính xác, nhanh chóng và hiệu quả, góp phần hạn chế tối đa thất thoát, giảm thiểu tình trạng sử dụng tài sản không đúng mục đích. Công tác mua sắm tài sản, trang thiết bị cũng ứng dụng công nghệ tự động hóa, tập trung hóa thống nhất toàn bộ hệ thống nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp trang thiết bị, sửa chữa một cách kịp thời và tối ưu hóa chi phí

Định hướng hành động năm 2016

Tổ chức hoạt động vận hành thông suốt toàn hệ thống HDBank, đáp ứng yêu cầu phát triển mạnh mẽ về quy mô và chất lượng, đảm bảo vận hành an toàn và hiệu quả hướng đến ba mục tiêu: Nâng cao chất lượng dịch vụ và chăm sóc khách hàng; Nâng cao hiệu quả hoạt động; Vận hành an toàn.

Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng tiếp tục là tâm điểm trong hoạt động vận hành. Theo đó, năng suất lao động và hiệu quả làm việc được đặt lên hàng đầu trong công tác vận hành thông qua việc chú trọng công tác nghiên cứu cải tiến, ứng dụng công nghệ hiện đại, hoàn thiện chính sách, quy định, quy trình nghiệp vụ theo hướng đơn giản hóa thủ tục, hướng đến Khách hàng, làm hài lòng khách hàng; tạo dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp được đào tạo, huấn luyện thường xuyên và cơ chế lương thưởng, định hướng nghề nghiệp phù hợp, góp phần phát triển kinh doanh, hoàn thành kế hoạch 2016. Công tác quản lý và hỗ trợ tín dụng tập trung tại Hội sở sẽ được triển khai trên toàn hàng, tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách, quy định, quy trình nghiệp vụ, góp phần vào việc kiểm soát rủi ro, an toàn tín dụng. Năm 2016, HDBank sẽ tiếp tục xây dựng chương trình tự động thay đổi lãi suất, soạn thảo online các loại Hợp đồng và các văn bản có liên quan, chấm KPIs của các chức danh QL&HTTD tự động. Bên cạnh đó, Khối Vận Hành đã phối hợp chặt chẽ với đơn vị tuyển dụng và đào tạo đội ngũ nhân sự dự nguồn cho toàn hệ thống nhằm đảm bảo hoạt động tốt trong mọi tình huống.

Công tác thẩm định giá sẽ tiếp tục chú trọng việc cải tiến các ứng dụng công nghệ để nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả làm việc; hoàn thiện chính sách, quy định cho phù hợp với thực tế thị trường. Bên cạnh đó, Khối Vận hành sẽ xúc tiến việc thẩm định giá ngoài ở một số khu vực nhằm tiết kiệm chi phí và sử dụng nguồn nhân lực thẩm định giá nội bộ hiệu quả hơn.

Công tác chuyển tiến thanh toán trong và ngoài nước sẽ đẩy mạnh hoạt động tự động hóa, ứng dụng công nghệ số hơn nữa, đáp ứng yêu cầu phát triển mạnh mẽ dịch vụ thanh toán quốc tế, đẩy mạnh các sản phẩm tài trợ thương mại, phục vụ cho khách hàng xuất nhập khẩu, sẽ tập trung phát triển chuyển tiến du học, định cư, du lịch, chữa bệnh, ... góp phần tăng doanh thu từ dịch vụ chuyển tiến thanh toán trong năm 2016.

Công tác chi trả kiểu hối sẽ được triển khai sâu rộng trong năm 2016, ngoài các đối tác quy mô toàn cầu, HDBank hợp tác với nhiều đối tác truyền thống tại nhiều thị trường có lao động Việt Nam xuất khẩu và định cư; cung ứng dịch vụ chi trả kiểu hối với đa dạng kênh nhận tiền cho Khách hàng. Doanh số chi trả tăng trưởng tốt và thu hút lượng Khách hàng lớn đến với HDBank.

Công tác quản lý tài sản, điều phối sử dụng tài sản, công cụ dụng cụ của HDBank ứng dụng công nghệ tự động hóa, tập trung hóa nhằm đảm bảo quản lý tài sản một cách chính xác, nhanh chóng và hiệu quả, góp phần hạn chế tối đa thất thoát.



KHỞI NHẬN SỰ

Tổ chức nhân sự

Năm 2015 ghi nhận quyết tâm và nỗ lực của HDBank trong việc liên tục kiện toàn xây dựng và hoàn thiện các hệ thống nền tảng quản trị nguồn nhân lực, tạo cơ sở cho việc mở rộng hoạt động một cách vững chắc, an toàn và đáp ứng hiệu quả yêu cầu về tăng trưởng quy mô của ngân hàng. Theo đó, HDBank đã thông qua chiến lược phát triển nhân sự nhằm tạo dựng cho cán bộ nhân viên môi trường làm việc: thân thiện, chú trọng hiệu quả, chuyên nghiệp và sáng tạo. Chiến lược nhân sự dựa trên ba yếu tố trụ cột sau:

- Thu hút, tuyển dụng và giữ chân nhân sự có năng lực, cam kết và đóng góp quan trọng cho Ngân hàng;
- Nâng cao hiệu quả làm việc, chế độ phúc lợi và lương thưởng phù hợp với thị trường;
- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực một cách hiệu quả và toàn diện.

Cùng với hệ thống công cụ và nền tảng quản trị nguồn nhân lực đã được xây dựng, HDBank đã đưa các thông lệ/ chuẩn mực quốc tế tốt nhất vào Hệ thống quản lý hiệu quả làm việc với việc sử dụng thẻ điểm cân bằng (BSC) tại Quy định 136/2013/QĐ-HĐQT. Hệ thống Quản lý hiệu quả làm việc cho phép đánh giá hiệu quả làm việc của từng cán bộ nhân viên theo các chỉ tiêu đồng nhất, liên kết chặt chẽ giữa mục tiêu của ngân hàng với mục tiêu của đơn vị và mỗi cá nhân. HDBank cũng là một trong số ít tổ chức có Hệ thống quản lý hiệu quả làm việc được xây dựng không chỉ tập trung trọng tâm vào đánh giá các chỉ số KPIs mà còn xem xét, đánh giá và định hướng hành vi của mỗi cá nhân. Kết quả của kỳ đánh giá hiệu quả làm việc cuối năm 2015 đã phản ánh hiệu quả làm việc toàn hàng cũng như mỗi cán bộ nhân viên. Kết quả này đã và sẽ được sử dụng trong việc

phân bổ các lợi ích cũng như phục vụ cho hoạt động phát triển nguồn nhân lực của ngân hàng.

Công tác hoạch định và kế hoạch hóa nguồn nhân lực là hoạt động trọng tâm với việc hoàn thành xây dựng nguyên tắc định biên nhân sự cho các chức danh trực tiếp kinh doanh và hỗ trợ kinh doanh. Các nguyên tắc được xây dựng khoa học gắn định biên với khối lượng công việc, hiệu quả công việc có tính tới các yếu tố về vùng miền, quy mô của từng đơn vị kinh doanh như: Khảo sát thông tin năng suất trung bình trên thị trường ở các nhóm ngân hàng, nhóm ngân hàng có quy mô tương tự với HDBank, nhóm ngân hàng có quy mô cao hơn HDBank; xem xét cân chỉnh định biên hợp lý dựa trên kỳ vọng tăng trưởng năm 2016. HDBank chủ động và có kế hoạch rõ ràng ngay từ đầu năm về kế hoạch định biên nhân sự, trên



cơ sở đó tiến hành tuyển dụng và đào tạo tập trung trên toàn hệ thống, đáp ứng đủ và kịp thời yêu cầu về nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ hoạt động kinh doanh và đáp ứng kịp nhu cầu phát triển mạng lưới.

Hệ thống lương, thưởng kinh doanh được xem xét và hoàn thiện, gắn thu nhập của CBNV với các kết quả quản lý hiệu quả làm việc, động viên kịp thời những cá nhân có thành tích tốt và xuất sắc. Đồng thời cũng có các chế tài phù hợp, đủ mạnh với các cán bộ nhân viên có hành vi không tốt và không hoàn thành nhiệm vụ.

Năm 2015 ghi nhận nỗ lực vượt bậc của HDBank trong hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực với việc tổ chức 336 khóa đào tạo cho 12.068 lượt người. Chương trình Star Teller và Sales Pro, đào tạo E Learning tiếp tục được thực hiện với chất lượng cao hơn thông qua hoàn thiện các hệ thống: Ngân hàng để thi, phương pháp đánh giá, chấm điểm, các chương trình này đã góp phần quan trọng tạo lập môi trường khuyến khích cán bộ nhân viên chủ động học tập nâng cao năng

lực. Triển khai xây dựng lộ trình đào tạo cho từng chức danh công việc, cẩm nang và giáo án đào tạo được xây dựng hoàn thiện đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo.

Về cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đào tạo, HDBank hiện có 01 trụ sở chính là trung tâm đào tạo tại Tp. Hồ Chí Minh với cơ sở vật chất được trang bị hiện đại (gồm các phòng học lý thuyết, nghiệp vụ, phòng học kỹ năng, phòng thực hành core banking, thư viện và phòng thực hành ngân hàng ảo), 02 cơ sở tại Hà Nội và Đồng Nai đáp ứng cho công tác đào tạo & phát triển nguồn lực cho toàn hệ thống.

Cùng với việc đặc biệt quan tâm tới việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống công cụ và nền tảng quản trị nguồn nhân lực, chất lượng dịch vụ nội bộ của ngân hàng cũng được coi trọng với việc tiếp tục duy trì triển khai Chương trình Khảo sát mức độ hài lòng của khách hàng nội bộ trên toàn hệ thống HDBank định kỳ 2 lần/năm nhằm đánh giá về 4 tiêu chí quan trọng trong quá trình tác nghiệp giữa các Phòng/Ban gồm có: Thời gian – Con người – Quy trình – Dịch vụ sản phẩm.

Kết quả của chương trình phản ánh và đánh giá hiện trạng về mức độ hài lòng của Khách hàng nội bộ với chất lượng dịch vụ do các Khối/Phòng/Ban/Trung tâm thuộc Hội sở cung cấp và đồng thời đề xuất các biện pháp cải tiến chất lượng dịch vụ nội bộ trong thời gian tới. Trong khuôn khổ chương trình này, hạng mục cam kết mục tiêu chất lượng (SLA) cũng được tổ chức thành công và truyền thông rộng rãi trên toàn HDBank nhằm khẳng định việc đầu tư để cải tiến chất lượng dịch vụ nội bộ được đưa lên hàng đầu, góp phần cải tiến các quy trình – nghiệp vụ nội bộ ngày càng chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

Con người chính là chìa khóa thành công của HDBank. Chúng tôi tập trung tối đa hóa tiềm năng phát triển của họ thông qua các khóa huấn luyện và xây dựng đội ngũ, tạo nguồn lực luôn đồng hành lớn mạnh cùng với HDBank và trở thành nhà lãnh đạo tương lai. Bên cạnh đó, những sáng kiến phát triển kinh doanh đồng thời có sự hỗ trợ và đóng góp cho sự phát triển cộng đồng luôn được HDBank coi trọng.

Định hướng năm 2016

Năm 2016, Khối Nhân sự xây dựng chương trình hành động với các mục tiêu:

1. *Nâng cao chất lượng dịch vụ nhân sự*
2. *Kiểm soát hiệu quả Quỹ lương*
3. *Chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đào tạo*

Thay đổi Phương pháp tiếp cận đối với hoạt động nhân sự; tổ chức thường xuyên các hoạt động tuyển dụng, thu hút nhân tài như Ngày hội việc làm tại các trường Đại học- Cao đẳng trên cả nước; tuyển quản trị viên thực tập, liên kết với các tổ chức đào tạo nghiệp vụ bên ngoài nhằm cung ứng nguồn nhân lực đầu vào có trình độ, nghiệp vụ và chuyên môn....

Đẩy mạnh hoạt động truyền thông và công tác triển khai các chính sách, quy trình & hệ thống lương thưởng mới.

Thực hiện hành động cam kết với CBNV HDBank. Năm 2016, Khối nhân sự sẽ phối hợp cùng khối nghiệp vụ cải tiến phương pháp tính KPIs, đánh giá thi đua khen thưởng các cá nhân, đơn vị theo hướng

xác định rõ những kết quả phát sinh trong kỳ, áp dụng chương trình “Ngôi sao may mắn” và nhiều chương trình thi đua nội bộ hấp dẫn khác.

- Tập trung đẩy mạnh công tác đào tạo cho cấp quản lý, triển khai theo mô hình đào tạo ‘top-down’, cấp trên phải có trách nhiệm đào tạo cho cấp dưới nhằm đảm bảo tính hiệu quả và đồng bộ trong công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho cả hệ thống; đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của cấp quản lý đối với đơn vị nói riêng và cả hệ thống nói chung.

- Triển khai đào tạo theo Chương trình chuẩn hóa các chức danh nhằm đảm bảo tính chuyên nghiệp cho từng CBNV.

- Kết hợp Viện Nhân lực Ngân hàng Tài chính (BTCI) triển khai đào tạo chương trình Giám đốc chi nhánh Ngân hàng cho toàn bộ cấp Giám đốc/Phó GD đơn vị kinh doanh, Trưởng các Phòng giao dịch và các Cán bộ quản lý tiềm năng nhằm tạo nguồn nhân sự cấp trung và

cấp cao cho hệ thống, đáp ứng nhu cầu về biến động nhận sự và phát triển mạng lưới theo định hướng chung của toàn hệ thống HDBank.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo trực tuyến, E-learning (đào tạo qua công nghệ điện tử), công tác kèm cặp và tự huấn luyện tại đơn vị, videoconference (Đối thoại qua cầu trực tuyến) và tổ chức kiểm tra trực, hội thảo nhằm kịp thời đáp ứng nhu cầu học tập, nâng cao kiến thức, nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ CBNV trên toàn hệ thống, đồng thời tiết kiệm chi phí, nguồn lực một cách hiệu quả.

- Nâng cao công tác đào tạo Tiếng Anh cho đội ngũ CBNV HDBank để xây dựng một đội ngũ chuyên nghiệp và tự tin, cũng như trong việc phục vụ khách hàng nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng lớn mạnh và phát triển của HDBank.

- Xây dựng các Chương trình Study Tour dành cho cấp quản lý (Học tập tại ngân hàng nước ngoài) nhằm phát triển năng lực đội ngũ quản lý HDBank.

KHOẢNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ

Phát triển công nghệ thông tin (CNTT) với phương châm "Công nghệ ngân hàng hiện đại - chìa khóa dẫn lối thành công", HDBank đã và đang không ngừng đầu tư vào hệ thống CNTT hiện đại nhằm tạo nên tính ưu việt cho các sản phẩm dịch vụ, tạo đà hội nhập với trình độ phát triển CNTT quốc tế.

Nhận thức được tiềm năng lớn về việc phát triển các sản phẩm Ngân hàng điện tử, sản phẩm quản lý tiền mặt và các sản phẩm Thẻ cũng như khả năng tạo ra sự khác biệt giữa HDBank so với các Ngân hàng bạn, HDBank đã sớm đầu tư mạnh vào các giải pháp Ngân hàng điện tử.

HDBank đã đầu tư vào hệ thống công nghệ ngân hàng lõi Core Banking (SYMBOLS) giúp phát triển và hoàn thiện các dịch vụ hỗ trợ khách hàng một cách tốt nhất. HDBank là một trong những ngân hàng sớm triển khai thành công bộ sản phẩm công nghệ hiện đại gồm: SMS Banking, Internet Banking, Mobile Banking, Thanh toán trực tuyến, các sản phẩm quản lý tiền mặt kết nối các đối tác lớn... Hạ tầng công nghệ của HDBank đã được hoàn thiện, đảm bảo khả năng hỗ trợ hoạt động liên tục cho tất cả các đơn vị kinh doanh trong toàn hệ thống. Bên cạnh đó, HDBank còn có một đội ngũ nhân sự giỏi về năng lực chuyên môn, am hiểu hệ thống công nghệ HDBank, có trách nhiệm cao, phẩm chất đạo đức tốt.

Để đảm bảo tính cạnh tranh, hoạt động liên tục và an toàn trong mọi điều kiện kinh doanh, đội ngũ CNTT của HDBank đẩy mạnh nghiên cứu và triển khai các công nghệ mới, công nghệ mang tính tiên phong trong lĩnh vực CNTT, đồng thời xây dựng các công cụ tự động cảnh báo và quản lý rủi ro trong hoạt động bên cạnh việc tăng cường các chức năng, tiện ích gia tăng nhằm hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động kinh doanh.

Hoạt động nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ mới hay các chính sách khuyến khích hỗ trợ nhân viên tham gia các hội thảo giới thiệu về công nghệ mới trong lĩnh vực CNTT nhằm đưa vào ứng dụng, nâng cao hiệu quả quản lý, hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động kinh doanh của ngân hàng là một phần không thể thiếu trong hoạt động CNTT của HDBank.

Hàng năm HDBank luôn có các khoản đầu tư ngân sách cho công tác nghiên cứu, phát triển ứng dụng công nghệ mới cho hoạt động quản lý và kinh doanh của ngân hàng chiếm tối thiểu 1%/tổng doanh thu.

Việc đầu tư cho công nghệ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của ngân hàng, tạo ra các sản phẩm dịch vụ ngày càng đa dạng, tiện ích, rút ngắn thời gian giao dịch, mang lại lợi ích cao nhất cho khách hàng. Ngoài những sản phẩm, dịch vụ cơ bản, với công nghệ hiện đại, HDBank còn mang đến cho khách hàng các sản phẩm, dịch vụ tiện ích như eBanking, Mobile Banking, thẻ ATM, thanh toán hóa đơn tiền điện, thanh toán trực tuyến.. HDBank cũng là một trong số những Ngân hàng TMCP đầu tiên tham gia vào công tác hiện đại hoá các kênh thanh toán thuế điện tử, thanh toán và bảo lãnh Hải quan.

HDBank đã xây dựng hệ thống quản lý các dịch vụ CNTT. Qua đó, khi khách hàng thực hiện giao dịch, nếu gặp sự cố thì ngay lập tức có đội ngũ chuyên viên hỗ trợ. Hệ thống này cũng cho phép quản lý rủi ro đối với các giao dịch nghi ngờ từ hệ thống thanh toán trực tuyến. Ngoài ra, hệ thống còn cho phép khách hàng báo cáo các lỗi gặp phải để HDBank không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng dịch vụ.

Xây dựng đội ngũ nghiên cứu các công nghệ mới bao gồm sản phẩm mới, thiết bị mới. Qua đó hiểu và đánh giá nhu cầu thị hiếu của người dùng và xây dựng các sản phẩm tích hợp theo phân khúc khách

Năng lực sáng tạo, cải tiến công nghệ, mức độ đầu tư cho công nghệ

Khối CNTT&NHĐT với số lượng cán bộ chuyên trách là 93 nhân viên được hình thành và tái cơ cấu trong năm 2015 dựa trên nền tảng của Trung tâm CNTT. Trình độ cán bộ nhân viên hầu hết là từ Đại Học trở lên, có kiến thức chuyên môn giỏi, cơ cấu tổ chức gồm Ban Giám đốc Khối, 03 Trung tâm và 01 Phòng trực thuộc Khối.

- Trung tâm Quản lý hạ tầng công nghệ
- Trung tâm Vận hành và Giám sát hoạt động công nghệ thông tin
- Trung tâm Phát triển ứng dụng Core banking và Ngân hàng điện tử
- Phòng Quản lý chất lượng, bảo mật và tuân thủ

hàng đã được lên kế hoạch trước với các đơn vị kinh doanh.

Đội ngũ nghiên cứu cũng đã đưa ra những sáng kiến tích hợp các hệ thống khác nhau. Ví dụ, tất cả các ứng dụng trực tuyến đều hỗ trợ một mật khẩu duy nhất với mỗi khách hàng nhằm tăng tính tiện dụng cho người sử dụng. HDBank không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ cho khách hàng bằng cách thành lập các tổ công tác đặc biệt để phân tích nhu cầu và thị hiếu người sử dụng. Đồng thời phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị kinh doanh với CNTT để có tiếng nói chung giữa kỹ thuật công nghệ và nhu cầu người dùng.

Các sản phẩm công nghệ HDBank đều được thiết kế ngay từ đầu theo cơ chế hướng dịch vụ nên việc tích hợp với các nhà cung cấp rất nhanh chóng và tiện lợi. Ngoài ra, đội ngũ kỹ thuật cũng làm chủ tất cả các công nghệ đang sử dụng và luôn luôn nghiên cứu nhằm nâng cao tính hiệu quả nhưng đảm bảo tính an toàn như: nghiên cứu triển khai công nghệ nhận dạng vân tay, nghiên cứu giải pháp duyệt hồ sơ tự động theo quy trình có tích hợp chữ ký điện tử, nghiên cứu giải pháp bảo mật trực tuyến thông qua hệ thống xác thực bằng HSM, hoàn toàn chủ động trong việc kiểm soát hệ thống xác thực 2 yếu tố OTP bằng token hay SMS.

HDBank đã hoạch định kinh phí đào tạo hàng năm cho các cán bộ chủ chốt. Với kinh phí đã được hoạch định và định hướng phát triển theo chiến lược 2 năm hay 5 năm tương ứng này, HDBank cử các cán bộ tham gia các lớp tập huấn, huấn luyện trong và ngoài nước nhằm mục đích kiểm soát và vận hành các hệ thống lớn cũng như nâng cao tầm nhìn chiến lược về công nghệ để đóng góp vào định hướng phát triển chung của mình. Các cán bộ chủ chốt hiện tại cũng đã được đào tạo trực tiếp bởi các hãng nổi tiếng như: Microsoft, Oracle, HP...

HDBank cũng đã ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện với Microsoft trang bị bổ sung bản quyền phần mềm máy trạm Windows 10 Enterprise.

Kết quả hoạt động năm 2015

Trong năm 2015, HDBank đã đầu tư thực hiện triển khai, nâng cấp rất nhiều cơ sở hạ tầng CNTT. Các dự án trọng điểm gồm có:

- Hệ thống trung tâm dữ liệu bao gồm 02 trung tâm chạy Active-Active, vừa dự phòng vừa chia sẻ hiệu suất hoạt động của toàn hệ thống.
- Hệ thống máy chủ, thiết bị lưu trữ.
- Hệ thống cơ sở dữ liệu, ứng dụng: Oracle 11g
- Hệ thống mạng.

HDBank tiếp tục hoàn thiện và bổ sung thêm nhiều sản phẩm ngân hàng hiện đại so sánh với toàn ngành, không ngừng cải tiến chất lượng dịch vụ. Trên nền tảng hệ thống Core Banking hiện đại cùng với sự phát triển công nghệ mới, HDBank ngày càng đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhanh chóng yêu cầu kinh doanh của ngân hàng. HDBank đã tiên phong triển khai thành công nhiều dự án công nghệ tiên tiến nhằm cung cấp các sản phẩm tối ưu và tiện lợi nhất cho khách hàng bên ngoài lẫn khách hàng nội bộ, đồng thời tăng cường các phương pháp bảo mật tối ưu cho tất cả các kênh giao dịch để mật hoá thông tin khách hàng, thông tin giao dịch như thuật toán SHA1, 3DES, RSA, xác thực người dùng thông qua hệ thống xác thực 2 yếu tố, hệ thống xác thực vân tay, hệ thống xác thực bằng chữ ký số... cho phép khách hàng có thể tự tin giao dịch với ngân hàng mọi lúc mọi nơi với nhiều phương thức xác thực khác nhau.



Số lượng giao dịch Thương mại điện tử năm 2015

2.887.775

Tổng số tiền giao dịch Thương mại điện tử năm trong năm 2015 (Triệu VNĐ)

13.001.900

• **Hệ thống Core Banking:** Triển khai chức năng tập trung user nhằm mang lại tính tiện dụng cao nhất cho nhân viên toàn hệ thống, xây dựng và hoàn thiện các chốt kiểm soát giúp giảm thiểu thao tác thủ công, từng bước tự động hoá hoạt động của toàn hệ thống như: bổ sung Phiếu chiết tính lãi, hỗ trợ chức năng thu nợ tự động, thay đổi lãi suất tự động.

• **Hệ thống Internet Banking:** Năm 2015, hệ thống tiếp tục được cải thiện về tốc độ thực hiện giao dịch thông qua việc đơn giản hoá các thao tác sử dụng, tối ưu tốc độ xử lý. Khách hàng có thể thực hiện giao dịch trên tất cả các trình duyệt của máy tính mà không phải cài đặt gì thêm nhưng vẫn đảm bảo độ an toàn cao nhất trong giao dịch thông qua nhiều lớp xác thực. Internet Banking hỗ trợ các giao dịch tiền gửi, tiền vay, quản lý và trả nợ thẻ tín dụng, chuyển khoản liên ngân hàng, thanh toán tiền điện, vé máy bay, trả học phí, nạp topup, mở sổ tiết kiệm, hỗ trợ kết nối Tổng cục Hải quan, hỗ trợ phê duyệt theo đa quy trình, Topup Đại lý VietJet Air, hỗ trợ bổ sung các chức năng quản lý thẻ và chương trình tích điểm đổi quà Ngoài ra, hệ thống cũng đã được bổ sung thêm nhiều tiện ích như: xác thực người dùng bằng chữ ký số, kết nối Tổng cục Thuế, thu hộ khoản vay HDSaison, thanh toán trực tiếp vé máy bay VietJet Air, bổ sung tính năng cảnh báo tự động các giao dịch nghi ngờ, báo có tự động giao dịch liên Ngân hàng, rút ngắn quy trình xử lý giao dịch chuyển tiền ra ngoài hệ thống, tự động hoá các

kênh thanh toán và giảm thiểu in ấn...

• **Hệ thống SMS Banking:** Đáp ứng lên đến 5.000 giao dịch/giây giúp khách hàng quản lý thông tin tài khoản một cách tiện lợi nhất. Ngoài ra, hệ thống dự phòng cũng đã được tăng cường để đảm bảo khả năng hoạt động liên tục và hạn chế tối đa rủi ro.

• **Hệ thống Mobile Banking:** Hỗ trợ hầu hết các dòng điện thoại chạy hệ điều hành phổ biến trên thị trường như iOS, Android, Windows Mobile, ... Các chức năng luôn được cập nhật đáp ứng đầy đủ các tính năng của hệ thống Ngân hàng điện tử Internet Banking.

• **Hệ thống HRP:** Cải tiến và đảm bảo hoạt động thông suốt của hệ thống hiện tại, phối hợp với Khối Nhân sự để xây dựng yêu cầu và đánh giá giải pháp đầu tư mới mang tính chất tổng thể.

• **Hệ thống Thẻ:** Vận hành hệ thống hoạt động thông suốt, phối hợp triển khai các gói sản phẩm chi lương, sản phẩm thẻ đồng thương hiệu và chuẩn bị cho kế hoạch nâng cấp hệ thống quản lý thẻ quốc tế.

• **Hệ thống quản lý theo quy trình:** Cải tiến hiệu suất hoạt động của hệ thống, kết nối các phân hệ từ hệ thống đăng ký vay online, thẩm định giá đến bước ra tờ trình tự động.

• **Các hệ thống ứng dụng khác:** Triển khai bổ sung chức năng cho hệ thống Contact Center, MM/FX online, hệ thống quản lý kế toán tập trung giúp giảm thiểu chi phí và nguồn lực hoạt động.

Số lượng KH sử dụng iBanking

96,452

Doanh số giao dịch qua kênh iBanking trong năm 2015 (Triệu VNĐ)

11,304,754

Định hướng hành động năm 2016

- Hiện tại hệ thống CNTT hỗ trợ đắc lực cho hoạt động quản trị điều hành và phát triển các sản phẩm dịch vụ, tự động hoá tối đa trong hoạt động Ngân hàng.
- Phát triển nguồn nhân lực CNTT có trình độ và chất lượng cao làm khâu đột phá. Xây dựng đội ngũ nhân lực CNTT chuyên nghiệp đảm bảo đáp ứng các chuẩn kỹ năng CNTT quốc tế.
- Làm chủ công nghệ để đảm bảo phát triển theo cả chiều rộng lẫn chiều sâu; cả về số lượng lẫn chất lượng sản phẩm dịch vụ; tăng cường hiệu quả, năng suất hoạt động của hệ thống. Đẩy mạnh phát triển các kênh giao dịch Ngân hàng điện tử và định hướng phát triển sản phẩm trên nền tảng điện thoại thông minh làm trọng tâm.
- Chuẩn hóa toàn bộ hệ thống hạ tầng máy tính (máy chủ, máy trạm), mạng máy tính, thiết bị kết nối theo hướng ảo hóa và điện toán đám mây, quy hoạch tài nguyên đảm bảo vận hành cho các ứng dụng dùng chung của HDBank.
- Nâng cấp hệ thống Mạng băng thông rộng đảm bảo vận hành ổn định cho hệ thống phần mềm ứng dụng triển khai tập trung trên hệ thống Trung tâm dữ liệu của ngân hàng, đáp ứng được yêu cầu tác nghiệp và liên thông kết nối dữ liệu giữa các đơn vị.
- Hoàn chỉnh các qui định, chính sách về an toàn thông tin, an ninh mạng.
- Diễn tập phòng chống thảm họa cho Trung tâm dữ liệu cho tất cả dịch vụ CNTT, đảm bảo tính sẵn sàng của hệ thống ở mức cao khi có các thảm họa xảy ra (thiên tai, tấn công, hư hỏng hệ thống nghiêm trọng...).

AN SINH XÃ HỘI

Kết quả hoạt động năm 2015

Năm 2015, mặc dù hoạt động trong hoàn cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng HDBank vẫn duy trì và thường xuyên đẩy mạnh các hoạt động phong trào Đoàn thể và công tác xã hội cộng đồng nói chung. Các đoàn thể đã phối hợp chặt chẽ để thực hiện tốt các hoạt động phong trào nội bộ, tham gia các hoạt động phong trào do công đoàn cấp trên phát động. Đồng thời chủ động thực hiện những hoạt động xã hội từ thiện theo kế hoạch hàng năm của HDBank cũng như các hoạt động chăm lo cho CBNV, tạo nên nét văn hóa doanh nghiệp đặc trưng cho HDBank.

Trong đó, những chương trình an sinh xã hội tiêu biểu được triển khai trên toàn quốc trong năm qua như phối hợp cùng chính quyền và Hội bảo trợ bệnh nhân nghèo Tp.HCM trao tặng 10.000 thẻ bảo hiểm y tế cho các hộ gia đình nghèo trên toàn quốc; xây nhà tình thương, tình nghĩa; triển khai sâu rộng các chương trình trao tặng học bổng, trao quà cho các xã nghèo, thăm hỏi các cơ sở nuôi dưỡng bệnh nhân nghèo, viện dưỡng lão... Riêng Hội bệnh nhân nghèo TP.HCM, HDBank đã trao 1,5 tỷ đồng cho các hoạt động của Hội trong năm 2015.

Năm 2016, dự đoán nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, thị trường tài chính cũng đối mặt với nhiều thách thức và nhiều diễn biến phức tạp. Nhưng năm 2016 cũng mang lại nhiều cơ hội cho HDBank khẳng định mình và hoàn thành các mục tiêu chiến lược đã đặt ra. Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của HĐQT và Ban lãnh đạo, HDBank tiếp tục duy trì và đẩy mạnh các hoạt động từ thiện xã hội và cộng đồng để duy trì truyền thống tốt đẹp vốn có của HDBank. Kế hoạch cho hoạt động từ thiện xã hội luôn bám sát với hoạt động của HDBank trên các địa bàn và phù hợp với các hoạt động kinh doanh để tạo nên thành công chung.





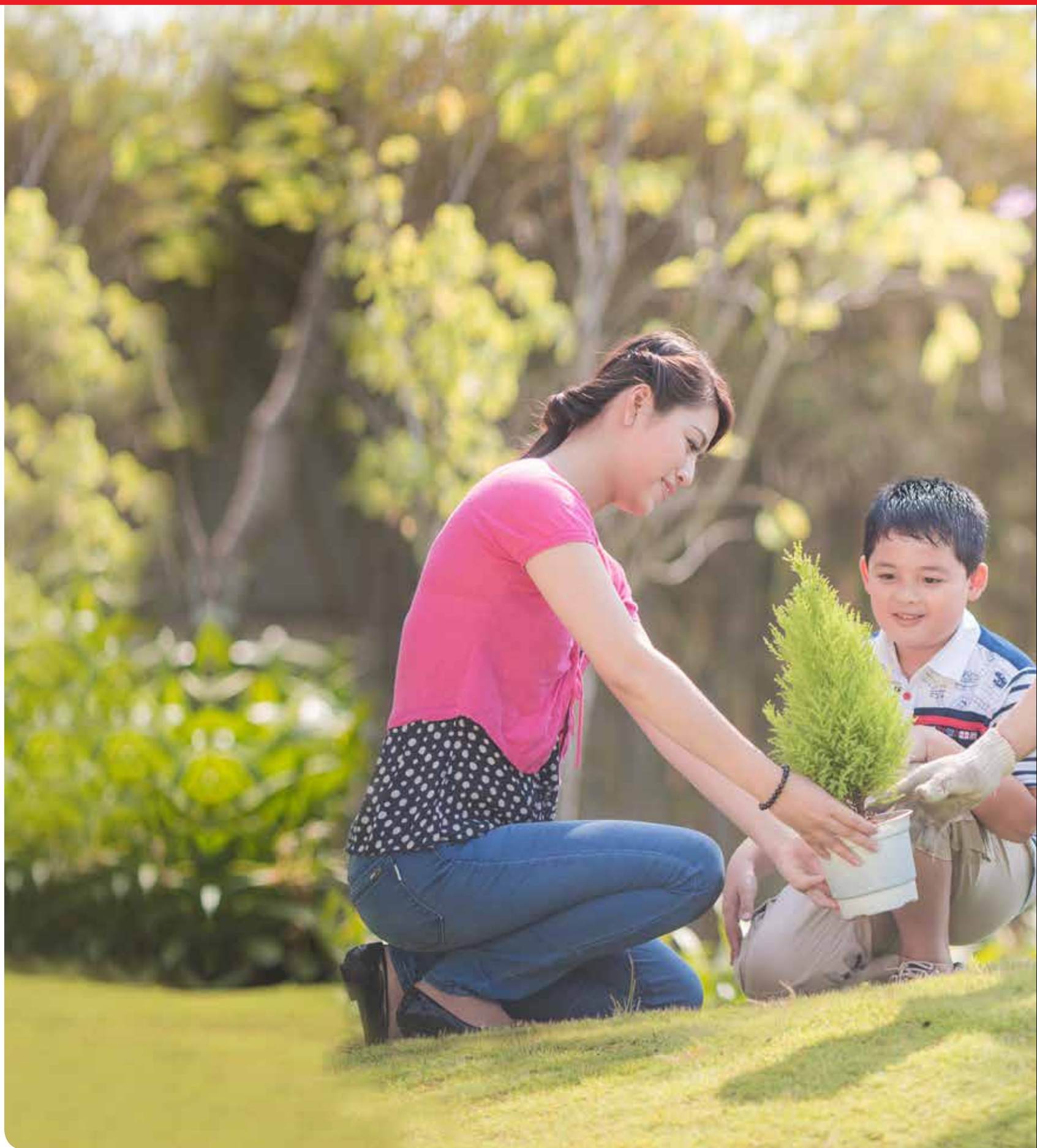
Định hướng hành động năm 2016

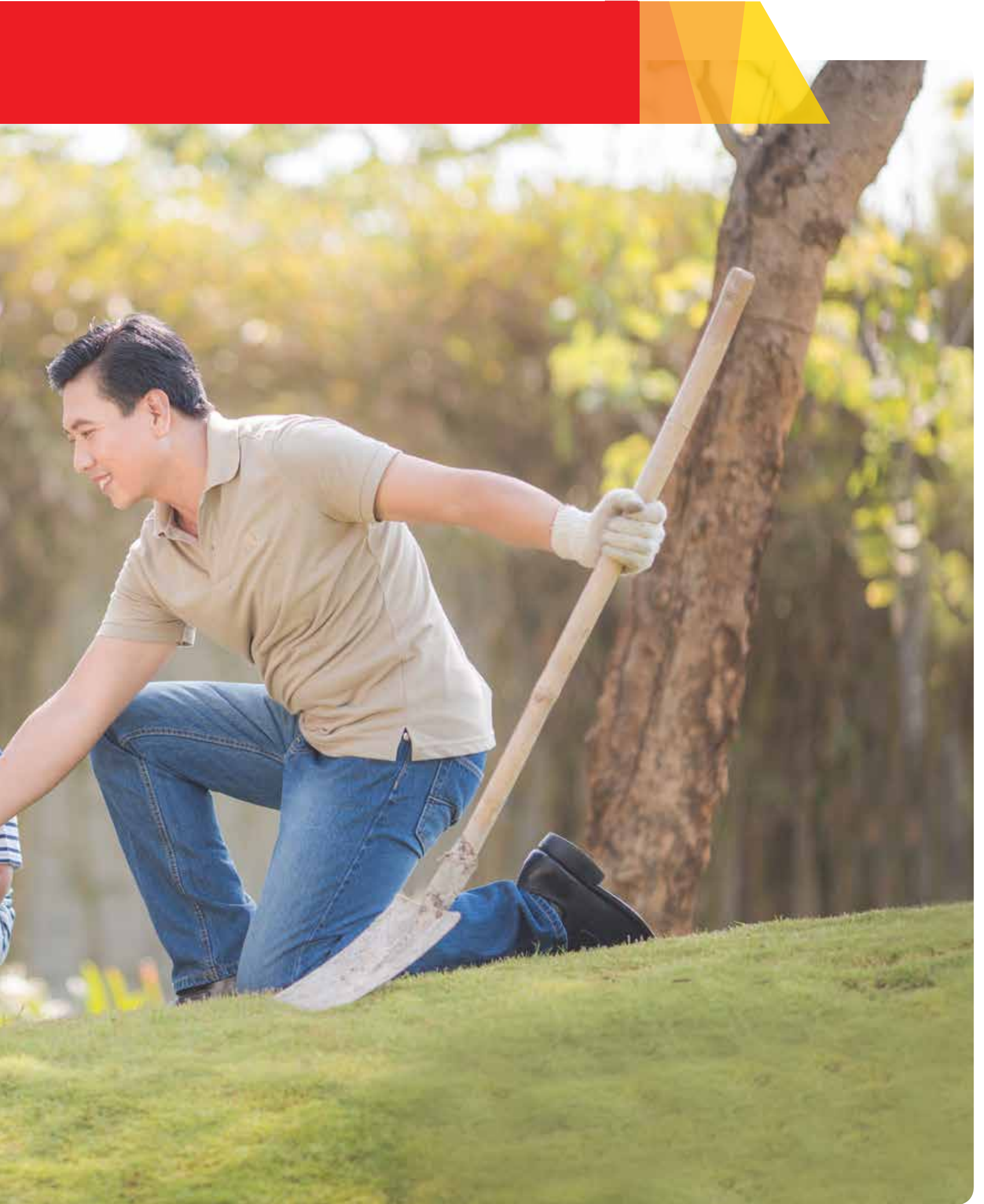
Dự kiến các hoạt động chính trong năm 2016 bao gồm:

- Phối hợp cùng chính quyền và Hội bảo trợ bệnh nhân nghèo Tp.HCM tiếp tục trao tặng 10.000 thẻ bảo hiểm y tế cho các hộ gia đình nghèo trên toàn quốc.
- Tiếp tục triển khai xây dựng nhà tình thương, tình nghĩa tại các tỉnh thành trên toàn quốc.
- Tiếp tục tham gia tài trợ Hội bệnh nhân nghèo TP. HCM thực hiện các hoạt động an sinh xã hội.
- Chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách: thương bệnh binh; trẻ em nghèo, trẻ em bị nhiễm chất độc màu da cam... trên toàn quốc.
- Chương trình Hiến máu nhân đạo truyền thống thường niên trên toàn hệ thống HDBank.
- Trao tặng học bổng cho những sinh viên xuất sắc tại các trường Đại học, Cao đẳng trên cả nước.
- Thực hiện các chuyến đi về nguồn, tìm hiểu về các danh thắng gắn liền với những mốc son lịch sử dân tộc, qua đó kết hợp giáo dục truyền thống lịch sử cho CBNV.
- Đồng hành cùng Giải Cờ vua Quốc tế HDBank, góp phần nâng đỡ và chấp cánh cho những tài năng cờ vua trẻ trên thế giới.

Với phương châm **"Cam kết lợi ích cao nhất"**, HDBank đã và sẽ tiếp tục thực hiện các chương trình nhân đạo xã hội vì cộng đồng với mong muốn chia sẻ phần nào khó khăn với những người dân kém may mắn trong xã hội, giúp họ vượt qua được những trở ngại trong cuộc sống, vươn lên và hòa nhập cùng cộng đồng

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2016





ĐÁNH GIÁ TRIỂN VỌNG KINH TẾ VÀ ĐỊNH HƯỚNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2016

Triển vọng kinh tế 2016

Tiếp nối xu thế tăng trưởng kinh tế của năm 2015, Chính phủ đặt mục tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2016 đạt 6,7% và tốc độ tăng CPI đạt dưới 5%, xuất khẩu tăng 10% và nhập siêu không quá 5% kim ngạch xuất khẩu... Có nghĩa là nền kinh tế nước ta được Chính phủ đánh giá sẽ tiếp tục tăng trưởng cao và giữ ổn định kinh tế vĩ mô trong năm nay. Cùng với đó, các tổ chức quốc tế cũng đưa ra dự báo lạc quan về triển vọng tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2016. Cụ thể, nhóm nghiên cứu EIU của tạp chí kinh tế uy tín The Economist dự báo, tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2016 có thể đạt xấp xỉ 7%. Với tốc độ tăng trưởng này, Việt Nam đứng thứ 9 trong nhóm nước có tốc độ tăng GDP nhanh nhất thế giới. Còn theo dự báo của Ngân hàng Thế giới, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2016 sẽ đạt 6,6% (gần sát với mục tiêu kế hoạch của Chính phủ đề ra là 6,7%). Trong khi đó, theo đánh giá của khối Nghiên cứu Kinh tế thuộc ngân hàng HSBC, mục tiêu tăng trưởng 6,7% trong năm 2016 của Việt Nam nhiều khả năng sẽ đạt được tăng trưởng xuất khẩu đang phục hồi ở mức hai con số phản ánh ở các khoản đầu tư mới; nhu cầu tiêu dùng nội địa sẽ vẫn tăng mạnh nhờ vào chi tiêu cá nhân dồi dào cộng với lãi suất hỗ trợ vẫn ở mức thấp.

Cơ hội và thách thức từ hội nhập

Năm 2015 đánh dấu một bước ngoặt lớn trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Về cơ bản, Việt Nam đã hoàn tất đàm phán hàng loạt các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (TPP, AEC và EVFTA) vốn không chỉ bó buộc trong các điều khoản về thương mại truyền thống mà còn mở rộng ra những vấn đề liên quan tới thể chế kinh tế như: Khung khổ pháp lý liên quan tới sở hữu trí tuệ, DN nhà nước, đầu tư, dịch vụ tài chính, mua sắm chính phủ... Điều này củng cố thêm nhiều cơ hội và động lực phát triển cho Việt Nam trong năm 2016, cũng như tạo thêm lực đẩy cho quá trình tái cơ cấu nền kinh tế. Tuy nhiên, hội nhập luôn mang lại cả cơ hội và thách thức cho các bên tham gia. Quá trình hội nhập của Việt Nam trong vài thập kỷ gần đây đã giúp mang lại nhiều thành tích về tăng trưởng kinh tế, đầu tư, xuất khẩu và cải thiện thu nhập cho người lao động. Mức độ mở cửa càng lớn đồng nghĩa với rủi ro từ bên ngoài càng cao và thậm chí có thể làm xấu đi những rủi ro nội tại. Sự kiện Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới đã từng nhận được rất nhiều kỳ vọng lớn lao, nhưng nguồn vốn lớn đổ ạt đổ vào Việt Nam đi kèm với chính sách tiền tệ chưa linh hoạt đã tạo "bong bóng" bất động sản và tạo ra siêu lạm phát giai đoạn 2007 - 2008.



Sự phụ thuộc lớn vào nhập khẩu và đầu tư nước ngoài, những yếu kém và lãng phí nguồn lực tại các DN nhà nước là những cảnh báo Việt Nam không nên tự mãn với việc tham gia những hiệp định thương mại tự do đầy hứa hẹn như: TPP, AEC hay EVFTA. Tại thời điểm này, khu vực tư nhân tại Việt Nam vẫn chưa được đánh giá cao khi so sánh với các DN có vốn đầu tư nước ngoài. DN tư nhân tại Việt Nam hiện nay vẫn chủ yếu là các DN vừa và nhỏ, bất lợi cả về quy mô cũng như hiệu quả hoạt động so với nhóm DN có vốn đầu tư nước ngoài. Đặc biệt, khi TPP có hiệu lực, dòng vốn FDI được kỳ vọng sẽ tăng mạnh, đi đôi với yêu cầu đối xử bình đẳng giữa các loại hình DN, các DN trong nước gặp nhiều khó khăn trong cạnh tranh ngay trên sân nhà.

Khó khăn đến từ bên ngoài

Ngoài những tác động từ quá trình hội nhập, tình hình kinh tế thế giới đầy biến động cũng sẽ gây ra những ảnh hưởng không nhỏ tới Việt Nam.

- Thứ nhất, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ tăng lãi suất cơ bản đồng thời gợi mở khả năng sẽ có 4 đợt tăng lãi suất trong năm 2016. Động thái này không chỉ ảnh hưởng tới nền kinh tế Mỹ mà còn ảnh hưởng tới kinh tế toàn cầu. Một trong những thay đổi rõ rệt nhất là sự lên giá của USD. Trong khi đó, VND hiện vẫn đang được neo giữ với USD sẽ có xu hướng tăng giá thực so với các đồng tiền còn lại. Điều này có thể gây ra những tác động tiêu cực tới hoạt động xuất khẩu và làm trầm trọng hơn tình trạng thâm hụt cán cân thương mại trong năm 2016.
- Thứ hai, kinh tế Trung Quốc được dự báo tiếp tục giảm tốc trong năm 2016 cùng với chính sách tỷ giá khó lường trước của Ngân hàng Trung ương Trung Quốc buộc các nhà điều hành chính sách trong nước phải tinh táo hơn trong mỗi tình huống. Biến động tỷ giá NDT/USD kể từ sau ngày 11/8/2015 cho thấy, những dấu hiệu của sự thay đổi trong cách tiếp cận của Trung Quốc về quản lý kinh tế theo hướng tự do hóa hơn. Đặc biệt, khả năng đồng NDT tiếp tục giảm giá so với USD trong năm 2016 là tương đối lớn khi mà đồng tiền này đã liên tục mất giá gần 3% trong hai tháng cuối năm.
- Thứ ba, các kịch bản giá dầu thô tiếp tục giảm sâu vẫn được đưa ra xem xét trên thế giới. Không loại trừ khả năng giá dầu có thể chạm mức 20 USD/thùng vào cuối năm 2016. Nếu điều này xảy ra, thu ngân sách từ dầu thô của nước ta sẽ tiếp tục suy giảm, khiến cho cán cân ngân sách trở nên mất cân đối nghiêm trọng hơn trong thời gian tới. Điều này buộc Chính phủ phải xem xét tới khả năng thắt chặt chi tiêu cũng như cơ cấu lại các nguồn chi thường xuyên một cách hợp lý hơn.



Định hướng điều hành chính sách tiền tệ của NHNN Việt Nam năm 2016

Năm 2016, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho biết vẫn kiên định kiểm chế lạm phát, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động kinh doanh. Trong điều hành, luôn đặt ra vấn đề bảo đảm đồng Việt Nam có lợi hơn đồng đô la Mỹ.

Phát biểu tại hội thảo Kinh tế Việt Nam-Triển vọng, Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Nguyễn Thị Hồng cho biết, năm 2016, NHNN sẽ tập trung điều tiết chính sách tiền tệ hợp lý.

Theo đại diện NHNN, còn quá sớm để chia sẻ những chỉ tiêu, định hướng cụ thể, nhưng có thể chia sẻ những định hướng nhất quán của NHNN, xuyên suốt trong điều hành những năm tiếp theo.

Những kết quả đạt được trong điều hành vĩ mô vừa qua cho những dấu hiệu tích cực, là tiền đề để bước vào kế hoạch 2016-2020.

Ngoài ra, nền kinh tế Việt Nam đã, đang hội nhập mạnh mẽ vào kinh tế thế giới, các hiệp định được ký kết mở ra nhiều cơ hội nếu chúng ta tận dụng được.

Kèm với cơ hội là các khó khăn thách thức.

Phó Thống đốc cho biết, hai khó khăn lớn nhất phải đối mặt là độ mở nền kinh tế quá lớn, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu trên 100% GDP, chúng ta có mối liên hệ chặt chẽ với thế giới.

Việt Nam như con thuyền bé nhỏ ra biển cả. Kinh tế thế giới đã làm cho các nước không ai có thể miễn nhiệm với khủng hoảng thế giới, vì thế, việc điều hành rất khó khăn.

Mặc dù thời gian qua, Chính phủ có hướng điều hành rất nhất quán tái cơ cấu kinh tế từ chiều rộng sang chiều sâu, đã có diễn biến tích cực nhưng còn khó khăn, vốn doanh nghiệp hoạt động phụ thuộc vào hệ thống ngân hàng. Thách thức đối với việc cân đối vốn để phát triển kinh tế và bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng là vô cùng khó khăn.

Theo Phó Thống đốc, mục tiêu chính sách tiền tệ, năm 2016 sẽ vẫn kiên định để kiểm chế lạm phát, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động kinh doanh. Cụ thể trong điều hành, NHNN luôn đặt vị thế đồng Việt Nam được nâng cao nhờ lạm phát được kiểm soát thấp, luôn đặt ra vấn đề bảo đảm đồng Việt Nam có lợi hơn đồng đô la Mỹ.

Về điều hành tín dụng, sẽ tập trung vào sản xuất kinh doanh như nông nghiệp nông thôn, xuất khẩu, ứng dụng công nghệ cao...

Về xử lý nợ xấu, trong 2016, tiếp tục xử lý nợ xấu, quán triệt phương châm hạn chế nợ xấu mới phát sinh bằng biện pháp hoàn thiện văn bản pháp lý liên quan đến nợ xấu, trong hoạt động thanh khoản, quản trị rủi ro nội bộ...

Kế hoạch định hướng của Hội Đồng Quản Trị

Năm 2016 với nhiều chuyển biến quan trọng (Việt nam chính thức trở thành thành viên của cộng đồng kinh tế ASEAN; Hiệp định hợp tác TPP sắp được ký kết; Chính sách và quyết tâm tiếp tục cơ cấu, đổi mới nền kinh tế Việt nam theo hướng mở cửa hội nhập của Đảng và Chính phủ) sẽ mở nhiều cơ hội nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức đối với hoạt động của Ngân hàng nói chung và HDBank nói riêng. Nhận thức được cơ hội và thách thức của tình hình kinh tế trong nước, quốc tế, HĐQT đã cùng Ban Điều hành cân nhắc đưa và lập kế hoạch định hướng cho năm 2016 như sau:

Chỉ tiêu kinh doanh 2016 (hợp nhất):

Chỉ tiêu	KH 2016	Tăng(+)/ Giảm(-) so với 2015
Tổng tài sản	125.784	18,12%
Vốn điều lệ	8.100	0%
Huy động thị trường 1	94.759	15,01%
Dư nợ tín dụng ¹	86.150	28,24%
Tỷ lệ nợ xấu/ Tổng dư nợ	<3%	<3%
Lợi nhuận trước thuế	972	23,40%
Lợi nhuận sau thuế	763	21,19%
ROA	0,66%	7,49%
ROE	9,43%	13,88%

Các giải pháp thực hiện

HĐQT tập trung chỉ đạo các mặt hoạt động của ngân hàng. Các thành viên HĐQT thông qua các Ủy ban của Ngân hàng bám sát các lĩnh vực được phân công để kịp thời xử lý vướng mắc và hỗ trợ ban điều hành thực hiện tốt nhất nhiệm vụ của mình:

- Chỉ đạo khai thác hiệu quả nhất các nguồn thu, tiết kiệm chi phí; tìm kiếm các giải pháp để tăng cường huy động các nguồn vốn tín dụng trung hạn và dài hạn; phát triển sản phẩm mới đa dạng; tăng tỷ trọng nguồn thu từ dịch vụ và hoạt động đầu tư
- Tiếp tục tăng cường công tác quản trị rủi ro và xử lý nợ xấu, hạn chế tối đa rủi ro tín dụng, duy trì tỷ lệ nợ xấu trong phạm vi cho phép của NHNN, có các biện pháp phòng ngừa và hạn chế các rủi ro hoạt động, đặc biệt là rủi ro liên quan đến đạo đức cán bộ nhân viên, tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong hoạt động của ngân hàng.
- Chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức ngân hàng theo hướng tăng cường Khối kinh doanh và gọn nhẹ bộ máy hành chính.
- Tiếp tục chỉ đạo triển khai kế hoạch phát triển mạng lưới đã trình Ngân hàng nhà nước (các chi nhánh, phòng giao dịch trong nước và nước ngoài); khai thác tối đa tiềm năng thị trường trong nước và vươn ra thị trường quốc tế trên cơ sở ứng dụng phương pháp quản trị hiện đại có hiệu quả.
- Tổ chức và tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt được đào tạo, bồi dưỡng những kiến thức tốt nhất đối với việc quản lý và chỉ đạo hoạt động ngân hàng; tăng cường và chuẩn hóa chương trình đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực thông qua xây dựng môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp để giữ và thu hút nhân tài.
- Phát triển CNTT nhằm tăng năng suất làm việc của nhân viên tác nghiệp, đa dạng sản phẩm, phát triển dịch vụ, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh và năng lực quản lý của ngân hàng hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ tiên tiến.
- Chỉ đạo xây dựng Chiến lược hoạt động ngân hàng giai đoạn 2017-2021 để báo cáo ĐHCĐ vào năm 2017 theo hướng:
 - + Xây dựng HDBank trở thành ngân hàng TMCP đa năng, cung cấp các sản phẩm và dịch vụ khách hàng vượt trội, trong đó tập trung vào lĩnh vực ngân hàng bán lẻ, phục vụ khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (dự kiến chiếm khoảng 60% doanh số hoạt động), có mạng lưới quốc tế hoạt động hiệu quả, có thương hiệu được khách hàng tin dùng. Trên cơ sở định hướng trên, sẽ tập trung vào 4 mục tiêu: Chiến lược tài chính, Chiến lược phát triển nguồn nhân lực, Chiến lược hiện đại hoá công nghệ hoạt động ngân hàng, Chiến lược quản trị rủi ro.
 - + Biện pháp cơ bản để thực hiện: Mở rộng phạm vi và quy mô hoạt động của HDBank trên cơ sở hiệu quả chất lượng và phát triển bền vững; Phát triển quan hệ hợp tác với các đối tác trong nước và nước ngoài; Đẩy mạnh quan hệ với các tổ chức tài chính trong nước và quốc tế để tăng cường khai thác các nguồn vốn trung và dài hạn; Thu hút, tạo điều kiện cho đối tác chiến lược nước ngoài tham gia vào hoạt động ngân hàng thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu mới và tổ chức niêm yết trên TTCK khi có điều kiện thuận lợi.



BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Thông tin chung

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất



“

HDBank sẽ tiếp tục câu chuyện thành công vượt bậc của mình bằng việc liên tục cải tiến và đổi mới các sản phẩm dịch vụ tài chính cá nhân và doanh nghiệp, trên nền tảng cam kết mang lại lợi ích cao nhất cho khách hàng, đối tác, cổ đông và cộng đồng xã hội

”



Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

THÔNG TIN CHUNG

NGÂN HÀNG

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (“Ngân hàng”) là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Ngân hàng được thành lập và hoạt động theo Quyết định số 47/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 11 tháng 2 năm 1989 và Giấy phép số 00019/NH-GP của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) cấp ngày 6 tháng 6 năm 1992.

Các hoạt động chính của Ngân hàng

Ngân hàng được thành lập nhằm thực hiện các giao dịch ngân hàng bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ; các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác; cung cấp dịch vụ thanh toán và các dịch vụ ngân hàng khác được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép.

Mạng lưới hoạt động

Ngân hàng có trụ sở chính đặt tại tòa nhà HD Tower, số 25 Bis đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào ngày 31 tháng 12 năm 2015, Ngân hàng có một (1) Hội sở chính, một (1) văn phòng đại diện khu vực miền bắc, năm mươi một (51) chi nhánh và một trăm sáu mươi bảy (167) phòng giao dịch tại các tỉnh và thành phố trên cả nước.

Công ty con

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Ngân hàng có hai (2) công ty con như sau:

STT	Tên công ty	Giấy phép đăng ký kinh doanh số	Lĩnh vực hoạt động	Tỷ lệ % sở hữu của NH
1	Công ty TNHH Một thành viên Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	3602376446 ngày 13 tháng 9 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp, được điều chỉnh lần thứ sáu (6) vào ngày 13 tháng 1 năm 2015	Tài chính/ Ngân hàng	100%
2	Công ty Tài chính TNHH HD SAISON (“HD SAISON”), tên gọi trước đây là Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	0304990133 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13 tháng 7 năm 2007, được điều chỉnh lần thứ mười (10) vào ngày 10 tháng 4 năm 2015	Tài chính/ Ngân hàng	50%

Ngày 25 tháng 12 năm 2014, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt Công văn số 9647/NHNN-TTGSNH chấp thuận chủ trương việc Ngân hàng chuyển nhượng 50% vốn góp tại HDFinance cho các nhà đầu tư khác và chuyển đổi hình thức pháp lý của HDFinance từ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sang Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Ngân hàng đã hoàn tất việc chuyển nhượng 50% vốn góp tại HDFinance cho các nhà đầu tư.

Ngày 31 tháng 3 năm 2015, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Công văn số 2006/NHNN-TTGSNH chỉ đạo một số nội dung liên quan đến tổ chức, hoạt động của HD SAISON. Theo đó, trong thời hạn 3 năm kể từ ngày hiệu lực của Hợp đồng liên doanh, Ngân hàng có trách nhiệm quản lý công ty con là Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Lê Thị Băng Tâm	Chủ tịch	Ngày 27 tháng 4 năm 2012
Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	Phó Chủ tịch thường trực	Ngày 27 tháng 4 năm 2012
Ông Lưu Đức Khánh	Phó Chủ tịch	Ngày 27 tháng 4 năm 2012
Ông Diệp Dũng	Phó Chủ tịch	Ngày 27 tháng 4 năm 2012
Ông Lưu Văn Sơn	Thành viên	Ngày 27 tháng 4 năm 2012
Ông Nguyễn Hữu Đăng	Thành viên	Ngày 27 tháng 4 năm 2012
Ông Chu Việt Cường	Thành viên	Ngày 24 tháng 4 năm 2014
Bà Nguyễn Thị Tâm	Thành viên độc lập	Ngày 26 tháng 4 năm 2013
Ông Lim Peng Khoon	Thành viên độc lập	Ngày 24 tháng 4 năm 2014

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Đào Duy Tường	Trưởng ban	Ngày 31 tháng 12 năm 2010
Bà Nguyễn Thị Phụng	Thành viên	Ngày 23 tháng 7 năm 2008
Bà Nguyễn Thị Tích	Thành viên	Ngày 26 tháng 4 năm 2013

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính và Kế toán Trưởng của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Hữu Đăng	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 10 năm 2010
Bà Nguyễn Đoàn Duy Ái	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 8 năm 2007
Ông Phạm Quốc Thanh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 11 tháng 3 năm 2013
Ông Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 12 năm 2013
Ông Lê Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 9 năm 2009
Ông Phạm Thiện Long	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 5 tháng 4 năm 2011
Ông Lê Thành Trung	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 2 năm 2012
Ông Trần Hoài Nam	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 2 năm 2012
Ông Lê Xuân Vũ	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 1 năm 2013
Ông Trần Thái Hòa	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 5 năm 2015
Ông Phạm Văn Đầu	Giám đốc Tài Chính	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 9 năm 2009
Bà Hồ Đặng Hoàng Quyên	Kế toán Trưởng	Bổ nhiệm ngày 7 tháng 7 năm 2011

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này là ông Nguyễn Hữu Đăng, chức danh Tổng Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Ngân hàng và các công ty con.

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (“Ngân hàng”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất của từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:


- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Ngân hàng và các công ty con có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- ▶ lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Ngân hàng và các công ty con sẽ tiếp tục hoạt động.


Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Ngân hàng và các công ty con và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Ngân hàng đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc: 



Ông Nguyễn Hữu Đăng
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 4 năm 2016

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

B02/TCTD-HN

	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng	Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng
TÀI SẢN			
Tiền mặt và vàng bạc	6	1.472.407	818.918
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	7	2.742.385	2.408.922
Tiền gửi tại và cho vay các tổ chức tín dụng (“TCTD”) khác		11.994.220	16.834.982
Tiền gửi tại các TCTD khác	8.1	6.779.815	9.922.400
Cho vay các TCTD khác	8.2	5.318.025	6.919.583
Dự phòng rủi ro tiền gửi và cho vay các TCTD khác	8.1	(103.620)	(7.001)
Chứng khoán kinh doanh	9	916.034	936.975
Chứng khoán kinh doanh		922.956	936.975
Dự phòng rủi ro chứng khoán kinh doanh		(6.922)	-
Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	10	39.044	3.501
Cho vay khách hàng		55.853.240	41.375.922
Cho vay khách hàng	11	56.558.835	41.859.528
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	13	(705.595)	(483.606)
Hoạt động mua nợ	12	5.489	145.373
Mua nợ		8.690	145.373
Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ		(3.201)	-
Chứng khoán đầu tư		21.197.715	24.472.021
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	14.1	16.705.365	21.348.726
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	14.2	5.011.604	3.307.347
Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	14.4	(519.254)	(184.052)
Góp vốn, đầu tư dài hạn		419.118	228.538
Đầu tư dài hạn khác	15.1	530.192	249.632
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	15.2	(111.074)	(21.094)
Tài sản cố định		805.214	527.398
<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	16.1	518.828	310.928
Nguyên giá tài sản cố định		911.585	634.879
Hao mòn tài sản cố định		(392.757)	(323.951)
<i>Tài sản cố định vô hình</i>	16.2	286.386	216.470
Nguyên giá tài sản cố định		423.978	329.101
Hao mòn tài sản cố định		(137.592)	(112.631)
Bất động sản đầu tư	17	64.838	-
Nguyên giá bất động sản đầu tư		64.984	-
Hao mòn bất động sản đầu tư		(146)	-
Tài sản Có khác		10.976.231	11.772.050
Các khoản phải thu	18.1	7.651.409	8.669.527
Các khoản lãi, phí phải thu	18.2	1.916.536	1.892.784
Tài sản thuế TNDN hoãn lại	25.2	23.636	21.631
Tài sản Có khác	18.3	1.423.639	1.208.122
<i>Trong đó: Lợi thế thương mại</i>	5	45.140	51.921
Dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	18.5	(38.989)	(20.014)
TỔNG TÀI SẢN		106.485.935	99.524.600

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

B02/TCTD-HN

<i>Thuyết minh</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015</i> <i>Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014</i> <i>Triệu đồng</i>
NỢ PHẢI TRẢ		
Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	19	2.488.321
Tiền gửi và vay các TCTD khác	20	6.594.931
Tiền gửi của các TCTD khác	20.1	3.031.471
Vay các TCTD khác	20.2	3.563.460
Tiền gửi của khách hàng	21	74.542.719
Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay chi trả lãi	22	2.822.563
Phát hành giấy tờ có giá	23	7.847.000
Các khoản nợ khác		2.348.722
Các khoản lãi, phí phải trả	24.1	1.744.418
Các khoản phải trả và công nợ khác	24.2	604.304
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		96.644.256
VỐN CHỦ SỞ HỮU		
Vốn		8.104.686
Vốn điều lệ	26.1	8.100.000
Vốn đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định		89
Thặng dư vốn cổ phần	26.1	4.599
Cổ phiếu quỹ		(2)
Các quỹ dự trữ	26.1	378.601
Lợi nhuận chưa phân phối	26.1	909.128
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU		9.392.415
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	26.1	449.264
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ, VỐN CHỦ SỞ HỮU VÀ LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG KHÔNG KIỂM SOÁT		106.485.935
		99.524.600

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

B02/TCTD-HN

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12	Ngày 31 tháng 12
	năm 2015	năm 2014
	Triệu đồng	Triệu đồng
Bảo lãnh vay vốn	12.062	10.700
Cam kết giao dịch hối đoái	7.716.776	4.834.117
- Cam kết mua ngoại tệ	1.590.000	2.370.928
- Cam kết bán ngoại tệ	1.789.655	1.291.694
- Cam kết giao dịch hoán đổi	4.337.121	1.171.495
Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng	1.184.843	1.425.431
Bảo lãnh khác	1.924.973	1.767.888
Tổng cộng	40	10.838.654
		8.038.136

Người lập:

Bà Hồ Đặng Hoàng Quyên
Kế toán trưởng

Người kiểm soát:

Ông Phạm Văn Đầu
Giám đốc Tài chính

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Hữu Đăng
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 4 năm 2016

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

B03/TCTD-HN

	Thuyết minh	Năm 2015 Triệu đồng	Năm 2014 Triệu đồng
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	28	7.922.478	6.298.131
Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự	29	(4.677.768)	(4.668.988)
Thu nhập lãi thuần		3.244.710	1.629.143
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		234.104	195.762
Chi phí hoạt động dịch vụ		(45.997)	(69.422)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	30	188.107	126.340
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	31	25.761	42.133
(Lỗ)/Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	32	(4.238)	80.461
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	33	48.787	474.637
Thu nhập từ hoạt động khác		78.663	84.405
Chi phí hoạt động khác		(59.092)	(37.381)
Lãi thuần từ hoạt động khác	34	19.571	47.024
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	35	609.939	499.084
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG		4.132.637	2.898.822
Chi phí cho nhân viên		(1.008.069)	(740.441)
Chi phí khấu hao		(104.258)	(115.665)
Chi phí hoạt động khác		(1.297.257)	(964.029)
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	36	(2.409.584)	(1.820.135)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		1.723.053	1.078.687
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	13	(934.619)	(456.469)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ		788.434	622.218
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	25.1	(160.328)	(145.543)
Lợi ích thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	25.2	2.005	202
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp		(158.323)	(145.341)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ		630.111	476.877
<i>Phân bổ cho:</i>			
<i>Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Ngân hàng</i>			
Cổ đông không kiểm soát	26.1	513.037	476.877
		117.074	-
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	27	633	585

Người lập:



Bà Hồ Đặng Hoàng Quyên
Kế toán trưởng

Người kiểm soát:



Ông Phạm Văn Đầu
Giám đốc Tài chính

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Hữu Đặng
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 4 năm 2016

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

B04/TCTD-HN

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Năm 2014 Triệu đồng</i>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		8.040.541	6.172.248
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả		(4.160.384)	(4.428.695)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		188.107	126.340
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng bạc, ngoại tệ		113.220	460.544
Thu nhập khác		15.597	16.765
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	34	20.036	30.322
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(2.188.303)	(1.731.196)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	25.1	(201.584)	(48.161)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động		1.827.230	598.167
Những thay đổi về tài sản hoạt động			
Giảm các khoản tiền gửi và cho vay các TCTD khác		2.533.014	93.277
Giảm/(tăng) các khoản về kinh doanh chứng khoán		2.886.109	(10.097.825)
Tăng các khoản cho vay khách hàng		(15.187.260)	(636.273)
Tăng các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		(35.543)	(1.654)
Giảm/(tăng) hoạt động mua nợ		136.683	(145.373)
Tăng nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn	12,13	(327.385)	(225.328)
Giảm khác về tài sản hoạt động		10.180	4.779.559
Những thay đổi về nợ phải trả hoạt động			
Tăng các khoản nợ Chính phủ và NHNN		2.304.126	56.021
(Giảm)/tăng các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD		(12.911.776)	8.217.391
Tăng tiền gửi của khách hàng		9.131.144	3.027.642
Tăng/(giảm) vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro		2.779.771	(73.318)
Tăng phát hành giấy tờ có giá		4.267.000	1.077.000
Tăng khác về nợ phải trả hoạt động		245.202	59.159
Chi từ quỹ khen thưởng, phúc lợi		(3.816)	(11.155)
Tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động kinh doanh		(2.345.321)	6.717.290

	<i>Thuyết minh</i>	<i>Năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Năm 2014 Triệu đồng</i>
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Mua sắm tài sản cố định	16,17	(432.025)	(53.774)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		1.257	12.519
Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		(27.700)	(10.000)
Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		1.501.973	46.760
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	35	77.639	44.738
Tiền thuần từ hoạt động đầu tư		1.121.144	40.243
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Cổ tức trả cho cổ đông	26.3	-	(175.283)
Tiền sử dụng vào hoạt động tài chính		-	(175.283)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(1.224.177)	6.582.250
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		15.293.239	8.710.989
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	37	14.069.062	15.293.239

Người lập:



Bà Hồ Đặng Hoàng Quyên
Kế toán trưởng

Người kiểm soát:



Ông Phạm Văn Đầu
Giám đốc Tài chính

Người phê duyệt:



Ông Nguyễn Hữu Đặng
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 4 năm 2016

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. TIỀN MẶT VÀ VÀNG BẠC

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Tiền mặt bằng VND	639.509	538.926
Tiền mặt bằng ngoại tệ	820.147	265.291
Vàng tiền tệ	12.751	14.701
	1.472.407	818.918

2. TIỀN GỬI TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Bằng VND	2.493.820	984.269
Bằng Đô la Mỹ ("USD")	248.565	1.424.653
	2.742.385	2.408.922

Tiền gửi tại NHNN Việt Nam bao gồm tiền gửi thanh toán và dự trữ bắt buộc tại NHNN Việt Nam. Trong năm, các khoản tiền gửi dự trữ bắt buộc bằng VND và các khoản tiền gửi thanh toán bằng ngoại tệ được hưởng lãi suất tương ứng là 1,20%/năm và 0,05%/năm.

Số tiền dự trữ bắt buộc hàng tháng được tính bằng số dư tiền gửi khách hàng bình quân của tháng trước nhân với tỷ lệ dự trữ bắt buộc theo quy định của NHNN như sau:

	<i>Tỷ lệ dự trữ bắt buộc</i>	
	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
Tiền gửi bằng VND không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 12 tháng	3,00%	3,00%
Tiền gửi bằng VND có kỳ hạn từ 12 tháng trở lên	1,00%	1,00%
Tiền gửi bằng ngoại tệ không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 12 tháng	8,00%	8,00%
Tiền gửi bằng ngoại tệ có kỳ hạn từ 12 tháng trở lên	6,00%	6,00%

Trong năm, Ngân hàng đã tuân thủ các quy định của NHNN về dự trữ bắt buộc.

3. TIỀN GỬI TẠI VÀ CHO VAY CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG (“TCTD”) KHÁC

3.1 Tiền gửi tại các TCTD khác

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Tiền gửi không kỳ hạn		
- Bằng VND	68.676	67.414
- Bằng ngoại tệ	795.961	1.342.557
Tiền gửi có kỳ hạn		
- Bằng VND	4.553.620	8.130.001
- Bằng ngoại tệ	1.361.558	382.428
	6.779.815	9.922.400
Dự phòng rủi ro tiền gửi tại các TCTD khác	(103.620)	(7.001)
	6.676.195	9.915.399

Thay đổi dự phòng rủi ro tiền gửi các TCTD khác trong năm như sau:

	<i>Năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Năm 2014 Triệu đồng</i>
Số dư đầu năm	7.001	13.055
Số trích lập dự phòng trong năm	97.620	-
Số hoàn nhập dự phòng trong năm	(1.001)	(6.054)
Số cuối năm	103.620	7.001

Mức lãi suất hàng năm của các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các TCTD khác tại thời điểm cuối năm như sau:

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014</i>
Bằng VND	3,90% - 5,70%	3,40% - 5,00%
Bằng ngoại tệ	0,70% - 1,20%	0,40% - 0,50%

3.2 Cho vay các TCTD khác

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Nợ đủ tiêu chuẩn		
- Bằng VND	4.934.950	6.465.195
<i>Trong đó :</i>		
<i>cho vay chiết khấu, tái chiết khấu</i>	89.950	479.195
- Bằng ngoại tệ	383.075	454.388
	5.318.025	6.919.583

Mức lãi suất hàng năm của các khoản cho vay các TCTD khác tại thời điểm cuối năm như sau:

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014</i>
Bằng VND	4,30% - 11,00%	3,50% - 11,00%
Bằng ngoại tệ	0,60% - 1,00%	1,20% - 1,50%

4. CHỨNG KHOÁN KINH DOANH

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Chứng khoán Nợ		
Chứng khoán nợ chưa niêm yết do các TCKT trong nước phát hành	922.956	936.975
Dự phòng rủi ro chứng khoán kinh doanh		
Dự phòng chung	(6.922)	-
	916.034	936.975

5. CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH PHÁI SINH VÀ CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH KHÁC

	<i>Tổng giá trị của hợp đồng (theo tỷ giá ngày hiệu lực hợp đồng) Triệu đồng</i>	<i>Giá trị ghi sổ kế toán ròng (theo tỷ giá tại ngày lập báo cáo)</i>	
		<i>Tài sản Triệu đồng</i>	<i>Công nợ Triệu đồng</i>
Công cụ tài chính phái sinh tiền tệ tại ngày 31 tháng 12 năm 2015			
Giao dịch kỳ hạn tiền tệ	4.347.810	17.556	7.384
Giao dịch hoán đổi tiền tệ	1.996.203	28.872	-
Tổng cộng	6.344.013	46.428	7.384
Số thuần		39.044	
Công cụ tài chính phái sinh tiền tệ tại ngày 31 tháng 12 năm 2014			
Giao dịch kỳ hạn tiền tệ	1.826.966	3.853	-
Giao dịch hoán đổi tiền tệ	589.780	-	352
Tổng cộng	2.416.746	3.853	352
Số thuần		3.501	

6. CHO VAY KHÁCH HÀNG

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Cho vay các tổ chức kinh tế, cá nhân trong nước	53.810.428	40.290.314
Cho vay chiết khấu thương phiếu và các giấy tờ có giá	2.298.677	1.278.735
Cho vay thấu chi và thẻ tín dụng	422.799	260.893
Cho vay các tổ chức kinh tế, cá nhân nước ngoài	26.931	29.586
	56.558.835	41.859.528

6.1 Phân tích chất lượng nợ cho vay

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Nợ đủ tiêu chuẩn	54.474.049	40.126.950
Nợ cần chú ý	1.187.695	877.743
Nợ dưới tiêu chuẩn	288.405	190.265
Nợ nghi ngờ	335.861	146.697
Nợ có khả năng mất vốn	272.825	517.873
	56.558.835	41.859.528

6.2 Phân tích dư nợ theo thời gian cho vay

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Nợ ngắn hạn	22.060.108	18.887.951
Nợ trung hạn	20.162.349	14.448.355
Nợ dài hạn	14.336.378	8.523.222
	56.558.835	41.859.528

6.3 Phân tích dư nợ cho vay theo đối tượng khách hàng và theo loại hình doanh nghiệp

	Ngày 31 tháng 12 năm 2015		Ngày 31 tháng 12 năm 2014	
	Triệu đồng	%	Triệu đồng	%
Cho vay các tổ chức kinh tế	28.970.400	51,22	21.598.347	51,59
Công ty cổ phần khác	15.852.643	28,03	10.241.394	24,47
Công ty TNHH khác	9.552.151	16,89	8.008.157	19,13
Công ty TNHH nhà nước 100%	850.032	1,50	1.049.172	2,51
Doanh nghiệp tư nhân	730.956	1,29	541.356	1,29
Hộ kinh doanh	692.517	1,22	728.504	1,74
Công ty nhà nước khác	604.735	1,07	592.891	1,42
Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	422.873	0,75	177.284	0,42
Công ty cổ phần nhà nước	182.910	0,32	163.193	0,39
Hợp tác xã	17.106	0,03	13.337	0,03
Đơn vị hành chính sự nghiệp, đảng, đoàn thể và hiệp hội	10.104	0,02	46.530	0,11
Công ty liên doanh nước ngoài	5.690	0,01	1.399	0,00
Công ty hợp danh	96	0,00	1.890	0,00
Khác	48.587	0,09	33.240	0,08
Cho vay cá nhân	27.588.435	48,78	20.261.181	48,41
	56.558.835	100,00	41.859.528	100,00

6.4 Phân tích dư nợ cho vay theo tiền tệ

	Ngày 31 tháng 12 năm 2015		Ngày 31 tháng 12 năm 2014	
	Triệu đồng	%	Triệu đồng	%
Bằng VND	53.607.590	94,78	39.871.862	95,25
Bằng ngoại tệ và vàng	2.951.245	5,22	1.987.666	4,75
	56.558.835	100,00	41.859.528	100,00

6.5 Phân tích dư nợ cho vay theo ngành

	Ngày 31 tháng 12 năm 2015		Ngày 31 tháng 12 năm 2014	
	Triệu đồng	%	Triệu đồng	%
Hoạt động làm thuê các công việc trong các hộ gia đình, sản xuất sản phẩm vật chất và dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình	28.172.385	49,81	14.056.153	33,59
Xây dựng	5.000.975	8,84	3.089.057	7,38
Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	3.795.381	6,71	2.001.536	4,78
Công nghiệp chế biến, chế tạo	2.124.555	3,76	2.844.206	6,79
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí	2.016.680	3,57	1.480.328	3,54
Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và động cơ khác	1.986.680	3,51	1.663.391	3,97
Hoạt động kinh doanh bất động sản	1.557.967	2,75	1.141.046	2,73
Dịch vụ lưu trú và ăn uống	1.526.513	2,70	1.131.975	2,70
Vận tải kho bãi	1.011.046	1,79	735.733	1,76
Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	830.885	1,47	445.451	1,06
Hoạt động của đảng Cộng sản, tổ chức chính trị xã hội, quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng; bảo đảm xã hội bắt buộc	549.748	0,97	170.520	0,41
Hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ	511.028	0,90	510.152	1,22
Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ	300.358	0,53	141.664	0,34
Giáo dục và đào tạo	220.737	0,39	297.998	0,71
Thông tin và truyền thông	218.271	0,39	888.072	2,12
Khai khoáng	125.504	0,22	262.782	0,63
Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội	85.088	0,15	68.506	0,16
Nghệ thuật, vui chơi và giải trí	63.454	0,11	21.957	0,05
Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	28.736	0,05	6.156	0,01
Hoạt động dịch vụ khác	6.432.844	11,37	10.902.845	26,05
	56.558.835	100,00	41.859.528	100,00

7. HOẠT ĐỘNG MUA NỢ

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Mua nợ bằng VND	8.690	145.373
Dự phòng rủi ro	(3.201)	-
	5.489	145.373

Giá trị nợ gốc, lãi của khoản nợ đã mua như sau:

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Nợ gốc đã mua	11.383	133.563
Lãi của khoản nợ đã mua	-	15.391
	11.383	148.954

Thay đổi dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ trong năm 2015 như sau:

	<i>Dự phòng cụ thể Triệu đồng</i>	<i>Dự phòng chung Triệu đồng</i>	<i>Tổng cộng Triệu đồng</i>
Số dư đầu năm	-	-	-
Số trích lập	43.004	-	43.004
Số dự phòng đã sử dụng để xử lý các khoản nợ được bán cho VAMC	(39.803)	-	(39.803)
Số dư cuối năm	3.201	-	3.201

8. DỰ PHÒNG RỦI RO TÍN DỤNG

Thay đổi dự phòng rủi ro cho vay khách hàng trong năm 2015 như sau:

	<i>Dự phòng cụ thể Triệu đồng</i>	<i>Dự phòng chung Triệu đồng</i>	<i>Tổng cộng Triệu đồng</i>
Số dư đầu năm	208.978	274.628	483.606
Số dự phòng trích trong kỳ	360.624	126.321	486.945
Số dự phòng đã sử dụng để xử lý các khoản nợ bán cho VAMC	(180.012)	-	(180.012)
Số dư dự phòng xử lý rủi ro	(77.773)	-	(77.773)
Số dư tại ngày 30 tháng 11 năm 2015	311.817	400.949	712.766
Số trích lập dự phòng trong tháng 12	19.553	3.073	22.626
Số dự phòng xử lý rủi ro trong tháng 12	(29.797)	-	(29.797)
Số dư cuối năm	301.573	404.022	705.595

9. CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ

9.1 Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán

	Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng	Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng
Chứng khoán Nợ		
Chứng khoán Chính phủ	10.109.405	12.175.520
Chứng khoán Nợ do các TCTD khác trong nước phát hành	210.000	210.000
Chứng khoán Nợ do các TCKT trong nước phát hành	6.185.999	8.409.248
	16.505.404	20.794.768
Chứng khoán Vốn		
Chứng khoán Vốn do các TCKT trong nước phát hành	199.961	439.598
Chứng khoán Vốn do các TCTD khác trong nước phát hành	-	114.360
	199.961	553.958
	16.705.365	21.348.726
Dự phòng rủi ro chứng khoán sẵn sàng để bán		
- Dự phòng giảm giá	(81.492)	(115.526)
- Dự phòng chung	(50.634)	(63.012)
Giá trị thuần	16.573.239	21.170.188

9.2 Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn

	Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng	Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng
Trái phiếu do các TCKT trong nước phát hành - Chưa niêm yết	3.511.592	2.807.335
- Trái phiếu đặc biệt do VAMC phát hành	3.012.652	2.510.680
- Trái phiếu công ty	498.940	296.655
Trái phiếu Chính phủ - Chưa niêm yết	12	12
Trái phiếu do các TCTD trong nước phát hành - Chưa niêm yết	1.500.000	500.000
	5.011.604	3.307.347
Dự phòng rủi ro chứng khoán giữ đến ngày đáo hạn		
- Dự phòng chung	(3.740)	(5.514)
- Dự phòng trái phiếu đặc biệt	(383.388)	-
Giá trị thuần	4.624.476	3.301.833

10. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH**10.1 Tài sản cố định hữu hình**

	<i>Nhà cửa, vật kiến trúc</i>	<i>Máy móc thiết bị</i>	<i>Phương tiện vận tải</i>	<i>Thiết bị dụng cụ quản lý</i>	<i>TSCĐ khác</i>	<i>Tổng cộng</i>
	<i>Triệu đồng</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>Triệu đồng</i>
Nguyên giá						
Ngày 31 tháng 12 năm 2014	185.808	134.119	144.188	163.434	7.330	634.879
Mua trong năm	185.403	18.487	23.997	62.320	2.001	292.208
Thanh lý, nhượng bán	(2.959)	(936)	(5.596)	(1.921)	(90)	(11.502)
Chuyển sang tài sản cố định vô hình	(2.700)	-	-	-	-	(2.700)
Chuyển sang bất động sản đầu tư	(1.300)	-	-	-	-	(1.300)
Ngày 31 tháng 12 năm 2015	364.252	151.670	162.589	223.833	9.241	911.585
Giá trị hao mòn lũy kế						
Ngày 31 tháng 12 năm 2014	45.985	75.276	77.041	121.548	4.101	323.951
Khấu hao trong năm	11.874	19.623	18.780	27.356	1.516	79.149
Thanh lý, nhượng bán	(2.859)	(913)	(5.090)	(1.416)	(65)	(10.343)
Ngày 31 tháng 12 năm 2015	55.000	93.986	90.731	147.488	5.552	392.757
Giá trị còn lại						
Ngày 31 tháng 12 năm 2014	139.823	58.843	67.147	41.886	3.229	310.928
Ngày 31 tháng 12 năm 2015	309.252	57.684	71.858	76.345	3.689	518.828

Nguyên giá của tài sản cố định hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 133.590 triệu đồng (ngày 31 tháng 12 năm 2014: 87.417 triệu đồng).

10.2 Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất có thời hạn Triệu đồng	Quyền sử dụng đất không có thời hạn Triệu đồng	Phần mềm máy vi tính Triệu đồng	Tài sản khác Triệu đồng	Tổng cộng Triệu đồng
Nguyên giá					
Ngày 31 tháng 12 năm 2014	7.198	161.598	158.813	1.492	329.101
Mua trong năm	9.615	70.427	21.838	226	102.106
Chuyển từ tài sản cố định hữu hình	2.700	-	-	-	2.700
Chuyển sang bất động sản đầu tư	-	(9.071)	-	-	(9.071)
Giảm khác	-	-	(858)	-	(858)
Ngày 31 tháng 12 năm 2015	19.513	222.954	179.793	1.718	423.978
Giá trị hao mòn lũy kế					
Ngày 31 tháng 12 năm 2014	854	-	110.577	1.200	112.631
Khấu hao trong năm	386	-	24.439	138	24.963
Giảm khác	-	-	(2)	-	(2)
Ngày 31 tháng 12 năm 2015	1.240	-	135.014	1.338	137.592
Giá trị còn lại					
Ngày 31 tháng 12 năm 2014	6.344	161.598	48.236	292	216.470
Ngày 31 tháng 12 năm 2015	18.273	222.954	44.779	380	286.386

Nguyên giá của tài sản cố định vô hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 53.238 triệu đồng (ngày 31 tháng 12 năm 2014: 50.091 triệu đồng).

11. BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ

Bất động sản đầu tư bao gồm các Quyền sử dụng đất không có thời hạn và nhà ở gắn liền trên đất mà Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh sở hữu từ việc bán đấu giá tài sản gán xiết nợ. Giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư chưa được đánh giá và xác định một cách chính thức tại ngày 31 tháng 12 năm 2015. Tuy nhiên, các tài sản này được nắm giữ nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá, Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư vẫn lớn hơn giá trị còn lại trên sổ sách kế toán tại ngày kết thúc năm tài chính.

	<i>Nhà cửa, vật kiến trúc triệu đồng</i>	<i>Quyền sử dụng đất triệu đồng</i>	<i>Tổng cộng triệu đồng</i>
Nguyên giá			
Ngày 31 tháng 12 năm 2014	-	-	-
Muatrong năm	8.659	29.052	37.711
Chuyển từ tạm ứng mua sắm tài sản cố định	564	16.338	16.902
Chuyển từ tài sản cố định	1.300	9.071	10.371
Ngày 31 tháng 12 năm 2015	10.523	54.461	64.984
Giá trị hao mòn lũy kế			
Ngày 31 tháng 12 năm 2014	-	-	-
Khấu hao trong năm	146	-	146
Giảm khác	-	-	-
Ngày 31 tháng 12 năm 2015	146	-	146
Giá trị còn lại			
Ngày 31 tháng 12 năm 2014	-	-	-
Ngày 31 tháng 12 năm 2015	10.377	54.461	64.838

12. CÁC KHOẢN NỢ CHÍNH PHỦ VÀ NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Vay Ngân hàng nhà nước thông qua thị trường mở(i)		
- Vay cầm cố các giấy tờ có giá	2.233.966	-
Ngân hàng Phát triển Châu Á (ii)	27.305	33.072
Ngân hàng Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (iii)	227.050	151.123
	2.488.321	184.195

- (i) Đây là khoản vay NHNN thông qua việc cầm cố các giấy tờ có giá với tổng mệnh giá là 2.284.000 triệu đồng. Khoản vay có lãi suất là 5%/năm, thời hạn vay từ 14 đến 56 ngày. Ngân hàng đã tắt toán khoản vay này tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất.
- (ii) Đây là khoản vay theo dự án Tài chính Tín dụng Nhà ở do Ngân hàng Phát triển Châu Á tài trợ thông qua NHNN. Theo thỏa thuận ngày 16 tháng 1 năm 2006, bản sửa đổi ngày 24 tháng 11 năm 2006 và phụ lục ngày 11 tháng 10 năm 2010 ký với NHNN, trị giá khoản vay là 68.000 triệu đồng, thời hạn vay là 20 năm kể từ ngày 6 tháng 1 năm 2004, lãi suất vay được tính trên cơ sở lãi suất điều chỉnh vào cuối mỗi quý và tính theo phương pháp bình quân gia quyền của tất cả các loại tiền gửi có kỳ hạn trong hệ thống ngân hàng.
- (iii) Đây là khoản vay theo dự án Tài trợ Doanh nghiệp vừa và nhỏ giai đoạn II và giai đoạn III do Ngân hàng Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JBIC) tài trợ thông qua NHNN Việt Nam. Theo thỏa thuận khung về cho vay lại ngày 1 tháng 11 năm 2007, Ngân hàng được vay để tài trợ cho các doanh nghiệp đủ tiêu chuẩn phù hợp với các điều kiện quy định của dự án.

13. TIỀN GỬI VÀ VAY CÁC TCTD KHÁC

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Tiền gửi của các TCTD khác	3.031.471	9.550.113
Vay từ các TCTD khác	3.563.460	9.956.594
	6.594.931	19.506.707

13.1 Tiền gửi của các TCTD khác

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Tiền gửi không kỳ hạn		
Bằng VND	8.916	55.891
Tiền gửi có kỳ hạn		
Bằng VND	2.814.600	8.304.446
Bằng ngoại tệ	207.955	1.189.776
	3.031.471	9.550.113

Mức lãi suất năm tiền gửi của các TCTD khác tại thời điểm cuối năm như sau:

	Ngày 31 tháng 12 năm 2015	Ngày 31 tháng 12 năm 2014
Tiền gửi KKH bằng VND	0,70%	0,70%
Tiền gửi CKH bằng VND	4,40% - 5,20%	3,00% - 6,30%
Tiền gửi CKH bằng ngoại tệ	0,30% - 0,70%	0,20% - 1,30%

13.2 Vay các TCTD khác

	Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng	Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng
Vay các TCTD trong nước bằng VND	3.070.000	6.586.786
Vay các TCTD trong và ngoài nước bằng ngoại tệ	493.460	3.369.808
	3.563.460	9.956.594

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, các khoản vay bằng VND từ các TCTD khác có kỳ hạn tối đa 12 tháng với lãi suất từ 5,00%/năm đến 7,00%/năm, trong đó các khoản vay của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam có giá trị là 1.055.000 triệu đồng được đảm bảo bởi một số trái phiếu Chính phủ và trái phiếu của Ngân hàng Phát triển Việt Nam với tổng mệnh giá là 2.145.000 triệu đồng. Các khoản vay còn lại với các TCTD khác là các khoản vay tín chấp.

14. TIỀN GỬI CỦA KHÁCH HÀNG

14.1 Thuyết minh theo loại hình tiền gửi

	Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng	Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng
Tiền gửi không kỳ hạn (“KKH”)	5.613.538	4.432.956
Tiền gửi KKH bằng VND	4.774.031	4.128.759
Tiền gửi tiết kiệm KKH bằng VND	13.948	386
Tiền gửi KKH bằng ngoại tệ	825.084	303.221
Tiền gửi tiết kiệm KKH bằng ngoại tệ	475	590
Tiền gửi có kỳ hạn (“CKH”)	68.165.298	60.224.194
Tiền gửi CKH bằng VND	16.920.185	17.508.041
Tiền gửi tiết kiệm CKH bằng VND	48.985.795	40.551.101
Tiền gửi CKH bằng ngoại tệ	260.734	591.972
Tiền gửi tiết kiệm CKH bằng ngoại tệ	1.998.584	1.573.080
Tiền gửi vốn chuyên dùng	374.970	221.203
Tiền gửi vốn chuyên dùng bằng VND	230.394	218.778
Tiền gửi vốn chuyên dùng bằng ngoại tệ	144.576	2.425
Tiền ký quỹ	227.850	147.697
Tiền gửi ký quỹ bằng VND	174.161	56.983
Tiền gửi ký quỹ bằng ngoại tệ	53.689	90.714
Các khoản phải trả khách hàng khác	161.063	385.525
Tiền gửi tiết kiệm khác	161.063	385.525
	74.542.719	65.411.575

Mức lãi suất hàng năm của các khoản tiền gửi của khách hàng như sau:

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014</i>
Tiền gửi KKH bằng VND	0,10% - 1,00%	0,10% - 1,00%
Tiền gửi tiết kiệm KKH bằng VND	0,70%	0,70%
Tiền gửi KKH bằng ngoại tệ	0,10% - 0,20%	0,10% - 0,50%
Tiền gửi tiết kiệm KKH bằng ngoại tệ	0,20%	0,20%
Tiền gửi CKH bằng VND	0,80% - 9,00%	12,00%
Tiền gửi tiết kiệm CKH bằng VND	0,70% - 11,00%	0,70% - 15,56%
Tiền gửi CKH bằng ngoại tệ	0,25%	0,25%
Tiền gửi tiết kiệm CKH bằng ngoại tệ	0,25% - 2,40%	0,60% - 2,40%

Đối với tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn, trong trường hợp khách hàng rút trước hạn, lãi suất nhận được sẽ áp dụng theo lãi suất không kỳ hạn.

14.2 Thuyết minh theo đối tượng khách hàng và loại hình doanh nghiệp

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Tiền gửi của tổ chức kinh tế	26.663.979	25.702.907
Công ty Cổ phần khác	8.237.741	8.908.269
Công ty TNHH Nhà nước 100%	3.737.735	2.926.318
Công ty Nhà nước khác	3.359.292	3.300.147
Công ty TNHH khác	3.286.132	4.191.008
Hộ kinh doanh	3.242.873	2.812.475
Công ty cổ phần Nhà nước	536.304	1.237.995
Công ty liên doanh nước ngoài	527.774	123.540
Công ty TNHH Nhà nước > 50%	490.154	370.244
Công ty 100% vốn nước ngoài	356.650	215.904
Đơn vị hành chính sự nghiệp, đảng, đoàn thể và hiệp hội	279.146	224.867
Doanh nghiệp tư nhân	100.243	39.935
Hợp tác xã	47.984	68.153
Trang trại	11.495	5.755
Công ty hợp danh	3.825	3.458
Khác	2.446.631	1.274.839
Tiền gửi của cá nhân	47.878.740	39.708.668
	74.542.719	65.411.575

15. VỐN TÀI TRỢ, ỦY THÁC ĐẦU TƯ, CHO VAY CHỊU RỦI RO

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Vốn nhận tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay bằng VND	19.376	41.540
Vốn tài trợ từ Quỹ Phát triển Nông thôn II ("RDF II")	6.353	8.572
Vốn tài trợ từ Quỹ Phát triển Nông thôn III ("RDF III")	13.023	32.968
Vốn nhận tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay bằng ngoại tệ	2.803.187	1.252
Vốn tài trợ từ Quỹ Phát triển Nông thôn II ("RDF II")	275	289
Vốn tài trợ từ Quỹ Phát triển Nông thôn III ("RDF III")	992	963
Vốn tài trợ chương trình hỗ trợ phát triển chính sách cải cách ngành điện - Giai đoạn III(i)	2.801.920	-
	2.822.563	42.792

(i) Đây là khoản vay 128 triệu đô la Mỹ từ Bộ tài chính để tài trợ chương trình hỗ trợ chính sách cải cách ngành điện - Giai đoạn III với thời hạn 29 năm từ 04 tháng 8 năm 2015 đến 04 tháng 8 năm 2043 và lãi suất LIBOR 6 tháng của đồng USD cộng với khoản chênh lệch biến đổi được Ngân hàng thế giới điều chỉnh định kỳ vào ngày 1 tháng 1 và ngày 1 tháng 7 hằng năm.

16. PHÁT HÀNH GIẤY TỜ CÓ GIÁ

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Chứng chỉ tiền gửi		
Dưới 12 tháng	736.000	780.000
Từ 12 tháng đến dưới 5 năm	1.281.000	-
Trái phiếu thường		
Từ 12 tháng đến dưới 5 năm	3.830.000	2.300.000
Từ 5 năm trở lên	2.000.000	500.000
	7.847.000	3.580.000

16.1 Chứng chỉ tiền gửi

Chứng chỉ tiền gửi của Ngân hàng và các công ty con phát hành là các chứng chỉ tiền gửi bằng VND có kỳ hạn từ một tháng đến hai năm.

Mức lãi suất hằng năm của các chứng chỉ tiền gửi tại thời điểm cuối năm như sau:

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014</i>
Chứng chỉ tiền gửi bằng VND	8,80% - 13,00%	6,10%

16.2 Trái phiếu thường

Trong năm 2013 và 2014, Ngân hàng đã phát hành trái phiếu để huy động vốn. Lãi của các trái phiếu được trả hàng năm với mức lãi suất cố định ban đầu là 7,20% - 8,00%/năm, từ năm thứ hai trở đi sẽ áp dụng mức lãi suất thả nổi, điều chỉnh 1 năm 1 lần và được xét bằng trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng VND trả lãi sau, kỳ hạn 12 tháng của 4 Ngân hàng lớn tại Việt Nam cộng với biên độ 1,20% - 2,00%/năm.

Trong năm 2015, Ngân hàng phát hành trái phiếu có kỳ hạn 10 năm, lãi của các trái phiếu được trả hàng năm với mức lãi suất cố định trong 5 năm đầu tiên từ 7,70% - 8,50%/năm. Trường hợp sau 5 năm mà Ngân hàng không mua lại thì lãi suất cộng thêm 0,50% mỗi năm.

Mức lãi suất hằng năm của các trái phiếu thường tại thời điểm cuối năm như sau:

	<u>Ngày 31 tháng 12</u> <u>năm 2015</u>	<u>Ngày 31 tháng 12</u> <u>năm 2014</u>
Trái phiếu thường	7,20% - 13,00%	8,00% - 9,70%

17. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

	<u>Số dư</u> <u>đầu năm</u> <u>Triệu đồng</u>	<u>Phát sinh trong năm</u>		<u>Số dư</u> <u>cuối năm</u> <u>Triệu đồng</u>
		<u>Số phải nộp</u> <u>Triệu đồng</u>	<u>Số đã nộp</u> <u>Triệu đồng</u>	
Thuế giá trị gia tăng	3.477	36.011	(33.585)	5.903
Thuế thu nhập doanh nghiệp	114.640	160.762	(201.584)	73.818
Các loại thuế khác	2.384	37.738	(36.359)	3.763
<i>Thuế thu nhập cá nhân</i>	2.327	35.163	(33.947)	3.543
<i>Thuế môn bài</i>	-	222	(222)	-
<i>Thuế nhà thầu</i>	57	2.192	(2.029)	220
<i>Thuế khác</i>	-	161	(161)	-
	120.501	234.511	(271.528)	83.484
<i>Trong đó:</i>				
<i>Phải trả thuế TNDN</i>	116.362			75.751
<i>Phải thu thuế TNDN</i>	(1.722)			(1.933)

18. THU NHẬP LÃI VÀ CÁC KHOẢN THU NHẬP TƯƠNG TỰ

	<u>Năm 2015</u> <u>Triệu đồng</u>	<u>Năm 2014</u> <u>Triệu đồng</u>
Thu nhập lãi cho vay khách hàng	5.622.636	4.041.229
Thu lãi từ kinh doanh, đầu tư chứng khoán Nợ	1.591.936	1.518.987
- <i>Thu lãi từ chứng khoán đầu tư</i>	1.554.886	1.518.987
- <i>Thu lãi từ chứng khoán kinh doanh</i>	37.050	-
Thu nhập lãi tiền gửi	162.398	217.271
Thu nhập từ nghiệp vụ bảo lãnh	37.053	26.270
Thu lãi từ nghiệp vụ mua bán nợ	30.790	-
Thu khác từ hoạt động tín dụng	477.665	494.374
	7.922.478	6.298.131

19. CHI PHÍ LÃI VÀ CÁC KHOẢN CHI PHÍ TƯƠNG TỰ

	<i>Năm 2015</i> <i>Triệu đồng</i>	<i>Năm 2014</i> <i>Triệu đồng</i>
Chi phí lãi tiền gửi	3.799.962	4.127.667
Chi phí lãi tiền vay	294.529	251.635
Chi phí lãi phát hành giấy tờ có giá	483.405	254.987
Chi phí hoạt động tín dụng khác	99.872	34.699
	4.677.768	4.668.988

20. LÃI THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ

	<i>Năm 2015</i> <i>Triệu đồng</i>	<i>Năm 2014</i> <i>Triệu đồng</i>
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		
- Dịch vụ thanh toán	100.981	66.303
- Phí hỗ trợ hợp đồng đại lý bảo hiểm (i)	90.909	-
- Dịch vụ ngân quỹ	12.245	14.936
- Dịch vụ tư vấn	5.286	31.036
- Nghiệp vụ ủy thác và đại lý	623	874
- Thu phí dịch vụ bảo quản tài sản	135	5.208
- Nghiệp vụ chiết khấu	-	54.390
- Thu khác	23.925	23.015
	234.104	195.762
Chi phí hoạt động dịch vụ		
- Dịch vụ thanh toán	(34.870)	(20.627)
- Dịch vụ ngân quỹ	(5.163)	(7.548)
- Cước phí bưu điện về mạng viễn thông	(2.032)	(4.085)
- Dịch vụ tư vấn	(750)	(17.973)
- Nghiệp vụ ủy thác và đại lý	(248)	(511)
- Chi phí hoa hồng môi giới	(100)	(6.825)
- Chi khác	(2.834)	(11.853)
	(45.997)	(69.422)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	188.107	126.340

21. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

Tiền và các khoản tương đương tiền thể hiện trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất bao gồm các khoản trên bảng cân đối kế toán hợp nhất sau đây:

	<i>Ngày 31 tháng 12</i> <i>năm 2015</i> <i>Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12</i> <i>năm 2014</i> <i>Triệu đồng</i>
Tiền mặt bằng VND	639.509	538.926
Tiền mặt bằng ngoại tệ	820.147	265.291
Vàng tiền tệ	12.751	14.701
Tiền gửi thanh toán tại NHNN	2.742.385	2.408.922
Tiền gửi không kỳ hạn tại các TCTD khác	864.637	1.409.971
Tiền gửi có kỳ hạn tại các TCTD khác dưới 90 ngày	5.811.558	8.505.428
Cho vay các TCTD khác có thời hạn dưới 90 ngày	3.178.075	2.150.000
	14.069.062	15.293.239

22. TÌNH HÌNH THU NHẬP CỦA CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN

	<i>Năm 2015</i>	<i>Năm 2014</i>
I. Tổng số cán bộ, công nhân viên trung bình (người)	7.355	6.815
II. Thu nhập của cán bộ, công nhân viên (Triệu đồng)		
1. Tổng quỹ lương	889.401	634.946
2. Thu nhập khác	-	-
3. Tiền ăn trưa	53.842	39.346
4. Tổng thu nhập (1+2+3)	943.243	674.292
5. Tiền lương bình quân tháng (VND/người)	10.077.059	7.764.077
6. Thu nhập bình quân tháng (VND/người)	10.687.094	8.245.202

23. TÀI SẢN, GIẤY TỜ CÓ GIÁ THẾ CHẤP, CẦM CỐ VÀ CHIẾT KHẤU, TÀI CHIẾT KHẤU

23.1 Tài sản, giấy tờ có giá nhận thế chấp, cầm cố và chiết khấu

a) Tài sản, giấy tờ có giá nhận thế chấp, cầm cố và chiết khấu của khách hàng

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014</i>
	<i>Triệu đồng</i>	<i>Triệu đồng</i>
Bất động sản	63.322.301	47.779.041
Chứng từ có giá	35.000.578	34.227.612
Động sản	20.421.501	12.099.977
Tài sản khác	34.526.988	16.374.755
	153.271.368	110.481.385

b) Tài sản, giấy tờ có giá nhận thế chấp, cầm cố và chiết khấu của TCTD khác

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014</i>
	<i>Triệu đồng</i>	<i>Triệu đồng</i>
Chứng từ có giá	450.000	300.000

23.2 Tài sản, giấy tờ có giá đưa đi thế chấp, cầm cố và chiết khấu

Chi tiết các tài sản tài chính của Ngân hàng và các công ty con được cầm cố, thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay hoặc đã chuyển nhượng theo các hợp đồng bán và mua lại chứng khoán với NHNN và các tổ chức tín dụng khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 và 31 tháng 12 năm 2014 như sau:

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015</i>		
	<i>Mệnh giá</i>	<i>Giá trị ghi sổ</i>	<i>Nghĩa vụ có liên quan</i>
	<i>Triệu đồng</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>Triệu đồng</i>
Giấy tờ có giá	4.429.000	4.961.539	3.288.967
	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014</i>		
	<i>Mệnh giá</i>	<i>Giá trị ghi sổ</i>	<i>Nghĩa vụ có liên quan</i>
	<i>Triệu đồng</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>Triệu đồng</i>
Giấy tờ có giá	5.556.405	5.652.612	4.197.688

24. NGHĨA VỤ NỢ TIỀM ẨN VÀ CÁC CAM KẾT ĐƯA RA

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Ngân hàng và các công ty con thực hiện các công cụ tài chính ghi nhận trong các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán hợp nhất. Các công cụ tài chính này chủ yếu bao gồm các cam kết giao dịch hối đoái, cam kết bảo lãnh và thư tín dụng. Các công cụ này cũng tạo ra những rủi ro tín dụng cho Ngân hàng và các công ty con ngoài các rủi ro tín dụng đã được ghi nhận trong nội bảng.

Rủi ro tín dụng của các công cụ tài chính ngoài bảng được định nghĩa là khả năng mang đến rủi ro tín dụng cho Ngân hàng và các công ty con khi một trong các bên liên quan đến công cụ tài chính đó không thực hiện các điều khoản của hợp đồng.

Bảo lãnh tài chính là các cam kết có điều kiện mà Ngân hàng và các công ty con cấp cho khách hàng để giao dịch với một bên thứ ba trong các hoạt động về bảo lãnh vay vốn, bảo lãnh thanh toán, bảo lãnh thực hiện hợp đồng và bảo lãnh dự thầu. Rủi ro tín dụng liên quan đến việc cấp bảo lãnh về cơ bản giống rủi ro cho vay khách hàng.

Giao dịch thư tín dụng thương mại trả ngay là loại giao dịch trong đó Ngân hàng và các công ty con cung cấp tài chính cho khách hàng của mình, thông thường người mua/nhà nhập khẩu hàng hoá và bên thụ hưởng là người bán/nhà xuất khẩu. Rủi ro tín dụng trong thư tín dụng trả ngay thường thấp do hàng hoá nhập khẩu được dùng để thế chấp cho loại giao dịch này.

Giao dịch thư tín dụng trả chậm sẽ phát sinh rủi ro khi hợp đồng đã được thực hiện mà khách hàng không thanh toán cho bên thụ hưởng. Các thư tín dụng trả chậm không được khách hàng thanh toán được Ngân hàng và các công ty con ghi nhận là khoản cho vay bắt buộc và công nợ tương ứng thể hiện nghĩa vụ tài chính của Ngân hàng phải thanh toán cho bên thụ hưởng và thực hiện nghĩa vụ của Ngân hàng và các công ty con trong việc bảo lãnh cho khách hàng.

Cam kết bảo lãnh là các cam kết mà Ngân hàng và các công ty con cấp cho khách hàng để giao dịch với một bên thứ ba, bao gồm nhiều loại như bảo lãnh vay vốn, bảo lãnh thanh toán, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh dự thầu... Rủi ro tín dụng đối với bảo lãnh vay vốn, bảo lãnh thanh toán về cơ bản giống với rủi ro cho vay khách hàng, các loại bảo lãnh khác mức độ rủi ro thấp hơn.

Rủi ro đối với nghiệp vụ thư tín dụng thường thấp, với điều kiện Ngân hàng và các công ty con có thể kiểm soát được hàng hóa. Thư tín dụng trả chậm có thể tiềm ẩn rủi ro cao hơn thư tín dụng trả ngay. Khi Ngân hàng và các công ty con thực hiện trả tiền theo thư tín dụng/các cam kết bảo lãnh mà khách hàng không tiến hành thanh toán cho Ngân hàng và các công ty con thì Ngân hàng và các công ty con có quyền cho vay bắt buộc theo thỏa thuận đã ký kết trước đó của Ngân hàng và các công ty con và khách hàng.

Ngân hàng và các công ty con thường yêu cầu khách hàng ký quỹ để đảm bảo cho các công cụ tài chính có liên quan đến tín dụng khi cần thiết. Giá trị ký quỹ dao động từ 0% đến 100% giá trị cam kết được cấp, tùy thuộc vào mức độ tin cậy của khách hàng do Ngân hàng và các công ty con đánh giá.

Cam kết giao dịch hối đoái bao gồm các cam kết mua, bán ngoại tệ trao ngay và các cam kết giao dịch hoán đổi. Các cam kết mua, bán ngoại tệ trao ngay là các cam kết mà Ngân hàng và các công ty con sẽ thực hiện việc mua, bán ngoại tệ theo tỷ giá thỏa thuận trong hợp đồng và thực hiện thanh toán trong vòng 2 (hai) ngày kể từ ngày giao dịch. Cam kết giao dịch hoán đổi là các cam kết mua và bán cùng một lượng ngoại tệ (chỉ có hai đồng tiền được sử dụng trong giao dịch) với cùng một đối tác, trong đó một giao dịch có thời hạn thanh toán giao ngay và một giao dịch có thời hạn thanh toán xác định trong tương lai với tỷ giá của hai giao dịch được xác định đồng thời tại thời điểm xác nhận giao dịch giao ngay.

Chi tiết các khoản công nợ tiềm ẩn và cam kết vào thời điểm cuối năm như sau:

	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Triệu đồng</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Triệu đồng</i>
Bảo lãnh vay vốn	12.062	10.700
Cam kết giao dịch hối đoái	7.716.776	4.834.117
- Cam kết mua ngoại tệ	1.590.000	2.370.928
- Cam kết bán ngoại tệ	1.789.655	1.291.694
- Cam kết giao dịch hoán đổi	4.337.121	1.171.495
Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng	1.249.452	1.516.012
- Thư tín dụng trả ngay	977.395	977.917
- Thư tín dụng trả chậm	272.057	538.095
Bảo lãnh khác	2.064.030	1.808.617
- Bảo lãnh thanh toán	553.425	1.142.557
- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng	357.781	131.479
- Bảo lãnh dự thầu	27.662	62.536
- Bảo lãnh khác	1.125.162	472.045
	11.042.320	8.169.446
Trừ: Tiền ký quỹ	(203.666)	(131.310)
Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn và các cam kết đưa ra	10.838.654	8.038.136


25. MỨC ĐỘ TẬP TRUNG THEO KHU VỰC ĐỊA LÝ CỦA CÁC TÀI SẢN, CÔNG NỢ VÀ CÁC KHOẢN MỤC NGOẠI BẢNG

	<i>Trong nước Triệu đồng</i>	<i>Nước ngoài Triệu đồng</i>	<i>Tổng cộng Triệu đồng</i>
Tài sản tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 (*)			
Tiền gửi và cho vay các TCTD khác	11.533.308	564.532	12.097.840
Cho vay khách hàng	56.558.835	-	56.558.835
Các công cụ tài chính phái sinh (Tổng giá trị giao dịch theo hợp đồng)	6.344.013	-	6.344.013
Chứng khoán kinh doanh và chứng khoán đầu tư	22.639.925	-	22.639.925
Góp vốn, đầu tư dài hạn	530.192	-	530.192
Công nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2015			
Tiền gửi và vay các TCTD khác	6.594.931	-	6.594.931
Tiền gửi của khách hàng	74.542.719	-	74.542.719
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	2.822.563	-	2.822.563
Phát hành giấy tờ có giá	7.847.000	-	7.847.000
Cam kết ngoại bảng tại ngày 31 tháng 12 năm 2015	10.838.654	-	10.838.654

(*) không bao gồm dự phòng rủi ro

26. TỶ GIÁ MỘT SỐ LOẠI NGOẠI TỆ SO VỚI VND VÀO THỜI ĐIỂM CUỐI NĂM

	Ngày 31 tháng 12 năm 2015 Đồng	Ngày 31 tháng 12 năm 2014 Đồng
USD	21.890	21.246
EUR	24.489	25.886
GBP	33.235	33.225
JPY	186,01	178,43
SGD	15.848	16.140
CAD	16.158	18.373
AUD	16.351	17.395
CNY	3.362	3.345
Vàng SJC (lượng)	32.550.000	34.850.000

Người lập: 



Bà Hồ Đặng Hoàng Quyên
Kế toán trưởng

Người kiểm soát: 



Ông Phạm Văn Đầu
Giám đốc Tài chính



Người phê duyệt: 



Ông Nguyễn Hữu Đặng
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 4 năm 2016

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

TRONG NƯỚC

HDBank

- 1 Hội sở
- 219 Chi nhánh, phòng giao dịch và quỹ tiết kiệm
- Tại 37 tỉnh thành trên cả nước

Miền Nam:

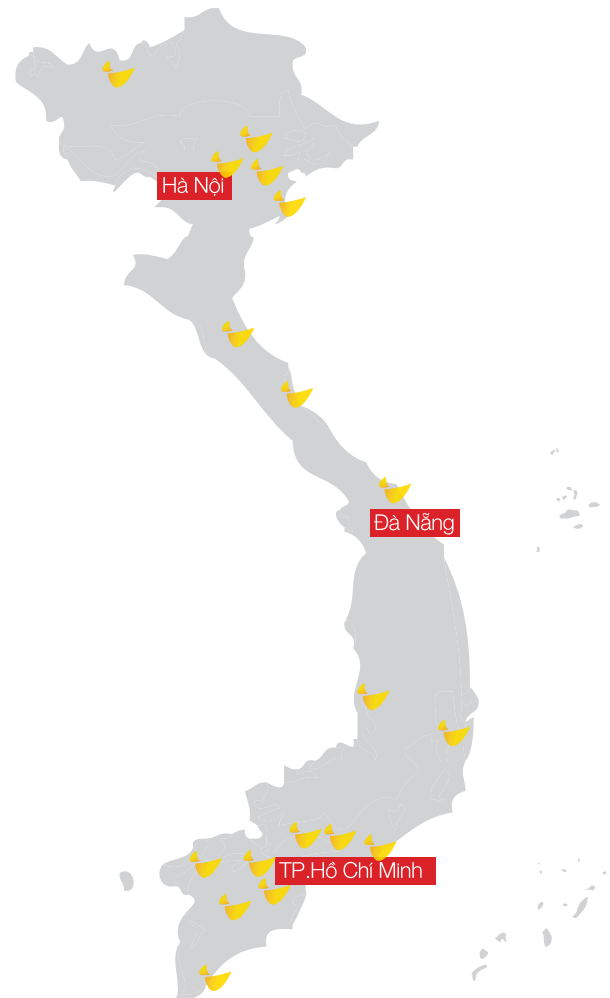
- | | |
|--------------------------|----------------|
| 1. Thành phố Hồ Chí Minh | 8. Cà Mau |
| 2. Bà Rịa – Vũng Tàu | 9. Tây Ninh |
| 3. Bình Dương | 10. Sóc Trăng |
| 4. Đồng Nai | 11. Vĩnh Long |
| 5. An Giang | 12. Đồng Tháp |
| 6. Long An | 13. Kiên Giang |
| 7. Cần Thơ | 14. Bến Tre |

Miền Trung:

- | | |
|----------------|----------------|
| 15. Gia Lai | 22. Lâm Đồng |
| 16. Bình Thuận | 23. Kon Tum |
| 17. Đắk Lắk | 24. Bình Phước |
| 18. Khánh Hòa | 25. Bình Định |
| 19. Đà Nẵng | 26. Huế |
| 20. Hà Tĩnh | 27. Quảng Ngãi |
| 21. Nghệ An | |

Miền Bắc:

- | | |
|---------------|----------------|
| 28. Hà Nội | 33. Hà Tĩnh |
| 29. Hải Phòng | 34. Quảng Ninh |
| 30. Hải Dương | 35. Thanh Hóa |
| 31. Bắc Ninh | 36. Lạng Sơn |
| 32. Lào Cai | 37. Nam Định |



QUỐC TẾ

HDBank đã thiết lập quan hệ chiến lược với hơn 210 ngân hàng và chi nhánh từ các quốc gia khác nhau trên thế giới. HDBank đã đánh dấu sự gia tăng mạnh mẽ trong dịch vụ khách hàng, trong việc hiện đại hóa công nghệ thông tin và chất lượng giao dịch.





TRỤ SỞ CHÍNH

25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, Q 1, Tp.HCM
Tel: **+84.862 915 916** | Fax: **+84.862 915 900**
Call Center: **1800 6868** | www.hdbank.com.vn